



HƯỚNG DẪN ASEAN

về nguyên tắc không gây tổn hại dành cho cán bộ tuyến đầu: bảo vệ quyền của nạn nhân bị mua bán





HƯỚNG DẪN ASEAN

**về nguyên tắc không gây tổn hại
dành cho cán bộ tuyển đầu:**
bảo vệ quyền của nạn nhân bị mua bán



Mục lục

Lời cảm ơn.....	II
Lời mở đầu của Ủy ban ACWC	III
Thông điệp từ Đại sứ Ôt-xtrây-li-a tại ASEAN.....	V
Hướng dẫn sử dụng tài liệu	1
Đối tượng sử dụng Hướng dẫn.....	1
Cách thức sử dụng Hướng dẫn.....	1
Các tài liệu tham khảo khác	1
Các tài liệu tham khảo khác	2
Một số khái niệm và định nghĩa chính	3
Không gây tổn hại trong Phòng, chống mua bán người là gì?.....	6
Khái niệm về Không gây tổn hại	6
Không gây tổn hại và mua bán người	6
Các khuôn khổ quốc tế thúc đẩy nguyên tắc Không gây tổn hại.....	7
Khuôn khổ và hướng dẫn ASEAN về thúc đẩy Nguyên tắc Không gây tổn hại.....	8
Áp dụng nguyên tắc Không gây tổn hại trong quá trình hỗ trợ và bảo vệ trực tiếp nạn nhân.....	10
Xác định nạn nhân.....	11
1. Nạn nhân không được xác định là nạn nhân bị mua bán.....	13
2. Truy cứu trách nhiệm hình sự, bắt giữ, giam giữ và trục xuất.....	19
3. Trở thành nạn nhân một lần nữa trong quá trình phỏng vấn.....	21
4. Không được trao quyền, ép buộc xác định nạn nhân và nhận sự hỗ trợ.....	29
5. Bị kỳ thị và từ chối bởi gia đình và cộng đồng	31
6. Căng thẳng và lo lắng trong quá trình chuyển tuyến.....	33
Phục hồi, suy ngẫm và tạm lánh	36
1. Không có thời gian để suy ngẫm và đưa ra các lựa chọn	38
2. Thiếu khả năng tiếp cận nhà tạm lánh hoặc cơ sở tạm lánh	40
3. Nhà tạm lánh hoặc các hỗ trợ khác phụ thuộc vào sự hợp tác trong quá trình tố tụng hình sự.....	42
4. Các cơ sở tạm trú hạn chế quyền tự do đi lại và giao tiếp của nạn nhân	44
5. Thiếu các dịch vụ và hỗ trợ chuyên biệt, cá nhân hóa	48
Trở về và tái hòa nhập	51
1. Bị ép buộc phải trở về quê hương.....	53
2. Sự trở về không an toàn và không có đầy đủ thông tin.....	56
3. Các dịch vụ và hỗ trợ tái hòa nhập còn hạn chế và/hoặc không đáp ứng được nhu cầu của nạn nhân.....	57
4. Dịch vụ và hỗ trợ tái hòa nhập không dựa vào cộng đồng.....	62
5. Các chương trình tái hòa nhập củng cố định kiến giới và các chuẩn mực xã hội có hại	64
Chăm sóc sức khỏe tâm thần và y tế.....	65
1. Thiếu khả năng tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần và y tế khẩn cấp	67
2. Các dịch vụ chăm sóc sức khỏe hạn chế và ngắn hạn	69
3. Thiếu chăm sóc dựa trên hiểu biết về sang chấn	71
4. Không có dịch vụ chăm sóc cá nhân hóa và phù hợp về văn hóa	83
Quy trình tư pháp hình sự.....	75
1. Thông tin sai, bị đe dọa hoặc buộc phải làm chứng chống lại những kẻ bóc lột	77
2. Mất quyền riêng tư và ẩn danh.....	79
3. Thiếu sự bảo vệ - Sự trả thù từ những đối tượng mua bán người	80
4. Tái trở thành nạn nhân trong quá trình tố tụng hình sự.....	84
5. Quyết định truy tố và xét xử dựa trên định kiến và khuôn mẫu	88
6. Áp lực về kinh tế và việc bồi thường, hoàn trả hạn chế.....	90
7. Thiếu tư vấn hoặc đại diện pháp lý.....	93
Tài liệu tham khảo.....	94
Phụ lục 1: Bản phân tích số đại biểu tham gia tại các hội thảo tham vấn quốc gia	96

Lời cảm ơn

Hướng dẫn ASEAN về Nguyên Tắc Không Gây Tổn hại được biên soạn bởi bà Chen Chen Lee. Đây là một hoạt động được thực hiện bởi Ủy Ban ASEAN về Thúc đẩy Và Bảo vệ Quyền của Phụ nữ và Trẻ em (ACWC), nằm trong khuôn khổ dự án nhiều năm về “Nâng cao năng lực cho cán bộ tuyến đầu trong phòng chống mua bán người thông qua phương pháp tiếp cận lấy nạn nhân làm trung tâm và nhạy cảm giới” (Sau đây gọi tắt là “Dự án”). Dự án này được hỗ trợ thực hiện bởi chương trình hợp tác ASEAN-Ốt-xtrây-li-a về Phòng, chống mua bán người (Viết tắt là Chương trình ASEAN-ACT)

ACWC xin trân trọng cảm ơn Bà Sri Danty Anwar (Đại diện ACWC tại In-đô-nê-xi-a) đã đảm nhiệm vai trò quản lý Dự án và chỉ đạo thực hiện Hướng dẫn ASEAN về Nguyên tắc Không gây tổn hại. Xin chân thành cảm ơn các chuyên gia kỹ thuật bao gồm: Bà Sri Danty Anwar (Đại diện ACWC tại In-đô-nê-xi-a), Bà Yanti Kusumawardhani (ACWC In-đô-nê-xi-a), Giáo sư Lourdesita Sobrevega-Chan (ACWC Phi-líp-pin), Tiến sĩ Ratchada Jayagupta (ACWC Thái Lan). Chúng tôi cũng xin ghi nhận sự hỗ trợ của các đại biểu đã đã tham gia hội thảo tham vấn quốc gia được thực hiện tại Cam-pu-chia, In-đô-nê-xi-a, Lào, Phi-líp-pin, Thái Lan và Việt Nam.

ACWC xin trân trọng cảm ơn các chuyên gia thuộc Chương trình ASEAN-ACT đã hỗ trợ và xây dựng hướng dẫn ASEAN về nguyên tắc không gây tổn hại, đặc biệt là Bà Nurul Qoiriah, Cố vấn về Quyền của nạn nhân – Bình đẳng giới, Khuyết tật và Hòa nhập xã hội. Ban thư ký ASEAN về Xóa đói, Giảm nghèo và Giới cũng đã hỗ trợ và góp ý cho bản dự thảo cuối cùng.

Lời mở đầu của Ủy ban ACWC

Tôi xin gửi lời biểu dương đến Ủy ban ASEAN về thúc đẩy và bảo vệ quyền của Phụ nữ và trẻ em (ACWC) về những nỗ lực hoàn thiện Hướng dẫn ASEAN về Nguyên tắc không gây tổn hại dành cho các cán bộ tuyến đầu: Bảo vệ quyền của nạn nhân bị mua bán. Ủy ban ACWC rất tự hào về sáng kiến này, đây được cho là một điểm mốc quan trọng trong việc thúc đẩy quyền của phụ nữ và trẻ em đối với nạn mua bán người tại khu vực ASEAN

Trong thời gian vừa qua, Ủy ban ACWC đã luôn kiên định trong việc thúc đẩy những nỗ lực chung của ASEAN nhằm chấm dứt mọi hình thức bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em trong khu vực, thông qua việc triển khai mạnh mẽ Kế hoạch hành động khu vực ASEAN về xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em từ năm 2016. Bên cạnh đó, Ủy ban ACWC có cam kết mạnh mẽ trong việc thực hiện Công ước ASEAN về phòng, chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em (Công ước ACTIP) từ khi công ước được thông qua năm 2015. Ủy ban ACWC tiếp tục thực hiện kế hoạch hành động khu vực ASEAN và sẽ phối hợp cùng các cơ quan liên quan để hỗ trợ việc thực hiện đầy đủ công ước ACTIP trong toàn khu vực ASEAN.

Ủy ban ACWC thừa nhận rằng công ước ACTIP đã được Liên Hợp Quốc công nhận là một trong các tiêu chuẩn cao nhất về bảo vệ, trấn áp và hợp tác trong lĩnh vực phòng chống mua bán người, và có nhiều điểm tiến bộ hơn so với nghị định thư về việc ngăn ngừa, phòng chống, và trừng trị việc buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em, bổ sung công ước về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia Liên Hợp Quốc (năm 2000)

Liên quan đến hoạt động này, ACWC ghi nhận và đánh giá cao sự hỗ trợ quý báu của chương trình hợp tác ASEAN-Ốt-xtrây-lia về phòng, chống mua bán người do Chính phủ Ốt-xtrây-lia tài trợ (chương trình ASEAN-ACT). Chương trình đã thúc đẩy những nỗ lực của các quốc gia ASEAN về phòng, chống mua bán người, dựa trên những tiến bộ đáng kể của ASEAN đã đạt được trong thời gian vừa qua, đặc biệt là xây dựng hướng dẫn khu vực về xác định nhu cầu của nạn nhân bị mua bán. Bao gồm “Hướng dẫn ASEAN về nhạy cảm giới trong tiếp xúc và làm việc với nạn nhân bị mua bán” và “Hướng dẫn khu vực về quy trình đáp ứng nhu cầu nạn nhân bị mua bán”

Trọng tâm của chúng tôi vẫn là bảo vệ quyền của nạn nhân bị mua bán, tôn trọng và bảo vệ phẩm giá của nạn nhân, và hỗ trợ họ tái hòa nhập xã hội cũng như xây dựng lại cuộc sống. Để làm được những điều này, chúng tôi cần nâng cao năng lực cho lực lượng cán bộ tuyến đầu, những người sẽ thực hiện các dịch vụ hỗ trợ nạn nhân, với phương châm làm việc một cách nhân ái, hòa nhập và không phán xét. Hướng dẫn ASEAN về nguyên tắc không gây tổn hại dành cho lực lượng tuyến đầu là một trong những kết quả chính của hoạt động hợp tác cùng chương

trình ASEAN-ACT. Hoạt động này nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ nạn nhân tại Khu vực Đông Nam Á thông qua việc áp dụng cách tiếp cận lấy nạn nhân làm trung tâm, nhạy cảm giới trong tất cả các giai đoạn bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân trực tiếp. Hướng dẫn ASEAN về nguyên tắc không gây tổn hại nhằm hỗ trợ các cán bộ tuyến đầu làm việc tại các cơ quan chính phủ và tổ chức phi chính phủ, những người sẽ tiếp xúc trực tiếp với nạn nhân bị mua bán, thúc đẩy công tác xác định nhu cầu và bảo vệ nạn nhân tốt hơn, hạn chế các nguy cơ gây tổn hại trong suốt quá trình làm việc với nạn nhân

Hướng dẫn ASEAN về Nguyên tắc không gây tổn hại cũng phản ánh thực trạng và khó khăn mà các cán bộ đang phải đối mặt trong quá trình hỗ trợ nạn nhân. Đồng thời, hướng dẫn này cũng đưa ra một số khuyến nghị thực tế nhằm đo lường, ngăn chặn và giảm thiểu các nguy cơ gây tổn hại đối với nạn nhân và những người khác. Hướng dẫn này có thể chưa phản ánh được hết tình hình phức tạp tại mỗi quốc gia thành viên ASEAN, nhưng cũng đạt được sự đồng thuận cao trong khu vực Đông Nam Á về các vấn đề thực tế đang phải đối mặt, sau khi đã tham chiếu công ước ACTIP và các khuôn khổ ASEAN khác. Tôi hi vọng rằng, đây là một nguồn tài liệu hữu ích dành cho các cán bộ thực tiễn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ hàng ngày của họ.



Hou Nirmita
Thư trưởng Bộ các vấn đề về Phụ nữ
Đại diện Cam-pu-chia tại ACWC về Quyền Phụ nữ
Chủ tịch Ủy ban ACWC Cam-pu-chia

Thông điệp từ Đại sứ Ốt-xtrây-li-a tại ASEAN

Ốt-xtrây-li-a có lịch sử lâu dài và mạnh mẽ trong việc hợp tác cùng ASEAN và các quốc gia thành viên nâng cao các ứng phó đối với nạn mua bán người. Chương trình hợp tác ASEAN-Ốt-xtrây-li-a về phòng, chống mua bán người do Chính phủ Ốt-xtrây-li-a tài trợ (chương trình ASEAN-ACT) được thực hiện dựa trên cam kết của Ốt-xtrây-li-a nhằm giải quyết tình trạng mua bán người trong khu vực Châu Á- Thái Bình Dương và hỗ trợ thực hiện Công ước ASEAN về Phòng, chống mua bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em (Công ước ACTIP). Chương trình ASEAN-ACT tập trung chính vào thúc đẩy quyền của nạn nhân, bình đẳng giới, người khuyết tật và hòa nhập xã hội. Để đạt được mục tiêu này, Chương trình ASEAN-ACT phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chính phủ và tổ chức phi chính phủ trong khu vực nhằm thúc đẩy và bảo vệ quyền của nạn nhân bị mua bán và gia đình của họ.

Hướng dẫn ASEAN về Nguyên tắc Không gây Tồn hại dành cho lực lượng tuyến đầu là thành quả của quá trình và nỗ lực hợp tác của cơ quan điều phối ACWC và chương trình ASEAN-ACT. Đây là nguồn tài liệu thực tiễn dành cho các cán bộ tuyến đầu trong việc ứng phó với các vụ việc mua bán người và giảm thiểu tối đa các nguy cơ gây tổn hại trong tất cả các giai đoạn hỗ trợ và bảo vệ nạn nhân. Do tính chất phức tạp liên quan đến mua bán người, các nguy cơ gây tổn hại tiềm ẩn trong các hoạt động can thiệp, phòng ngừa mua bán người là hoàn có thể xảy ra. Các nguy cơ này có thể tồn tại ở nhiều dạng khác nhau, và có thể không chỉ ảnh hưởng đến nạn nhân và người nhà của họ cũng như những người tham gia vào hoạt động hỗ trợ và bảo vệ nạn nhân.

Tôi xin chúc mừng ACWC và đối tác ASEAN của chúng tôi đã xây dựng thành công tài liệu hướng dẫn này. Điều này phản ánh những cam kết mạnh mẽ của chúng ta trong việc lồng ghép cách tiếp cận lấy nạn nhân làm trung tâm, nhạy cảm giới và hòa nhập xã hội trong quá trình làm việc với nạn nhân. Các hội thảo tham vấn cấp quốc gia đã được thực hiện với sự tham gia của các bên liên quan đã tạo nên một cuốn tài liệu đặc biệt và thực sự dành cho khu vực ASEAN. Chính phủ Ốt-xtrây-li-a và chương trình ASEAN-ACT rất mong được tiếp tục hợp tác cùng ACWC và ASEAN nhằm thực hiện quả công ước ACTIP trong những năm tới.



Will Nankervis

Đại sứ Ốt-xtrây-li-a tại ASEAN

Hướng dẫn sử dụng tài liệu

Các cán bộ tuyến đầu đóng một vai trò chủ chốt trong quá trình đấu tranh và bảo vệ nạn nhân bị mua bán. Họ là những người đầu tiên tiếp cận với nạn nhân trong suốt quá trình xác định nạn nhân. Họ cũng có thể là những người cung cấp các hỗ trợ ban đầu hoặc hỗ trợ lâu dài, chăm sóc y tế, nhà tạm lánh, đáp ứng nhu cầu phục hồi của nạn nhân. Các cán bộ tuyến đầu và cán bộ hỗ trợ là nhân tố quan trọng trong việc đảm bảo và duy trì quyền của các nạn nhân bị mua bán.

Đối tượng sử dụng Hướng dẫn

Hướng dẫn này dành cho các cán bộ tuyến đầu đang làm việc tại các quốc gia thành viên ASEAN, cán bộ tham gia trực tiếp và quá trình hỗ trợ và bảo vệ nạn nhân. Bao gồm:

- Lực lượng thực thi pháp luật (công an, điều tra viên, kiểm sát viên, cán bộ hải quan, cán bộ trình sát, bộ đội biên phòng, cán bộ xuất nhập cảnh)
- Cán bộ khác bao gồm nhân viên công tác xã hội, người làm chứng và cơ quan bảo vệ nạn nhân, cán bộ điều phối, phiên dịch viên, cán bộ y tế, chuyên gia tâm lý/bác sĩ chuyên khoa tâm thần, quản lý nhà tạm lánh, các tổ chức xã hội, luật sư/trợ lý luật sư/cán bộ vận động chính sách tại các tổ chức Phi chính phủ, hội phụ nữ, thanh tra lao động...

Hướng dẫn này cũng có thể là một tài liệu tham khảo dành cho các cán bộ tư pháp trong quá trình xét xử các vụ án mua bán người (MBN), các nhà hoạch định chính sách, hoặc những người quản lý chương trình có vai trò thiết kế và thực hiện các kế hoạch và chương trình hỗ trợ và bảo vệ nạn nhân bị mua bán.

Cách thức sử dụng Hướng dẫn

Hướng dẫn này hướng tới việc trở thành một nguồn tài liệu thiết thực, được sử dụng trong bối cảnh của khu vực ASEAN. Hướng dẫn được thiết kế nhằm hỗ trợ người đọc hiểu và áp dụng nguyên tắc không gây tổn hại trong quá trình hỗ trợ và bảo vệ nạn nhân. Những cán bộ thực tiễn nên sử dụng hướng dẫn này như một công cụ để kiểm tra hoặc đánh giá các can thiệp hoặc các hoạt động của mình, nhằm tránh hoặc giảm thiểu những tổn hại không mong muốn đối với nạn nhân bị mua bán hoặc những cá nhân liên quan khác.

Hướng dẫn này xác định nguy cơ tiềm ẩn mà nạn nhân bị mua bán có thể phải đối mặt trong 5 giai đoạn: i) Xác định nạn nhân; ii) Phục hồi, suy ngẫm và lưu trú tại các nhà tạm lánh; iii) Trở về và tái hòa nhập cộng đồng; iv) Chăm sóc sức khỏe tinh thần và y tế; và v) Quá trình tư pháp hình sự.

Bộ hướng dẫn về Nguyên tắc không gây tổn hại sẽ gợi mở một số nguy cơ gây tổn hại đã được xác định trong từng giai đoạn. Hướng dẫn này cũng nhận thấy rằng kinh phí, nguồn lực và rất nhiều những khó khăn mà lực lượng tuyến đầu đang phải đối mặt trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình. Như là một hướng dẫn dành cho khu vực ASEAN, người đọc lưu ý rằng một số phần của Hướng dẫn Không gây tổn hại có thể có thể liên quan đến lĩnh vực pháp lý hơn những vấn đề khác.

Các tài liệu tham khảo khác

Hướng dẫn này không chỉ cung cấp một phương pháp đơn lẻ nhằm giảm nguy cơ tổn hại đối với nạn nhân và các cá nhân liên quan khác, mà còn đưa ra những gợi ý và hướng dẫn cụ thể. Do đó, hướng dẫn này nên đọc cùng với một số các tài liệu tham khảo khác cung cấp những cách thức và khuyến nghị khi làm việc với nạn nhân. Danh sách các tài liệu tham khảo được cung cấp trong phần cuối của cuốn tài liệu. Chúng tôi khuyến khích người đọc xem xét các tài liệu tham khảo được đề xuất như một phần quan trọng của hướng dẫn này và có thể sử dụng các nguồn tài liệu này khi cần.

Phương pháp

Hướng dẫn này được xây dựng từ Tài liệu Hướng dẫn về Nguyên tắc không gây tổn hại khi làm việc với nạn nhân bị mua bán do chương trình ASEAN-ACT hoàn thiện vào tháng 5/2021 dành cho cán bộ ASEAN-ACT và các đối tác liên quan. Tài liệu này được tổng hợp từ việc nghiên cứu các tài liệu thứ cấp đã được xuất bản và công bố tại các cơ quan Liên Hợp Quốc, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi phủ và các chuyên gia đầu ngành...Danh sách các tài liệu đã được xuất bản và sử dụng trong hướng dẫn này đã được liệt kê tại phần phụ lục.

Hướng dẫn này cũng được tổng hợp từ các góp ý và chia sẻ tại sáu hội thảo tham vấn quốc gia trong khu vực ASEAN bao gồm: Cam-pu-chia, In-đô-nê-xi-a, CHDCND Lào, Phi-líp-pin, Thái Lan, và Việt Nam. Ngoài ra chúng tôi cũng đã thực hiện các cuộc phỏng vấn bán cấu trúc đối với các bên liên quan tại Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po trong quá trình xây dựng hướng dẫn này.

Một nhóm các chuyên gia kỹ thuật đã được thành lập để góp ý và hoàn thiện hướng dẫn này. Các chuyên gia kỹ thuật được lựa chọn là thành viên của ACWC và ban thư ký ASEAN.¹ Một điều quan trọng là hướng dẫn này được xây dựng dựa trên các tiêu chuẩn và hướng dẫn hiện có của ASEAN², kèm theo các tham chiếu và khung hướng dẫn quốc tế. Hướng dẫn này được xây dựng nhằm thúc đẩy và hỗ trợ việc thực hiện công ước ASEAN về phòng, chống mua bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em (Công ước ACTIP).

Tổng cộng
263
đối tác liên quan
đã tham gia đóng góp ý kiến vào hướng dẫn



60%

là các cơ quan chính phủ

40%

từ các khu vực phi chính phủ

- 1 Nhóm chuyên gia kỹ thuật đã họp trực tiếp tại Jakarta vào ngày 6-7 tháng 6 năm 2022 để thảo luận và hoàn thiện hướng dẫn này. Một số các thành viên của ACWC đã tham gia buổi họp trực tuyến để góp ý cho hướng dẫn.
- 2 Hướng dẫn của ACWC về nhạy cảm giới trong tiếp xúc và làm việc với phụ nữ là nạn nhân của tội phạm mua bán người (2015) và Hướng dẫn khu vực của ACWC về giải quyết nhu cầu của nạn nhân bị mua bán, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em (k.n.)

Một số khái niệm và định nghĩa chính

Quyền tự quyết: là khả năng một cá nhân (hoặc một nhóm) đưa ra các lựa chọn hiệu quả, và chuyển hóa lựa chọn này thành những kết quả mong muốn. Quyền tự quyết cũng có thể hiểu là một quá trình mà qua đó phụ nữ và nam giới sử dụng những nguồn vốn của mình và tận dụng tối đa các cơ hội kinh tế để đạt được kết quả như ý muốn.³ Ví dụ việc lựa chọn nghề nghiệp của học sinh thường bị ảnh hưởng bởi những người có quyền quyết định như cha mẹ hơn là sự lựa chọn của bản thân.

Lợi ích tốt nhất dành cho trẻ em: Điều 3 (khoản 1) của Công ước Liên Hợp Quốc về quyền trẻ em (công ước CRC) là nguyên tắc nền tảng đảm bảo lợi ích tốt nhất dành cho trẻ em. Mặc dù Công ước chưa đưa ra định nghĩa cụ thể về lợi ích tốt nhất dành cho trẻ em, nhưng có thể hiểu rằng nguyên tắc vì lợi ích tốt nhất dành cho trẻ em tập trung vào ba khái niệm chính trong đó bao gồm các quyền riêng biệt, nguyên tắc pháp lý cơ bản có thể giải thích được và quy tắc về thủ tục để đảm bảo việc được hưởng đầy đủ tất cả các quyền đã được quy định trong công ước CRC. Trong đó trọng tâm hàng đầu là đảm bảo sự phát triển toàn diện của trẻ.⁴

Trẻ em: Là tất cả những người dưới 18 tuổi.⁵

Chăm sóc phù hợp với văn hóa: Đề cập đến việc cung cấp các hoạt động chăm sóc theo nhiều cách khác nhau, phù hợp với nhiều người, nhiều trải nghiệm sống khác nhau, biểu hiện tình trạng sức khỏe, bệnh tật và cách thức phản ứng khác nhau với các hoạt động chăm sóc. Cần lưu ý và tôn trọng người được chăm sóc về các vấn đề liên quan đến họ như xã hội, văn hóa, kinh tế, dân tộc hoặc ngôn ngữ.⁶

Khuyết tật: sự khuyết tật là một khái niệm luôn tiến triển và sự khuyết tật xuất phát từ sự tương tác giữa người có khuyết tật với những rào cản về môi trường và thái độ, những rào cản này phương hại đến sự tham gia đầy đủ và hữu hiệu của họ vào xã hội trên cơ sở bình đẳng với những người khác⁷

Người khuyết tật: bao gồm những người có khiếm khuyết lâu dài về thể chất, tâm thần, trí tuệ hoặc giác quan mà khi tương tác với những rào cản khác nhau có thể phương hại đến sự tham gia hữu hiệu và trọn vẹn của họ vào xã hội trên cơ sở bình đẳng với những người khác.⁸

Giới: đề cập vai trò, hành vi, các hoạt động, thuộc tính và mối quan hệ giữa nữ giới và nam giới đã được quy định và là đặc trưng của xã hội. Bất bình đẳng giới bao gồm, bất bình đẳng cơ hội, khả năng tiếp cận, kiểm soát nguồn lực và việc đưa ra quyết định. Điều này được hình thành và ảnh hưởng từ cách nhìn nhận và quy chuẩn của xã hội về nữ giới và nam giới tại mọi độ tuổi.

Khuôn mẫu giới/Định kiến giới: là hình ảnh, niềm tin, thái độ hoặc các giả định về nhóm nữ giới và nam giới. Định kiến thường được cho là tiêu cực dựa trên các giả định về chuẩn mực, vai trò và mối quan hệ về giới.

3 Ngân hàng thế giới. (2012). Thúc đẩy quyền tự quyết của phụ nữ: Tổng kết từ Báo cáo Phát triển thế giới năm 2012 <https://sitere-sources.worldbank.org/INTWDR2012/Resources/7778105-1299699968583/7786210-1315936222006/chapter-4.pdf>

4 https://ec.europa.eu/home-affairs/pages/glossary/best-interests-child-bic_en

5 Xem Công ước Liên Hợp Quốc về Quyền Trẻ em Điều 1.

6 Tổ chức Di cư Quốc tế (2009). Chăm sóc cho nạn nhân bị mua bán, Hướng dẫn dành cho cán bộ ngành Y tế, Geneva: IOM.

7 Mở đầu của Công ước Liên Hiệp Quốc về quyền của người khuyết tật

8 Điều 1, Công ước quốc tế về Quyền của Người khuyết tật

Cách tiếp cận nhạy cảm giới: Cách tiếp cận nhạy cảm giới quan tâm đến nhu cầu đặc biệt của mỗi giới, liên quan đến các hình thức gây tổn hại và bóc lột mà người đó đã trải qua. Cách tiếp cận này giúp chúng ta thiết kế và thực hiện các ứng phó, can thiệp phù hợp với nhu cầu giới khác biệt. Cách tiếp cận cũng nâng cao năng lực để giải quyết các vấn đề liên quan đến kỳ thị giới, xác định các vấn đề liên quan đến nạn nhân “không lý tưởng”⁹ đồng thời thúc đẩy và tăng cường sự tham gia của nam giới và trẻ em trai trong việc xóa bỏ các định kiến, khuôn mẫu về nam tính và nữ tính, và giải quyết nguyên nhân gốc rễ của bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái.¹⁰

Đồng thuận dựa trên việc cung cấp thông tin đầy đủ: đề cập đến quyết định của một cá nhân được đưa ra theo tinh thần tự nguyện, đồng ý tham gia phỏng vấn, điều trị, các thủ tục liên quan, hỗ trợ hoặc các chương trình can thiệp. Nạn nhân và những cá nhân có liên quan cần được cung cấp các thông tin dễ hiểu và rõ ràng về các nguy cơ, lợi ích từ các chương trình can thiệp được đề xuất cũng như một số phương án dự phòng khác. Điều này giúp cho nạn nhân đưa ra những quyết định phù hợp với bản thân. Những người cung cấp thông tin hoặc cán bộ phiên dịch cho nạn nhân cần đảm bảo rằng họ đã hiểu cụ thể và rõ ràng về các thông tin này.

Giao thoa: Đề cập đến việc các đặc điểm cá nhân được kết nối và tương tác với nhau, bao gồm giới, độ tuổi và tình trạng khuyết tật. Ví dụ, một người có thể trải nghiệm các hình thức phân biệt đối xử liên quan đến giới và tình trạng khuyết tật của họ. Điều này dẫn đến khả năng bị loại trừ và nguy cơ rủi ro đối với họ. Do đó, cần phải cân nhắc và xem xét kỹ lưỡng về các khía cạnh này. Khái niệm giao thoa đề cập đến tầm quan trọng của việc không chỉ quan tâm đến một khía cạnh đơn lẻ nào mà cần áp dụng cách tiếp cận toàn diện hướng đến hòa nhập xã hội.¹¹

Các nhóm dễ bị tổn thương: đề cập đến các nhóm người khác nhau có nguy cơ bị mua bán cao hơn liên quan đến một số yếu tố liên quan như quốc tịch, tình trạng hôn nhân, dân tộc, chủng tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, xu hướng tính dục, tình trạng khuyết tật và và di cư.

Bồi thường/đền bù: Cung cấp một cách thức bồi thường cho những tổn hại mà nạn nhân đã trải qua, và yêu cầu những người phạm tội phải chịu trách nhiệm theo thể chế xây dựng xã hội, đồng thời cung cấp một phạm vi hỗ trợ phù hợp nhất để nạn nhân có thể phục hồi.¹² Điều này bao gồm việc hoàn trả tài sản và những chi trả cho tổn hại và thiệt hại của mà nạn nhân đã gặp phải, bồi thường các chi phí phát sinh là hệ quả của mua bán người, cung cấp các dịch vụ hỗ trợ và phục hồi quyền của nạn nhân.¹³

Nhà cung cấp dịch vụ: đề cập đến cá nhân, tổ chức hoặc cơ quan, cung cấp và triển khai các hoạt động hỗ trợ nạn nhân bị mua bán, bao gồm các dịch vụ không hạn chế liên quan đến xã hội, tâm lý, y tế, pháp lý, bảo vệ và sinh kế. Các nhà cung cấp dịch vụ bao gồm các cơ quan chính phủ và phi chính phủ.¹⁴

Hòa nhập xã hội: là một quá trình nhằm cải thiện khả năng, cơ hội và phẩm giá của các cá nhân, những người được cho là chịu nhiều thiệt thòi trong xã hội, liên quan đến yếu tố giới,

9 Tham khảo giải thích về khái niệm nạn nhân lý tưởng trong phần xác định nạn nhân trong Hướng dẫn này

10 Được điều chỉnh từ Văn phòng đại diện đặc biệt và điều phối viên của Tổ chức An ninh và hợp tác Châu Âu (OSCE) về phòng chống mua bán người, Áp dụng cách tiếp cận nhạy cảm giới trong phòng, chống mua bán người (Viên, 2021)

11 Định nghĩa này được áp dụng từ Các thuật ngữ trực tuyến về Giới do Ban tư Ký Thụy điển biên soạn

12 <https://www.genus.se/en/wordpost/intersectionality/> and the definition provided in the Merriam-Webster dictionary <https://www.merriam-webster.com/words-at-play/intersectionality-meaning>.

13 UNODC (1999). *Sổ tay công lý dành cho nạn nhân: Về việc sử dụng và áp dụng Tuyên ngôn về nguyên tắc công lý cơ bản dành cho các nạn nhân của tội phạm và lạm dụng quyền lực*. New York: UNODC.

14 Tuyên ngôn về các nguyên tắc công lý cơ bản dành cho các nạn nhân của tội phạm và lạm dụng quyền lực. Đại hội đồng Liên Hợp Quốc, nghị quyết 40/34. 29/11/1985. See <https://www.ohchr.org/en/instruments-mechanisms/instruments/-declaration-basic-principles-justice-victims-crime-and-abuse>

14 ASEAN (2016). Hướng dẫn của ACWC về nhạy cảm giới trong tiếp xúc và làm việc với phụ nữ là nạn nhân của tội phạm mua bán người. Jakarta: Ban Thư ký ASEAN

chủng tộc, dân tộc, tôn giáo và xu hướng tính dục, tình trạng khuyết tật và tình trạng di cư của họ trong xã hội.¹⁵

Nạn nhân hoặc người sống sót của nạn mua bán người (TIP): Hướng dẫn này sử dụng thuật ngữ “nạn nhân” thay vì thuật ngữ “người sống sót” nhằm đề cập đến những cá nhân đã từng bị mua bán.¹⁶ Thuật ngữ “nạn nhân” được sử dụng trong các văn bản luật pháp thuộc hệ thống tư pháp hình sự. Thuật ngữ này cũng đề cập đến những cá nhân đã trải qua những tổn hại như là một hệ quả của hành vi tội phạm hình sự. Luật pháp đảm bảo quyền của từng cá nhân cụ thể và các cơ quan hành pháp sử dụng thuật ngữ “nạn nhân” và các cơ quan thực thi pháp luật cũng sử dụng thuật ngữ này trong công tác của họ.¹⁷ Thuật ngữ “người sống sót” được sử dụng rộng rãi bởi các đơn vị cung cấp dịch vụ nhằm nhận diện những điểm mạnh của nạn nhân và khuyến khích họ vượt qua giai đoạn “nạn nhân” từ những điểm mạnh này.

Cách tiếp cận lấy nạn nhân làm trung tâm: Các tiếp cận lấy nạn nhân làm trung tâm tập trung một cách có hệ thống vào các nhu cầu và quan tâm của nạn nhân, đảm bảo cung cấp các dịch vụ nhạy cảm và nhân ái với thái độ không phán xét.¹⁸

Điều này có nghĩa là đặt các nhu cầu và ưu tiên của nạn nhân lên hàng đầu trong bất cứ hỗ trợ và ứng phó nào.¹⁹

Mặc dù chưa có khái niệm riêng nhưng Cao Ủy Liên Hợp Quốc về người tị nạn (UNHCR) đã khẳng định rằng: Trong bối cảnh của cưỡng bức, lạm dụng và tấn công tình dục, tiếp cận lấy nạn nhân làm trung tâm là một phương pháp hiệu quả khi làm việc với (nhiều) nạn nhân. Trong đó, ưu tiên lắng nghe nạn nhân, tránh gây tái sang chấn, tập trung một cách có hệ thống vào sự an toàn, quyền, đáp ứng nhu cầu và các lựa chọn của nạn nhân. Do đó, cần tạo cơ hội trao quyền cho nạn nhân càng nhiều càng tốt, đảm bảo cung cấp dịch vụ một cách nhạy cảm và đồng cảm cũng như có thái độ không phán xét với họ.²⁰

Tiến trình Bali định nghĩa cách tiếp cận lấy nạn nhân làm trung tâm là: tập trung vào các nhu cầu cá nhân của các nạn nhân và xây dựng các hoạt động bảo vệ phù hợp. Cán bộ hỗ trợ nên thực hiện dựa trên nguyên tắc cơ bản về an toàn, bảo mật và không phân biệt đối xử. Họ cũng nên tôn trọng nạn nhân dù họ có tham gia vào quá trình tư pháp hình sự hay không.²¹

Hỗ trợ dựa trên hiểu biết về sang chấn: Ghi nhận những tác động của sang chấn đối với đời sống và hành vi của nạn nhân (đặc biệt, liên quan đến những trải nghiệm bạo lực về thể chất và tinh thần trước và trong quá trình bị mua bán của mình).²² Nguyên tắc này cũng ghi nhận những dấu hiệu và biểu hiện sang chấn của nạn nhân bị mua bán. Tương tự như cách tiếp cận lấy nạn nhân làm trung tâm, nguyên tắc này quan tâm đến sự an toàn và an ninh của nạn nhân cũng như các biện pháp phòng ngừa đối với các chính sách hoặc thực tiễn có thể gây sang chấn đối với nạn nhân.

15 Định nghĩa được sử dụng từ Ngân hàng Quốc tế (2013). Các vấn đề của Hòa nhập: Quỹ thịnh vượng chung. Washington, DC: World Bank.

16 Dựa trên chiến lược về quyền của nạn nhân ASEAN-ACT (2021)

17 Các nguyên tắc và hướng dẫn cơ bản về quyền được đền bù và bồi thường đối với các nạn nhân của các vi phạm về Luật nhân quyền quốc tế và các vi phạm nghiêm trọng đối với luật nhân đạo quốc tế, C.H.R. res. 2005/35, U.N. Doc. E/CN.4/2005/L.10/Add.11 (19/04/2005).

18 Hướng dẫn trực tuyến dành cho lực lượng đặc biệt Phòng chống mua bán người: Cách tiếp cận lấy nạn nhân làm trung tâm. Văn phòng dành cho nạn nhân của tội phạm, Văn phòng dành cho chương trình công lý <https://www.ovcttac.gov/taskforceguide/eguide/1-under-standing-human-trafficking/13-victim-centered-approach/> (truy cập ngày 15/10/2021)

19 Các tiếp cận lấy nạn nhân/người sống sót làm trung tâm: Trung tâm kiến thức trực tuyến nhằm chấm dứt bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái, UN women <https://www.endvawnow.org/en/articles/1790-victim-survivor-centred-approach.html> (truy cập 15/10/ 2021)

20 <https://www.unhcr.org/5fdb345e7.pdf>

21 https://www.baliprocess.net/UserFiles/baliprocess/File/RSO-CIFAL-curriculum%20Enhancing%20a%20Victim-Centered%-20Approach_A4_Final_2017-02-14_for-web.pdf

22 Tổ chức Di cư Quốc tế (2009). *Chăm sóc cho nạn nhân bị mua bán, Hướng dẫn dành cho cán bộ ngành Y tế*, Geneva: IOM.

23 Các tiếp cận lấy nạn nhân/người sống sót làm trung tâm: Trung tâm kiến thức trực tuyến nhằm chấm dứt bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái, UN women <https://www.endvawnow.org/en/articles/1790-victim-survivor-centred-approach.html> (truy cập 15/10/ 2021)

Không gây tổn hại trong Phòng, chống mua bán người là gì?

Khái niệm về Không gây tổn hại

Phương pháp tiếp cận không gây tổn hại thừa nhận rằng các hành động có mục đích tốt nhằm giúp đỡ hoặc hỗ trợ cũng có thể gây ra tổn hại với người được nhận hỗ trợ.

Phương pháp này yêu cầu những người quản lý dự án/chương trình và những người thực hiện công tác hỗ trợ cần xác định và đánh giá các mối nguy hại tiềm ẩn trong các hoạt động được đề xuất. Kế hoạch đánh giá và quản lý các nguy cơ rủi ro cần được xây dựng và tham vấn bởi các nhóm/cộng đồng đã từng bị ảnh hưởng, nhằm giúp cho hoạt động giám sát và giảm thiểu các mối nguy hại tiềm ẩn.

Không gây tổn hại và mua bán người

Các chương trình và hoạt động can thiệp phòng, chống mua bán người thường đều có mục đích tốt và không hướng tới việc gây nguy hiểm cho cuộc sống, sự an toàn về thể chất và tâm lý của người đã từng bị mua bán và gia đình họ. Tuy nhiên, đôi khi một số hành động này có thể gây ra những tổn hại cho người được hỗ trợ. Điều này xuất phát từ mối liên hệ giữa những nguy cơ phức tạp và mua bán người, tình trạng dễ tổn thương của nạn nhân và các nguy cơ tiềm ẩn gây tái sang chấn.

Tổn hại thường khó lường trước hoặc xảy ra ngoài ý muốn. Tổn hại này có thể tồn tại ở nhiều hình thức khác nhau – thể chất, tâm lý, pháp lý, xã hội và kinh tế.

Một số các nguy cơ gây tổn hại có thể nhìn nhận rõ ràng – ví dụ như, truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc giam giữ nạn nhân vì họ đã tham gia vào các hoạt động trái pháp luật như mại dâm, sử dụng ma túy, nhập cư bất hợp pháp.

Một số các nguy cơ khác có thể khó nhìn nhận hơn – ví dụ cung cấp nơi tạm lánh và bảo vệ

nạn nhân dựa trên thỏa thuận phải tham gia các hoạt động tư pháp hình sự để truy tố những kẻ phạm tội, hoặc vô tình sử dụng những thông điệp và hình ảnh củng cố thêm định kiến truyền thống về nam giới và phụ nữ, điều này góp phần gia tăng các hành vi bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái.

Có rất nhiều nguy cơ gây tổn hại trong mỗi giai đoạn của can thiệp/hỗ trợ/hành động cụ thể. Do đó, điều quan trọng là các cán bộ làm việc và thực hiện công tác hỗ trợ nạn nhân cần áp dụng cách tiếp cận lấy nạn nhân làm trung tâm và nhạy cảm giới để đánh giá và giảm thiểu những tổn hại và rủi ro.

Điều này yêu cầu những cán bộ hỗ trợ cần trao đổi với mỗi nạn nhân để hiểu rõ hơn tổn hại theo quan điểm của họ. Nó cũng đòi hỏi các cán bộ hỗ trợ tạo điều kiện để nạn nhân tham gia vào quá trình ra quyết định. Do đó, mọi quyết định và hành động liên quan đến nạn nhân cần được dựa trên những đánh giá về tổn hại và rủi ro của nạn nhân.

Vì mỗi nạn nhân đều có một bản sắc xã hội và trải nghiệm về mua bán người đặc trưng nên không thể có cách tiếp cận chung “phù hợp với tất cả nạn nhân” để giảm thiểu các nguy cơ. Thay vào đó, các cán bộ làm việc với nạn nhân sẽ phải sử dụng khả năng phán đoán và chuyên môn của bản thân khi làm việc với nạn nhân để phân tích, đánh giá và giảm thiểu các nguy cơ tổn hại tiềm ẩn.

Cân nhắc đặc biệt cần phải được áp dụng dành cho các nhóm đã và đang bị phân biệt đối xử như phụ nữ và trẻ em gái, nhóm dân tộc thiểu số, người khuyết tật, người không có quốc tịch, người di cư không có giấy tờ và những người khác.

Các khuôn khổ quốc tế thúc đẩy nguyên tắc Không gây tổn hại

Nghị định thư về ngăn ngừa, phòng chống và trừng phạt nạn buôn bán người (2000), còn được biết đến là Nghị định thư Palermo, kêu gọi tất cả các quốc gia bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân, tôn trọng đầy đủ quyền con người của họ. Điều 6 của Nghị định thư quy định về việc bảo vệ quyền riêng tư và danh tính của nạn nhân; cung cấp cho nạn nhân thông tin về quá trình tố tụng diễn ra tại tòa; đảm bảo nạn nhân được phục hồi về thể chất, tâm lý và xã hội; cùng các hỗ trợ an toàn về thể chất cho nạn nhân; cho phép nạn nhân được yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Những nguyên tắc và hướng dẫn được khuyến nghị về Quyền con người và nạn mua bán người của Văn phòng Cao ủy Nhân quyền Liên hợp quốc (OHCHR) kêu gọi các quốc gia đảm bảo rằng các biện pháp phòng chống mua bán người không tác động tiêu cực đến quyền và phẩm giá của con người, bao gồm cả những người đã từng bị mua bán (hướng dẫn số 1); đảm bảo rằng công tác xác định nạn nhân bị mua bán nhanh và chính xác (hướng dẫn số 2); quá trình thực thi pháp luật được nhạy cảm với quyền và nhu cầu của những người đã từng bị mua bán (hướng dẫn số 5); mở rộng các hoạt động bảo vệ và hỗ trợ không phân biệt đối xử với tất cả những người đã từng bị mua bán (hướng dẫn số 6); thiết lập các biện pháp bảo vệ đặc biệt dành cho trẻ em đã từng bị mua bán (hướng dẫn số 8).

Hướng dẫn về bảo vệ nạn nhân bị mua bán là trẻ em của Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc UNICEF (2006) nêu rõ các biện pháp để giảm thiểu tình trạng tổn thương về tinh thần đối với trẻ em và quan tâm đến những nguy cơ bị kỳ thị và trở thành nạn nhân một lần nữa (Khổ 9.2); các quốc gia cần đảm bảo rằng nạn nhân và người làm chứng có thể cung cấp các chứng cứ một cách an toàn, cố gắng giảm thiểu những sang chấn thứ cấp mà trẻ em có thể phải đối mặt tại tòa án (Khổ 10.1); bảo vệ tất cả các thành viên tham gia nghiên cứu khỏi những tổn hại về tinh thần và thể chất có thể gây ra trong quá trình nghiên cứu về mua bán trẻ em (Khổ 12.1)

Bình luận chung của Công ước của Liên Hợp quốc về Quyền trẻ em số 13 (năm 2011) về quyền của trẻ em được tự do khỏi mọi hình thức bạo lực nêu rõ rằng quyền của trẻ em cần được lắng nghe, quan điểm của trẻ em đưa ra cần được tôn trọng một cách có hệ thống trong tất cả quá trình đưa ra quyết định, và việc trao quyền và tăng cường sự tham gia của trẻ em nên được coi là trọng tâm của các chiến lược và chương trình bảo vệ trẻ em (Phần 1.3, mục e)

Khuyến nghị số 38 của Công ước xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử chống lại Phụ nữ CEDAW về mua bán người đối với phụ nữ và trẻ em gái trong bối cảnh di cư toàn cầu kêu gọi các quốc gia tham gia xác định, hỗ trợ và bảo vệ những người sống sót của nạn mua bán người, ngăn ngừa nguy cơ tái trở thành nạn nhân và đảm bảo họ được tiếp cận công lý và trừng phạt tội phạm mua bán người (Khổ 6)

Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của Người khuyết tật kêu gọi các quốc gia chống lại những khuôn mẫu, định kiến và thực tiễn tiêu cực về người khuyết tật, kể cả dựa trên giới tính, tuổi và trong mọi lĩnh vực của đời sống (điều 8)

Tuyên ngôn về Nguyên tắc công lý cơ bản cho các nạn nhân của tội phạm và lạm dụng quyền lực của Liên Hợp Quốc khuyến nghị rằng các nạn nhân của tội phạm có quyền được đối xử tôn trọng và bồi thường, được tiếp cận công lý và giải quyết nhanh chóng, được cung cấp thông tin, được lắng nghe và trình bày quan điểm và được xem xét tại những giai đoạn thích hợp, được cung cấp các hỗ trợ phù hợp trong quá trình tư pháp hình sự.

Sổ tay về hướng dẫn hỗ trợ trực tiếp cho nạn nhân bị mua bán (2007) của tổ chức Di cư quốc tế IOM đã nhấn mạnh tầm quan trọng của Không gây tổn hại như là một nguyên tắc cơ bản trong quá trình làm việc với những người đã từng bị mua bán. Hướng dẫn này lập luận rằng những cán bộ làm việc với nạn nhân có trách nhiệm đạo đức để đưa ra những đánh giá đúng đắn và thấu đáo về những tổn hại tiềm ẩn liên quan đến các hoạt động mà họ đề xuất thực hiện.

Khuôn khổ và hướng dẫn ASEAN về thúc đẩy Nguyên tắc Không gây tổn hại

Công ước ASEAN về Phòng, chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em (Công ước ACTIP) yêu cầu các quốc gia thành viên ASEAN tôn trọng và bảo vệ quyền con người của những nạn nhân bị buôn bán. Điều 14 về Bảo vệ nạn nhân bị buôn bán yêu cầu các quốc gia thành viên ASEAN xây dựng các hướng dẫn về một số các vấn đề, bao gồm xác định đúng nạn nhân bị buôn bán, đảm bảo an toàn về thể chất cho nạn nhân, bảo vệ quyền riêng tư và danh tính của nạn nhân, miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với nạn nhân do những hành vi trái pháp luật mà họ đã thực hiện trong tình trạng nạn nhân, không bắt giữ nạn nhân tại các trung tâm giam giữ hoặc trại giam, bồi thường thiệt hại cho những tổn hại mà họ đã từng trải qua, cung cấp các chăm sóc và hỗ trợ nếu cần thiết, v.v.

Kế hoạch hành động của ASEAN về phòng, chống buôn bán người, đặc biệt là Phụ nữ và Trẻ em khẳng định lại Điều 14 của công ước ACTIP và đưa ra các khuyến nghị về dịch vụ chuyên biệt bao gồm cung cấp dịch vụ y tế dành cho nạn nhân bị buôn bán, nạn nhân có cơ hội tiếp cận với các hỗ trợ nhằm phục hồi về thể chất, tâm lý, và xã hội, các vụ án về buôn bán người sẽ được khởi tố dù không có lời khai của nạn nhân, xây dựng cơ chế bảo vệ hiệu quả và bền vững dành cho người làm chứng của vụ án buôn bán người, v.v.

Kế hoạch hành động Bohol về phòng chống mua bán người (Kế hoạch hành động đa ngành của ASEAN) hỗ trợ việc thực hiện công ước ACTIP và kế hoạch hành động ASEAN chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em. Kế hoạch này nêu bật được những hành động khu vực được hài hòa hóa để phòng, chống buôn bán người trong bốn lĩnh vực chính dựa theo kế hoạch hành động ASEAN: i) Phòng ngừa nạn buôn bán người, ii) Bảo vệ nạn nhân, iii) Thực thi pháp luật và truy tố tội phạm buôn bán người, iv) Hợp tác và phối hợp giữa các thành viên trong khu vực và quốc tế.

Hướng dẫn ASEAN về nhạy cảm giới trong tiếp xúc và làm việc với phụ nữ là nạn nhân của tội phạm buôn bán người khuyến nghị rằng “trước khi tiến hành bất cứ công việc nào cần lưu ý để đảm bảo giảm thiểu bất cứ tổn hại cho nạn nhân đến mức tối thiểu”²⁴. Hướng dẫn này cũng yêu cầu tất cả các bước trong giai đoạn hỗ trợ nạn nhân cần cân nhắc đến yếu tố bảo mật, đồng thuận dựa trên thông tin được cung cấp đầy đủ. Đồng thời, yêu cầu nạn nhân được tham gia tích cực vào quá trình lập kế hoạch và thực hiện các hỗ trợ dành cho họ, và giúp cho các nhà cung cấp dịch vụ có nhận thức và tôn trọng những nhu cầu và mong muốn chuyên biệt của phụ nữ và trẻ em gái.

Hướng dẫn và thủ tục Khu vực về xác định nhu cầu của nạn nhân bị buôn bán của Ủy ban ASEAN về thúc đẩy và bảo vệ Quyền của Phụ nữ và trẻ em (ACWC) đề nghị các quốc gia thành viên chỉnh sửa cơ chế và thủ tục nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công tác xác định nạn nhân kịp thời và chính xác. Hướng dẫn này cũng kiến nghị nên cung cấp các hỗ trợ và bảo vệ ngay lập tức, và điều này không nên phụ thuộc vào sự tình nguyện tham gia quá trình tư pháp của nạn nhân. Điều này bao

24 Xem Điều 2.1

gồm bảo vệ nạn nhân khỏi các nguy cơ tổn hại hơn nữa, bảo vệ sự riêng tư; cung cấp các bảo vệ và hỗ trợ được đề xuất một cách kịp thời; giải quyết tình trạng pháp lý của nạn nhân là người nước ngoài; và bảo vệ nạn nhân không bị giam giữ và truy tố.

Hướng dẫn ASEAN dành cho các cán bộ thực tiễn: Ứng phó tư pháp hình sự đối với nạn buôn bán người khuyến nghị nạn nhân cần được tiếp cận và nhận đền bù thiệt hại, được cung cấp cách thức tiếp cận các hỗ trợ và nhà tạm lánh một cách nhanh chóng, và bảo vệ nạn nhân khỏi sự trả thù của tội phạm đã từng buôn bán họ. Hướng dẫn này cũng yêu cầu quá trình tố tụng hình sự của các vụ án buôn bán người cần được thực hiện nhanh hơn nhằm giảm thiểu những căng thẳng và áp lực đối với nạn nhân.

Tuyên bố ASEAN về Quyền của Trẻ em trong bối cảnh Di cư đồng ý cho các quốc gia thành viên cùng làm việc để xây dựng thủ tục hiệu quả và các phương án thay thế cho việc giam giữ trẻ nhập cư. Điều này nhằm giảm thiểu những tác động và đảm bảo rằng trẻ em được ở cùng với gia đình của mình trong một môi trường không có tính giam giữ, sạch sẽ và an toàn.

Tuyên bố ASEAN về Quyền con người khẳng định quyền của phụ nữ, trẻ em, thanh niên và người già, người khuyết tật, người di cư và các nhóm dễ bị tổn thương hoặc bị loại trừ như là một phần không thể tách rời và chia cắt của quyền con người và các quyền tự do cơ bản²⁵

Kế hoạch hành động của khu vực ASEAN về Xóa bỏ bạo lực đối với trẻ em kêu gọi tất cả các quốc gia thành viên thực hiện đầy đủ và tất cả các biện pháp cần thiết nhằm đảm bảo quyền của trẻ em được bảo vệ khỏi tất cả các hình thức bạo lực và không bị phân biệt đối xử dưới bất kỳ hình thức nào. Tất cả các quốc gia thành viên phải công nhận, tôn trọng và thúc đẩy quyền của trẻ em trong đó ý kiến trẻ em về những vấn đề có ảnh hưởng đến các em cần được lắng nghe và có vai trò quan trọng. Trẻ em cần được tạo điều kiện để trình bày quan điểm cá nhân một cách tự do tùy theo khả năng phát triển của mình

Kế hoạch hành động của khu vực ASEAN về Xóa bỏ bạo lực đối với Phụ nữ (2016-2025) kêu gọi “một tập hợp các hành động và đầu tư được phối hợp và bền vững” để giải quyết “một tổ hợp phức tạp những nguyên nhân gốc rễ và yếu tố có thể dẫn đến “bạo lực đối với phụ nữ”.

Kế hoạch tổng thể ASEAN 2025: Lòng ghép quyền của người khuyết tật thừa nhận nghĩa vụ của các quốc gia thành viên về việc tôn trọng, thúc đẩy và bảo vệ quyền của người khuyết tật.

Khung chiến lược về Lòng ghép giới của khu vực ASEAN 2021-2025 áp dụng cách tiếp cận dựa trên quyền như một trong các giá trị và nguyên tắc chỉ đạo của khung chiến lược này. Cần phải hiểu rằng việc phụ nữ không được tiếp cận với các dịch vụ cơ bản và tham gia các hoạt động xã hội, kinh tế và chính trị là đã chối bỏ quyền con người của họ. Đồng thời kêu gọi các hành động cụ thể nhằm hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái, khuyến khích họ bày tỏ nhu cầu của bản thân, đòi hỏi trách nhiệm giải trình và yêu cầu đáp ứng quyền của họ.

25 Xem đoạn 12.2 Tầm nhìn cộng đồng ASEAN 2025

Áp dụng nguyên tắc Không gây tổn hại trong quá trình hỗ trợ và bảo vệ trực tiếp nạn nhân

Hướng dẫn này cân nhắc các nguy cơ gây tổn hại trong năm giai đoạn chính của quá trình hỗ trợ và bảo vệ trực tiếp nạn nhân



XÁC ĐỊNH
NẠN NHÂN



PHỤC HỒI, SUY NGẪM VÀ
TẠM LÁNH



TRỞ VỀ VÀ
TÁI HÒA NHẬP CỘNG ĐỒNG



CHĂM SÓC SỨC KHỎE VÀ
TÌNH THẦN



QUÁ TRÌNH TƯ PHÁP
HÌNH SỰ

Mặc dù hướng dẫn cung cấp các cách thức và khuyến nghị cho từng giai đoạn, tuy nhiên những cung cấp này có thể chưa bao phủ hết và đầy đủ dành cho các cán bộ thực tiễn. Các cán bộ thực tiễn nên tham chiếu và tra cứu thêm các nguồn tài liệu bổ sung trong phần phụ lục của hướng dẫn này.



Ảnh: Rawena Russell



Xác định nạn nhân

Xác định nạn nhân là một quá trình mà một cá nhân được xác định là nạn nhân bị mua bán, do đó, họ sẽ được hưởng các quyền cũng như các dịch vụ hỗ trợ và bảo vệ, ví dụ các dịch vụ y tế và chăm sóc sức khỏe, chỗ ở, thực phẩm và các nhu cầu cơ bản khác, tham vấn và chăm sóc tâm lý và những dịch vụ khác.²⁶ Quá trình xác định nạn nhân chính xác và kịp thời tạo điều kiện cho các hoạt động giải cứu và cung cấp các hỗ trợ và chăm sóc cho nạn nhân một cách nhanh chóng. Giai đoạn này làm gián đoạn quá trình mua bán và hỗ trợ truy tố tội phạm mua bán người.



²⁶ Tiến trình Bali (2015). Hướng dẫn chính xác về xác định nạn nhân bị mua bán: Hướng dẫn dành cho các nhà hoạch định chính sách và cán bộ thực tiễn, Băng Cốc, Văn phòng khu vực của tiến trình Bali.

Hướng dẫn Quy trình Khu vực về xác định nhu cầu của nạn nhân bị buôn bán của Ủy ban ASEAN về thúc đẩy và bảo vệ Phụ nữ và trẻ em ACWC khẳng định rằng việc xác định nạn nhân chính xác và kịp thời là một phần quan trọng để đảm bảo an toàn và sự khỏe mạnh về thể chất và tinh thần của nạn nhân. Điều này cũng rất cần thiết nhằm đảm bảo rằng tội phạm buôn bán người có thể bị bắt giữ và trừng phạt về hành vi phạm tội của mình. Hướng dẫn này cũng kêu gọi xây dựng các cơ chế và quy trình nhằm hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi cho công tác xác định nạn nhân. Các cơ chế và quy trình này cần được chuẩn hóa trong toàn khu vực ASEAN.

Ai có thể tham gia (trực tiếp hoặc gián tiếp) vào quá trình xác định nạn nhân?



Nạn nhân của tội phạm mua bán người



Gia đình, người thân hoặc bạn bè của nạn nhân bị mua bán



Công an



Lực lượng phòng chống mua bán người



Bộ đội biên phòng



Thanh tra lao động



Cán bộ xuất nhập cảnh và hải quan



Kiểm sát viên



Cán bộ trợ giúp pháp lý



Nhân viên công tác xã hội



Cán bộ địa phương



Nhân viên y tế và chăm sóc sức khỏe



Cán bộ tại sứ quán và cán bộ lãnh sự



Các tổ chức phi chính phủ



Cán bộ phiên dịch

Những tổn hại dưới đây được xác định là khá phổ biến trong quá trình xác định nạn nhân tại khu vực ASEAN. Với vai trò là những người ứng phó và hỗ trợ đầu tiên, nhận diện những tổn hại tiềm ẩn và cân nhắc hướng dẫn Không gây tổn hại là một phần vô cùng quan trọng nhằm ngăn chặn và giảm thiểu nhưng tổn hại này.

1.

Nạn nhân không được xác định là nạn nhân bị mua bán

Rất nhiều nạn nhân bị mua bán từ chối được xác định là nạn nhân. Có rất nhiều lý do để giải thích điều này như: Họ cảm thấy xấu hổ về những điều đã từng xảy ra đối với mình; họ lo sợ bị trả thù từ những kẻ mua bán họ; họ sợ bị trừng phạt; họ không nhận thức được quyền và những hỗ trợ mà nạn nhân được hưởng; họ chỉ muốn quay trở về cuộc sống của mình.

Cũng có các nạn nhân không nhận ra rằng họ đã bị mua bán. Họ không nhận thức được khái niệm mua bán người và không nhìn nhận bản thân như là một nạn nhân. Điều này đặc biệt phổ biến trong nhóm trẻ xuất thân từ gia đình nghèo khó và dễ bị tổn thương. Các em đã bị thủ phạm (có thể là cha mẹ hoặc người thân) lừa tưởng rằng việc bị lạm dụng hoặc bóc lột là điều bình thường và là bổn phận của con cái trong gia đình. Những phụ nữ bị lừa cưỡng ép kết hôn tin rằng họ đã đồng thuận trước đó, do đó họ không nhận diện bản thân mình là nạn nhân bị mua bán.

Những người làm trong lĩnh vực mại dâm tại khu vực ASEAN thường hiếm khi xác định mình là nạn nhân bị mua bán.²⁷ Mặc dù có bằng chứng cho thấy rất nhiều người trong số họ đã mắc bẫy của cưỡng bức lao động và một số hình thức ép buộc bằng nợ khác nhau. Nhưng có rất ít lao động di cư trong khu vực ASEAN, ví dụ lao động làm việc trong lĩnh vực xây dựng, đánh bắt cá và các khu vực lao động nội địa được công nhận là nạn nhân bị mua bán.

Không được xác định là nạn nhân bị mua bán có thể dẫn đến việc họ tiếp tục bị bóc lột và lạm dụng. Nạn nhân cũng phải đối mặt với một số nguy cơ như: giam giữ, trục xuất, truy cứu trách nhiệm hình sự, vi phạm quyền của bản thân, không tiếp cận các dịch vụ và trợ giúp cần thiết, có thể bị tái mua bán, và bị trả thù từ những kẻ mua bán họ.²⁸ Họ cũng bỏ lỡ những cơ hội được chăm sóc và đáp ứng các nhu cầu cấp thiết về sức khỏe thể chất và tinh thần.

Về khía cạnh tư pháp hình sự, thất bại trong công tác xác định nạn nhân sẽ là giảm năng lực của lực lượng thực thi pháp luật trong quá trình đấu tranh với nạn mua bán người.



Ảnh: Naruephon Boonyaban

27 McAdam, Marika (2021). *Miễn cứu trách nhiệm hình sự đối với nạn nhân bị mua bán: Bản báo cáo tóm tắt*. Băng Cốc: ASEAN-ACT.

28 Phòng chống nô lệ quốc tế (2002). *Mua bán người, Quyền của con người: Định nghĩa lại về Bảo vệ nạn nhân*. Luân đôn: Phòng chống nô lệ quốc tế

Nạn nhân lý tưởng là gì?

Phần lớn các câu chuyện về mua bán người trên các phương tiện truyền thông đều đề cập đến nạn nhân nữ, thường là phụ nữ bị mua bán vì mục đích bóc lột tình dục hoặc phụ nữ là “nô lệ trong gia đình”. Trong các câu chuyện về mua bán người, nạn nhân lý tưởng thường được mô tả là “yếu ớt” và “vô tội”²⁹

Họ được cho là yếu đuối vì các đặc điểm về giới, độ tuổi và dân tộc của họ. Để miêu tả, nạn nhân nữ thường được giả định là những người không có quyền lực, dễ bị tổn thương và thao túng bởi những người khác. Mặt khác, nam giới hiếm khi được mô tả là nạn nhân bởi vì họ được giả định có toàn quyền kiểm soát khả năng lao động và mối quan hệ của họ.

Nạn nhân lý tưởng là “vô tội” và “đáng thương hại” bởi vì họ bị ép buộc phải làm công việc mà họ đã làm do nghèo đói và tuyệt vọng.³⁰ Họ có thể đã bị bắt hoặc lừa đem đi (được trình bày chủ yếu về nạn nhân lý tưởng) hoặc bị đánh lừa về các điều khoản bóc lột.

Những câu chuyện tập trung vào “nạn nhân lý tưởng” đã thúc đẩy những quan điểm sai lầm rằng tất cả các nạn nhân nhất thiết là những người thụ động và không có quyền quyết định về bản thân. Điều này cũng có nghĩa rằng, những người chưa từng bị bóc lột tình dục hoặc các dạng bạo lực về thể chất khác không phải là các dấu hiệu “chính xác” để được xác định là nạn nhân bị mua bán. Những người không phù hợp với khái niệm nạn nhân lý tưởng, ví dụ như nam giới và trẻ em nam, người di cư bất hợp pháp v.v. có thể bị từ chối tiếp cận các hỗ trợ, bảo vệ và công lý.



29 Khái niệm về nạn nhân lý tưởng cũng được trình bày trong tài liệu trực tuyến của ACWC về Nhảy cảm giới và lấy nạn nhân làm trung tâm (Sắp ra mắt vào năm 2022).

30 O'Brien, Erin (2018). *Thách thức tường thuật câu chuyện về mua bán người: Nạn nhân, nhân vật phản diện và những người hùng* (Chương 4: Những nạn nhân lý tưởng và vô hình). Taylor & Francis Group.

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Quan sát một số dấu hiệu của người bị mua bán bao gồm³¹:

- Không có quyền kiểm soát tiền, điện thoại di động hoặc giấy tờ tùy thân như chứng minh thư hoặc hộ chiếu
- Thể hiện hành vi sợ hãi, lo lắng hoặc phục tùng
- Không có hiểu biết về nơi ở hiện tại hoặc trong quá khứ
- Dường như mất phương hướng, thiếu ngủ, hoặc suy dinh dưỡng và thể hiện dấu hiệu bị lạm dụng bằng lời nói hoặc thể chất
- Bị thương ở nhiều giai đoạn phục hồi hoặc chữa lành khác nhau hoặc thể hiện sự thiếu chăm sóc y tế
- Quần áo/ Trang phục không phù hợp, có thể không phù hợp với điều kiện thời tiết
- Không thể nói chuyện một cách tự do và bị giám sát liên tục
- Né tránh giao tiếp bằng mắt và lo sợ về một quyền lực hoặc nhân vật nào đó
- Có ít hoặc không có hành lý

Sử dụng bộ chỉ số đã được chính phủ hoặc tổ chức công nhận nhằm hỗ trợ việc xác định người nào đó có phải là nạn nhân bị mua bán hay không. Nếu vẫn còn băn khoăn, hãy tham vấn với người quản lý trực tiếp hoặc những cán bộ có kinh nghiệm và kiến thức hơn về vấn đề này.

Nạn nhân bị mua bán có thể dễ dàng chia sẻ câu chuyện và sự thật về những gì đã xảy ra với bản thân họ trong buổi gặp đầu tiên. Câu chuyện của họ cũng có thể không mạch lạc và hợp lý. Điều này có thể do họ lo sợ hoặc đang bị sang chấn. Trẻ em, những người khuyết tật và những người có nhu cầu đặc biệt thường khó khăn hơn trong việc chia sẻ các trải nghiệm của mình.

Hãy kiên nhẫn và dành thời gian để đánh giá liệu người đó có phải là nạn nhân bị mua bán hay không. Nếu bạn xác định họ có thể bị mua bán, hãy đối xử với họ như là một nạn nhân và cung cấp các hỗ trợ và chăm sóc cần thiết.

Khi chưa xác định được tuổi chính xác, nên cân nhắc họ là trẻ em cho đến khi có các kết luận xác định khác.

³¹ A21. Truy cập các thiết kế đồ họa, video và các áp phích trên mạng xã hội để giáo dục và chia sẻ với thế giới về việc phòng chống nạn mua bán người <https://www.a21.org/content/media/grmytc> (accessed 1 December 2021)

Chỉ định người giám hộ hợp pháp dành cho nạn nhân là trẻ em để tư vấn và bảo vệ quyền và lợi ích của trẻ. Điều này nên được thực hiện bất cứ khi nào nếu cha mẹ của trẻ tạm thời hoặc vĩnh viễn không có khả năng, không muốn tham gia hoặc không phù hợp để thực hiện quyền làm cha mẹ.³² Người được chỉ định là giám hộ hợp pháp cần được tham vấn và cung cấp các thông tin đầy đủ về các hoạt động liên quan đến trẻ.

Nếu nạn nhân là người khuyết tật hoặc trẻ em khuyết tật, tham vấn và làm việc với các tổ chức đang hoạt động trong lĩnh vực khuyết tật nhằm đảm bảo sự tiếp cận, tham gia và lợi ích dành cho người khuyết tật và trẻ em khuyết tật.

Giải thích cho người được phỏng vấn về quá trình xác định nạn nhân một cách rõ ràng và bằng ngôn ngữ phù hợp, sử dụng người phiên dịch nếu cần thiết. Đảm bảo rằng người đó hiểu đầy đủ về việc họ sẽ tham gia quá trình đó như thế nào, quyền lợi và những nguy cơ có thể xảy ra, cũng như cam kết về sự riêng tư và bảo mật.

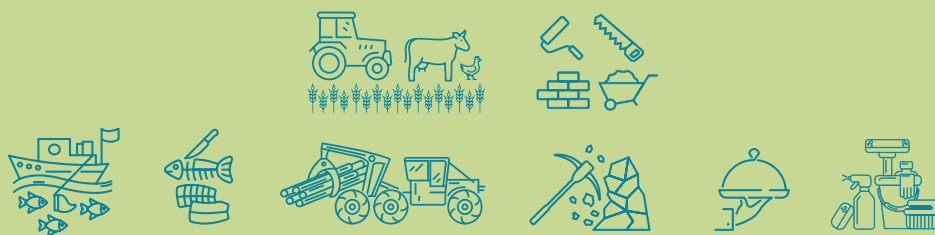
Không được thúc ép người nào đó phải được xác định nếu họ chưa sẵn sàng. Hãy nhớ rằng các nguy cơ phải được nhìn nhận từ quan điểm và góc nhìn của người đó.

Chuẩn bị cho việc người đó có thể ngừng tham gia hoặc phối hợp nếu họ không muốn được xác định là nạn nhân hoặc tiếp nhận các hỗ trợ và bảo vệ. Đảm bảo với người đó rằng họ có thể được hỗ trợ bất kỳ thời điểm nào.

Lưu trữ hồ sơ chính thức của việc xác định tình trạng của nạn nhân nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc công nhận về chuyển tuyến hoặc tương trợ về quyết định xác định nạn nhân bởi các quốc gia khác, bao gồm các quốc gia trong khu vực ASEAN.

32 UNICEF (2006). *Hướng dẫn về bảo vệ nạn nhân bị mua bán là trẻ em*. Các biên bản kỹ thuật của UNICEF T. New York: UNICEF.

Nạn nhân bị mua bán và bóc lột với mục đích:



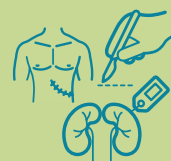
Cường bức lao động – trong lĩnh vực nông nghiệp, xây dựng, đánh bắt và chế biến hải sản, lâm nghiệp, khai thác mỏ, phục vụ nhà hàng và dọn dẹp.v.v.



Bóc lột tình dục – trong các hoạt động mại dâm, khiêu dâm



Giúp việc gia đình



Lấy bộ phận cơ thể



Ép buộc ăn xin



Cưỡng ép kết hôn hoặc dẽ thuê



Bóc lột tình dục trẻ em trên không gian mạng



Vận chuyển và buôn bán ma túy



Bị cưỡng ép tham gia vào băng nhóm tội phạm



Ép buộc tham gia vào các xung đột vũ trang



Thực tiễn tốt:³³

Tại Thái Lan, Cục điều tra đặc biệt đã làm việc chặt chẽ với các tổ chức phi chính phủ trong công tác xác định nạn nhân bị mua bán, đặc biệt là những người không có những dấu hiệu rõ ràng về lạm dụng thể chất. Ví dụ, Các tổ chức phi chính phủ làm việc với nạn nhân bị mua bán là những ngư dân đánh bắt cá nhằm hiểu rõ hơn về một số cách thức ép buộc, bóc lột phi vật chất, và có thể hỗ trợ họ xác định những dấu hiệu này thông qua việc thu thập thông tin và phỏng vấn những nhóm lao động dễ bị tổn thương. Các tổ chức phi chính phủ tìm kiếm các dấu hiệu của bạo lực và lạm dụng không chỉ qua các biểu hiện về thể chất. Quá trình xác định nạn nhân tập trung vào hỗ trợ phục hồi và xây dựng lòng tin và sự tự tin của nạn nhân. Cục điều tra đặc biệt thừa nhận sự hạn chế về nguồn lực trong việc hỗ trợ một số nhóm nạn nhân, ví dụ những người cần tham vấn chuyên biệt, nạn nhân có các nguồn gốc về văn hóa và tín ngưỡng khác nhau. Do đó, Cục đã xác định và phối hợp với một số các đối tác, tổ chức phi chính phủ phù hợp nhằm hỗ trợ các nhóm nạn nhân nêu trên.



Thách thức:³⁴

Tại Lào, các kiểm sát viên và thẩm phán phải đối mặt với những thách thức liên quan đến định nghĩa về mua bán người một cách rõ ràng trong luật pháp. Việc thiếu định nghĩa cụ thể trong pháp luật đã dẫn đến những nhầm lẫn xung quanh việc nhận con nuôi, lao động trẻ em, di cư để làm việc hay kết hôn, bán các bộ phận cơ thể, v.v và liệu rằng các yếu tố này có đủ cấu thành tội mua bán người hay không. Các nỗ lực phòng chống mua bán người vẫn tập trung chủ yếu đối với phụ nữ và trẻ em gái, không có hoặc có rất ít các vụ việc pháp lý liên quan đến các nạn nhân là nam. Do đó, có rất ít các hỗ trợ pháp lý hoặc tiếp cận công lý dành cho các nạn nhân bị mua bán là nam.

³³ Hội thảo tham vấn quốc gia tại Thái Lan 28/10/2021.

³⁴ Hội thảo tham vấn quốc gia tại Lào, 17/12/2021.

2. Truy cứu trách nhiệm hình sự, bắt giữ, giam giữ và trục xuất

Trong suốt quá trình xác định nạn nhân, các nạn nhân thường cảm thấy lo sợ bị trừng phạt hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự vì tham gia vào các hoạt động trái pháp luật do hậu quả trực tiếp của quá trình bị bóc lột. Ví dụ, nhập cư bất hợp pháp vào một quốc gia nào đó, sử dụng giấy tờ giả, mua bán ma túy, tham gia hoạt động mại dâm .v.v.

Những người lao động đã nhập cảnh và ở lại quốc gia khác bất hợp pháp thường bị bắt, giam giữ và trục xuất vì những tội danh liên quan đến tình trạng nhập cư bất hợp pháp và phạm tội trong quá trình họ bị mua bán. Những người di cư bất hợp pháp thường bị đối xử như là nạn nhân của tội phạm đưa người di cư trái phép qua biên giới, họ khác với nạn nhân của tội phạm mua bán người nên họ không được xác định là nạn nhân. Thông thường, nhiều người trong số họ bị đưa vào các trung tâm giam giữ người nhập cư, nhà tù hoặc các cơ sở khép kín có giám sát.

Lao động di cư và lao động phục vụ mục đích mại dâm thường được cho là tự nguyện tham gia vào các hoạt động này. Do đó, họ không được xác định là nạn nhân. Một số các quốc gia, dịch vụ mại dâm là bất hợp pháp, các lao động phục vụ mại dâm, dù là nạn nhân bị mua bán cũng sẽ bị truy tố trách nhiệm hình sự.

Trong một số trường hợp, nạn nhân là trẻ em, là những người phạm tội được xác định là “trẻ em vi phạm pháp luật” hơn là nạn nhân bị mua bán. Điều này đi ngược với việc đảm bảo lợi ích tốt nhất dành cho trẻ.

Khi nạn nhân bị đối xử như những người phạm tội, họ sẽ bị ngăn cản không được tiếp cận với trợ giúp và liên hệ với cảnh sát.



Ảnh: Anton Porsche on Unsplash

35 McAdam, Marika (2021). Thực hiện nguyên tắc Miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với nạn nhân bị mua bán trong khu vực ASEAN: Bản báo cáo tóm tắt. Bảng Cốc: ASEAN-ACT.

Điều 14 (mục 7) của Công ước ACTIP kêu gọi các quốc gia thành viên không áp dụng truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc xử phạt hành chính đối với nạn nhân bị buôn bán vì hành vi trái pháp luật của người này, nếu như những hành vi trái pháp luật đó là hệ quả trực tiếp của hành vi buôn bán người

(Phần 1, điểm 2 của Hướng dẫn khu vực ASEAN về ứng phó tư pháp hình sự đối với nạn buôn bán người (2007) khẳng định rằng, trong chừng mực có thể, nạn nhân bị buôn bán không nên bị buộc tội hoặc truy tố các tội danh liên quan đến những hành vi mà họ đã thực hiện là hệ quả trực tiếp của tình trạng bị buôn bán của họ.

Theo điều 2 khoản 6 của Những nguyên tắc và hướng dẫn được khuyến nghị về Quyền con người và nạn buôn bán người của Văn phòng Cao ủy Nhân quyền Liên hợp quốc kêu gọi các quốc gia đảm bảo rằng nạn nhân bị mua bán, dù trong bất kỳ trường hợp nào, không bị giam giữ vì hành vi nhập cảnh hoặc bất kỳ hình thức bắt giữ nào.

Một người không thể cho rằng đã chấp thuận với việc bị bóc lột có chủ ý khi sự chấp thuận này có được thông qua những hình thức không chính đáng. Ví dụ, thông qua gian lận, ép buộc, lừa dối, hoặc lạm dụng quyền lực. Trong trường hợp đối với trẻ em, tình trạng dễ bị tổn thương khiến chúng khó có thể chấp thuận ngay từ đầu.³⁶

³⁶ Áp dụng điều 3 Nghị định thư Palermo.

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Sự đồng thuận không có ý nghĩa về mặt pháp lý trong các vụ án mua bán người. Hãy nhớ rằng “đồng thuận” hoặc “thỏa thuận” của nạn nhân đối với các mục đích bóc lột hoặc tham gia hành vi tội phạm không nên được sử dụng là lý do để trừng phạt họ.

Không nên truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bắt các nạn nhân bị mua bán phải chịu trách nhiệm về bất kỳ tội danh hoặc hành vi trái pháp luật nào mà họ đã bị ép buộc thực hiện trong quá trình bị mua bán, ví dụ như nhập cảnh, cư trú và làm việc bất hợp pháp.

Hỗ trợ nạn nhân—những người đã nhập cảnh bất hợp pháp để có tư cách pháp nhân và giấy tờ hợp pháp. Điều này vô cùng quan trọng đối với việc phục hồi cảm giác an toàn và quyền tự do của họ.

Hãy nhớ rằng những người bị bắt cũng có quyền con người. Những cán bộ thực thi pháp luật có nghĩa vụ cung cấp thông tin về lý do họ bị bắt giữ và bất kỳ cáo buộc nào được đặt ra và đề xuất vụ việc của họ phải được trình cho thẩm phán hoặc cán bộ khác một cách nhanh chóng. Những người đang bị nghi ngờ là nạn nhân bị mua bán cần được tiếp cận với quá trình xác định nạn nhân một cách nhanh chóng.

Nạn nhân là người nước ngoài bị bắt hoặc giam giữ cần phải được cung cấp các thông tin về quyền được yêu cầu hỗ trợ từ đại sứ quán của họ, do đó họ có thể nhận được trợ giúp và tư vấn từ lãnh sự quán của họ. Tuy nhiên điều này khó có thể thực hiện đối với những người đang xin tị nạn vì bị đàn áp tại đất nước của họ.

Các cán bộ thực thi pháp luật không nên đưa ra quyết định về việc liệu có nên truy tố cá nhân – người có thể là nạn nhân bị mua bán hay không, cho đến khi có đánh giá chính xác được thực hiện bởi các cơ quan chức năng liên quan.

Tránh giam giữ nạn nhân là trẻ em trong trại giam, đồn cảnh sát, trung tâm giam giữ người nhập cư hoặc các cơ sở tư pháp hình sự khác. Nếu như không có phương án hỗ trợ thay thế nào, đảm bảo rằng việc sắp xếp đó chỉ trong thời gian ngắn nhất và được giám sát thường xuyên bởi một đơn vị độc lập.

37 Điều 9(mục 2) Công ước Quốc tế về các Quyền dân sự và chính trị

38 McAdam, Marika (2021). McAdam, Marika (2021). *Thực hiện nguyên tắc Miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với nạn nhân bị mua bán trong khu vực ASEAN: Bản báo cáo tóm tắt*. Băng Cốc: ASEAN-ACT.

39 McAdam, Marika (2021). McAdam, Marika (2021). *Thực hiện nguyên tắc Miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với nạn nhân bị mua bán trong khu vực ASEAN: Bản báo cáo tóm tắt*. Băng Cốc: ASEAN-ACT.

40 Bộ công cụ ASEAN dành cho những cán bộ thực tiễn (2019).

Mua bán người và Đưa người di cư trái phép⁴¹

Mua bán người	Đưa người di cư trái phép
Phạm tội đối với một người nào đó (Vi phạm quyền con người)	Phạm tội đối với một quốc gia nào đó (vi phạm biên giới quốc gia)
Hợp pháp, bất hợp hoặc không qua biên giới	Vượt qua biên giới bất hợp pháp
Liên quan đến việc bóc lột nạn nhân liên tục	Kết thúc tại thời điểm người di cư đến địa điểm đích
Không có sự đồng thuận, nếu ban đầu nạn nhân có đồng ý cũng không có ý nghĩa. Do sự đồng thuận dựa trên sự ép buộc hoặc lừa dối về việc mua bán người	Tự nguyện, có đồng thuận



Thử thách:

Những công nhân Phi-líp-pin bị mua bán tại nước ngoài bị trừng phạt trước cả những đối tượng đã mua bán họ, bao gồm cả việc các đơn vị tuyển dụng bị đưa ra công lý. Những thách thức liên quan đến quyền tài phán đã được nêu lên, cụ thể là những trường hợp nạn nhân bị mua bán tại các quốc gia đích (ví dụ như Si-ri-a, Ả Rập Xê-út hoặc các tiểu vương quốc Ả Rập), thậm chí họ đã bị tuyển dụng bởi chính những người đến từ Phi-líp-pin. Thách thức về việc đảm bảo nguyên tắc không trừng phạt xuyên suốt các khu vực tài phán khác nhau đã được nêu lên trong bối cảnh nạn nhân người Phi-líp-pin bị mua bán làm việc trong lĩnh vực đánh bắt cá bị truy tố ngoài khu vực Phi-líp-pin. Điều này đã đặt ra nhiều thách thức và khó khăn cho lực lượng thực thi pháp luật và kiểm sát viên địa phương⁴²



Thực tiễn tốt:

Một thực tiễn tốt được ghi nhận tại Xin-ga-po, trong đó một nạn nhân bị mua bán và phải phục vụ trong ngành công nghiệp tình dục đã được xác nhận chính thức là nạn nhân, đã không bị phạt vì làm việc khi thị thực lao động quá hạn. Thay vì bị xử phạt, cô ấy đã được bảo vệ và có cơ hội được làm việc bên ngoài nhà tạm lánh mà cô ấy đang lưu trú. Tuy nhiên, những nguy cơ trừng phạt nạn nhân liên quan đến tội phạm mại dâm vẫn được ghi nhận. Đã có các báo cáo về việc phụ nữ tại một số quốc gia như Phi-líp-pin, Thái Lan, In-đô-nê-xi-a đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự sau khi tiếp cận sự trợ giúp từ cảnh sát.⁴³

41 Tham khảo từ <https://stophk.org/en/resource-library/human-trafficking-vs-human-smuggling>

42 McAdam, Marika (2021). McAdam, Marika (2021). Thực hiện nguyên tắc Miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với nạn nhân bị mua bán trong khu vực ASEAN: Băng Cốc: ASEAN-ACT. https://www.aseanact.org/wp-content/uploads/2022/04/Non-Punishment_print_smallsize.pdf

43 McAdam, Marika (2021). McAdam, Marika (2021). Thực hiện nguyên tắc Miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với nạn nhân bị mua bán trong khu vực ASEAN: Băng Cốc: ASEAN-ACT. https://www.aseanact.org/wp-content/uploads/2022/04/Non-Punishment_print_smallsize.pdf

3.

Trở thành nạn nhân một lần nữa trong quá trình phỏng vấn

Trong suốt quá trình phỏng vấn, nạn nhân bị mua bán bị hỏi một số câu hỏi hoặc phải tường thuật chi tiết về trải nghiệm bị mua bán của mình. Nạn nhân có thể bị hỏi các câu hỏi giống nhau, lặp đi lặp lại bởi nhiều người ở các vị trí khác nhau trong các giai đoạn khác nhau. Việc phỏng vấn có thể thực hiện ở những nơi mà nạn nhân thấy không an toàn hoặc quá mở đối với nạn nhân. Những nạn nhân nữ đã từng bị lạm dụng tình dục thường cảm thấy không thoải mái và không an toàn với những người đặt câu hỏi là cán bộ nam hoặc trả lời trước sự chứng kiến của các cán bộ nam.

Tại một số quốc gia ASEAN, vẫn còn tồn tại việc cán bộ thực thi pháp luật đổ lỗi cho nạn nhân. Nạn nhân bị cáo buộc vì “ngoan cố, tham lam, ngu ngốc, mất danh dự và là nguyên nhân gây mất trật tự và an ninh xã hội”⁴⁴ Những nạn nhân bị tái mua bán được nhìn nhận là tiêu cực, do đó họ có thể bị từ chối được cung cấp các dịch vụ hỗ trợ và bảo vệ. Trẻ em thường bị đổ lỗi bởi các cán bộ thực thi pháp luật và gia đình vì những gì đã xảy ra với các em.⁴⁵

Thái độ đổ lỗi và đưa ra các câu hỏi thiếu nhạy cảm⁴⁶ làm gia tăng các áp lực về thể chất, tâm lý và xã hội đối với những người đang gặp phải căng thẳng. Một số nạn nhân có thể gặp phải rối loạn căng thẳng sau sang chấn (PTSD) và suy giảm trí nhớ – đây là một hiện tượng rất phổ biến đối với nạn mua bán người – khi mà nạn nhân phải trải qua các hình thức lạm dụng, bạo lực, tra tấn và thao túng trong thời gian dài và bị lặp đi lặp lại nhiều lần.⁴⁷

Nạn nhân cũng cảm thấy bị đe dọa bởi tông giọng hoặc cách đặt câu hỏi, hoặc cảm thấy không an toàn và không được bảo vệ. Do đó, họ từ chối tiếp nhận các trợ giúp và tham gia vào quá trình tư pháp hình sự

44 Quan sát và lắng nghe các chia sẻ của đại biểu tham dự hội thảo tham vấn quốc gia ASEAN về Không gây tổn hại.

45 Quan sát và lắng nghe các chia sẻ của đại biểu tham dự hội thảo tham vấn quốc gia ASEAN về Không gây tổn hại..

46 Một số ví dụ về cách đặt câu hỏi thiếu tế nhị đối với nạn nhân bị bóc lột tình dục bao gồm: Anh/chị đang mặc gì? Tại sao anh/chị lại để điều đó xảy ra? Anh/chị có chắc đã nói không? Ví dụ về việc đặt câu hỏi thiếu tế nhị đối với nạn nhân bị cưỡng bức lao động bao gồm: Anh/chị có đang làm một số công việc bất hợp pháp không? Tại sao anh/chị lại không chạy trốn khi có cơ hội để làm như vậy? Tại sao anh/chị lại sợ chính quyền nếu mình không làm gì sai?

47 Tổ chức Di cư quốc tế (2009). *Chăm sóc cho nạn nhân bị mua bán, Hướng dẫn dành cho các cán bộ Y tế*. Geneva: IOM.

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Thực hiện việc rà soát và phỏng vấn nạn nhân trong môi trường an toàn và an ninh.⁴⁸ Việc phỏng vấn nên được thực hiện ở một không gian kín nơi mà nạn nhân hoặc trẻ em và những người chăm sóc của họ cảm thấy thoải mái và có sự riêng tư. Hãy nhớ rằng các nội dung được đề cập có thể nhạy cảm và/hoặc liên quan đến những yếu tố nguy cơ không an toàn cho họ. Do đó, địa điểm làm việc cần đảm bảo riêng tư, hạn chế số người nghe hoặc làm gián đoạn cuộc làm việc và đồng thời đảm bảo tiêu chuẩn an toàn cho trẻ em.

Cán bộ tiến hành phỏng vấn nên được lựa chọn là những người đã tham gia các tập huấn chuyên biệt. Nếu thích hợp có thể sắp xếp một số người hỗ trợ có chuyên môn tham gia cùng (ví dụ luật sư, nhân viên xã hội, nhân viên các tổ chức phi chính phủ hoặc chuyên gia tâm lý).

Nạn nhân nên được phỏng vấn bởi cán bộ thuộc giới phù hợp và họ cảm thấy thoải mái để chia sẻ. Nếu cán bộ phỏng vấn khiến cho người được phỏng vấn hoặc trẻ em và người chăm sóc trẻ cảm thấy không thật sự thoải mái, có thể cân nhắc thay đổi người phỏng vấn.

Chỉ những cán bộ đã được đào tạo về bảo vệ trẻ em mới nên đặt câu hỏi dành cho trẻ em. Nếu như cơ quan, tổ chức không có những cán bộ chuyên ngành trong lĩnh vực này, nên mời các chuyên gia hoặc các tổ chức bên ngoài chuyên làm việc trong lĩnh vực bảo vệ trẻ em.

Nếu có thể, trong suốt quá trình phỏng vấn và làm việc hãy cho phép trẻ được ở gần người giám hộ hợp pháp hoặc người lớn mà trẻ cảm thấy tin tưởng. Trẻ em cũng nên được lựa chọn việc tham gia phỏng vấn riêng mà không kèm theo người giám hộ hoặc người thân trong gia đình. Điều này liên quan đến trường hợp một số trẻ nghi ngờ đã từng bị lạm dụng hoặc bóc lột trong gia đình.

Cán bộ phỏng vấn nên mặc thường phục thay vì quần áo đồng phục. Các cán bộ thực thi pháp luật không nên mang theo vũ khí. Điều này giúp cho người được phỏng vấn cảm thấy thoải mái, đặc biệt đối với trẻ em.

Sử dụng các phiên dịch đã được đào tạo và có chuyên môn được thẩm định bởi các đơn vị có thẩm quyền. Không nên sử dụng phiên dịch là những người sống ở cộng đồng của nạn nhân (bao gồm bạn bè, gia đình, hàng xóm, lãnh đạo tại cộng đồng hoặc những người có mối liên hệ với kẻ bóc lột tiềm năng).⁴⁹

Đảm bảo rằng những nạn nhân sẽ không bị đổ lỗi và giải thích với họ rằng những gì đã xảy ra không phải là lỗi của họ. Hãy nhạy cảm với những sang chấn mà họ đã từng trải qua, những nỗi sợ và sự e ngại của họ. Hãy nhớ rằng nạn nhân có thể đang cảm thấy bị kỳ thị, bị sang chấn, xấu hổ và mất quyền lực. Đây là hệ quả tất yếu từ những trải nghiệm bị mua bán của nạn nhân.

48 Bảo vệ trẻ em tập trung vào các hành động phòng ngừa nhằm đảm bảo rằng tất cả trẻ em được bảo vệ khỏi các hành vi cố ý hoặc vô ý dẫn đến nguy cơ hoặc tổn hại trên thực tế. Mục tiêu của việc bảo vệ trẻ em là tạo ra và duy trì một nền văn hóa an toàn lấy trẻ em làm trọng tâm và hướng tới cộng đồng thông qua sự kết nối bền vững và có ý nghĩa với trẻ em, gia đình, cộng đồng và những người liên quan. Truy cập từ <https://www.savethechildren.org/us/what-we-do/safeguarding-children>

49 Tiến trình Bali (2015). *Hướng dẫn chính sách về xác định nạn nhân: Tài liệu Hướng dẫn giới thiệu dành cho các nhà hoạch định chính sách và cán bộ thực tiễn*. Băng Cốc, Văn phòng hỗ trợ khu vực của tiến trình Bali.



Thực hành tốt về phỏng vấn nạn nhân bị mua bán và các nạn nhân giả định

Trước khi phỏng vấn

- Giới thiệu bản thân và mọi người tham gia cùng trong phòng họp. Đảm bảo rằng chỉ có những người liên quan mới được tham gia trong phòng họp cùng với người được phỏng vấn.
- Sử dụng giọng nói bình tĩnh, thân thiện và một tư thế không mang tính đe dọa
- Giải thích mục đích của cuộc phỏng vấn và thông tin sẽ được sử dụng như thế nào
- Thông báo cho người được phỏng vấn quyền và những dịch vụ xã hội và trợ giúp pháp lý sẵn có dành cho họ. Đảm bảo rằng người được phỏng vấn hiểu rõ những gì mà cán bộ phỏng vấn đã giải thích.
- Đảm bảo quyền riêng tư và ẩn danh. Thông báo cho người được phỏng vấn biết rằng tất cả các thông tin đều được giữ bí mật một cách nghiêm ngặt.⁵⁰
- Hỏi người được phỏng vấn về việc họ có bất gì câu hỏi gì không. Hỏi người được phỏng vấn về việc họ có cảm thấy an toàn và thoải mái hay không. Hỏi xem người được phỏng vấn cảm thấy đau và cần bất cứ hỗ trợ y tế nào không.
- Hãy chia sẻ với người được phỏng vấn rằng họ có thể tạm nghỉ hoặc dừng cuộc phỏng vấn tại bất kỳ thời điểm nào. Và hãy nói rằng họ có thể được đặt câu hỏi bất cứ lúc nào.
- Nhận được sự đồng thuận về việc phỏng vấn trên cơ sở đã cung cấp đầy đủ thông tin. Khi đề nghị về việc đồng thuận và chấp thuận tham gia phỏng vấn (đối với thanh niên và trẻ em), không nên gây áp lực lên một cá nhân hoặc thậm chí ngụ ý về điều gì là tốt nhất dành cho họ.
- Cung cấp các thông tin và đề nghị liên quan đến sự đồng thuận một cách trung lập. Hãy nói với người được phỏng vấn rằng họ có toàn quyền quyết định và lựa chọn. Và dù là lựa chọn như thế nào, đều được chấp nhận mà không có sự kỳ thị và thành kiến nào đối với họ.

Trong quá trình phỏng vấn

- Hãy cho phép người được phỏng vấn kể lại câu chuyện của bản thân theo cách riêng của họ, với tốc độ phù hợp với họ. Không nên thúc giục họ.
- Đặt thẳng vào câu hỏi với cách dễ hiểu nhất. Sử dụng các câu ngắn.
- Với trẻ em, thiết kế các câu hỏi liên quan đến đặc điểm của trẻ và thông tin liên quan về gia đình trẻ. Sử dụng ngôn ngữ thân thiện với trẻ em một cách tối đa nhất có thể. Hãy cho trẻ có cơ hội được kể về câu chuyện của bản thân theo cách của các em trước khi đặt câu hỏi. Các câu hỏi nên bắt đầu bằng các câu hỏi mở - câu hỏi trực tiếp hoặc câu hỏi dẫn dắt nên được sử dụng ở phần sau đó của buổi phỏng vấn khi trẻ đã cảm thấy thoải mái hơn.
- Cân nhắc sắp xếp các phỏng vấn với trẻ thành nhiều phiên ngắn vì khả năng tập trung của các em khá ngắn. Một số trẻ có thể thích vẽ hoặc kể chuyện. Hãy xem xét nhiều công cụ khác như sử dụng thẻ đồ. Nếu trẻ muốn dừng lại buổi phỏng vấn, các em chỉ cần chạm hoặc nắm lấy thẻ đồ để thông báo cho người được phỏng vấn.

⁵⁰ Trong trường hợp có sự tham gia của trẻ em và trẻ vị thành niên, thông tin nên được chia sẻ với các nhà cung cấp dịch vụ nhằm bảo vệ sự an toàn về thể chất và tinh thần cũng như lợi ích của trẻ. Đánh giá theo từng trường hợp cụ thể.

- Tham khảo bộ chỉ số về mua bán người do cơ quan chính phủ hoặc một số tổ chức đã thông qua. Nếu có sẵn các bộ chỉ số này có thể dùng để định hướng thêm cho các câu hỏi phỏng vấn.
- Đối xử tôn trọng đối người được phỏng vấn. Không được làm gián đoạn khi người được phỏng vấn đang giải thích và chia sẻ câu chuyện của mình.
- Không nên đặt các câu hỏi giống nhau và lặp lại nhiều lần. Điều này sẽ khiến cho người được phỏng vấn cảm thấy áp lực và biến cuộc phỏng vấn thành cuộc thẩm tra, dẫn đến sự căng thẳng và mất niềm tin của người được phỏng vấn. Cân nhắc một số cách khác để có được câu trả lời và đặt câu hỏi theo góc độ khác.
- Dành thời gian cho câu hỏi có thể phải lặp lại giúp cho người được phỏng vấn hiểu được câu hỏi rõ hơn.
- Lên kế hoạch nghỉ giải lao trong quá trình phỏng vấn (vệ sinh cá nhân, đồ ăn, nước hoặc hít thở không khí thoải mái).
- Hãy chuyên nghiệp trong quá trình phỏng vấn nhưng đồng thời cũng thể hiện sự nhân ái và động viên an ủi.
- Tập trung vào quyền và nhu cầu của con người.
- Không nên hứa hẹn về sự hỗ trợ và bảo vệ nào đó mà họ có thể được nhận.
- Cần tôn trọng nguồn gốc và giá trị văn hóa của nạn nhân, bao gồm quan niệm xã hội và niềm tin, tín ngưỡng. Điều này liên quan đến một số chủ đề mà nạn nhân cảm thấy không thoải mái để chia sẻ như tình dục, sức khỏe tinh thần.
- Hãy dừng cuộc phỏng vấn nếu như nạn nhân có biểu hiện căng thẳng hoặc lo lắng. Đây có thể là một vấn đề sức khỏe tiềm ẩn, khó có thể nhìn nhận rõ ràng ngay lập tức. Nếu có lý do chính đáng để tin rằng người được phỏng vấn đang gặp phải vấn đề liên quan đến sức khỏe tinh thần, hãy tìm kiếm sự hỗ trợ từ chuyên gia tâm lý trước khi tiến hành các bước tiếp theo.⁵¹
- Hãy nhớ rằng khó có thể thu thập thông tin đầy đủ để xác định và hỗ trợ nạn nhân ngay từ buổi phỏng vấn đầu tiên. Điều quan trọng hơn cả là xây dựng được lòng tin của nạn nhân.
- Cân nhắc kết thúc buổi phỏng vấn nếu như cán bộ phỏng vấn không thể xây dựng được mối quan hệ và lòng tin đối với người được phỏng vấn, hoặc họ đang gặp vấn đề về sức khỏe, hoặc người đó miễn cưỡng hoặc không thể đưa ra các thông tin hữu ích.
- Bên cạnh lời khai của người được phỏng vấn, cần phải thu thập các chứng cứ khác để xác định tất cả các tình tiết hoặc thông tin liên quan để xác định trường hợp đó có phải bị mua bán hay không.⁵²

51 Tổ chức Di cư quốc tế (2007). *Sổ tay hướng dẫn hỗ trợ trực tiếp nạn nhân bị mua bán*. Geneva: IOM.

52 Biên bản số 11, Các khuyến nghị và nguyên tắc được đề xuất của UNHCHR, Hướng dẫn số 5, Điều 3: "Các quốc gia nên khuyến khích và hỗ trợ các thủ tục điều tra khác, tránh phụ thuộc quá nhiều vào lời khai của nạn nhân"



Sau khi phỏng vấn

- Chia sẻ với người được phỏng vấn về chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo và bạn sẽ làm việc và trợ giúp họ như thế nào
- Dành thời gian cho người được phỏng vấn đặt câu hỏi
- Đảm bảo rằng họ có nơi an toàn để trở về, ví dụ nhà tạm lánh, hoặc một dịch vụ chuyên biệt dành cho các hỗ trợ khác. Cố gắng hết sức để hỗ trợ họ trở về nơi lưu trú an toàn.
- Cảm ơn người được phỏng vấn và cung cấp thông tin liên lạc nếu họ muốn liên hệ
- Lưu trữ dữ liệu cá nhân và thông tin đã được phỏng vấn tại nơi an toàn. Không tiết lộ dữ liệu bảo mật mà không được sự đồng thuận của người được phỏng vấn
- Đánh giá về buổi phỏng vấn và lên kế hoạch các bước tiếp theo cùng với các bộ khác hoặc người quản lý

Một điều quan trọng dành cho lực lượng tuyến đầu là hiểu về những tác động của mua bán người đến thể chất và tinh thần của nạn nhân. Nạn nhân có thể biểu hiện một hoặc nhiều triệu chứng sau đây:

- Không có khả năng giải thích hoặc hiểu về những trải nghiệm của bản thân/những chuyện gì đã xảy ra đối với bản thân
- Khó khăn trong việc cung cấp lời khai một cách mạch lạc và nhất quán
- Thiếu sự hợp tác
- Mất trí nhớ một phần
- Có sự mâu thuẫn trong lời khai của họ
- Có thể phủ nhận hoặc giảm tính nghiêm trọng của vấn đề hoặc tình huống
- Thay đổi các tình tiết của câu chuyện
- Không có khả năng xác định được nhu cầu/hỗ trợ cần thiết dành cho bản thân
- Cảm thấy không được hỗ trợ
- Thay đổi các cảm nhận về thời gian
- Bị áp chế bởi cảm xúc, thể chất và tinh thần



Chỉ định một người giám hộ hợp pháp để tư vấn và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nạn nhân bị mua bán là trẻ em, bất cứ khi nào cha mẹ trẻ tạm thời hoặc vĩnh viễn không thể, không muốn hoặc không thích hợp để thực hiện các quyền cha mẹ.⁵³ Người giám hộ được chỉ định phải được tư vấn và thông báo về tất cả các hoạt động được tiến hành liên quan đến trẻ.

Thực hiện việc đánh giá các lợi ích tốt nhất dành cho trẻ ngay khi trẻ được xác định là có nguy cơ. Quá trình này nên được diễn ra liên tục để đảm bảo rằng lợi ích của trẻ luôn được đặt ở trung tâm của bất kỳ hành động và là mục tiêu và lưu tâm đầu tiên của bất kỳ biện pháp nào có thể ảnh hưởng đến trẻ.⁵⁴

Trong buổi phỏng vấn, trẻ em có thể tiết lộ về việc đã từng bị bạo lực tình dục và bạo lực dựa trên cơ sở giới hoặc cán bộ phỏng vấn nhận ra trẻ có thể đã từng bị lạm dụng tình dục. Cần phải xem xét và lưu tâm một cách nghiêm túc và không bao giờ bỏ qua các nguy cơ làm lộ thông tin việc lạm dụng tình dục ở trẻ. Điều quan trọng là cán bộ phỏng vấn cần phải được đào tạo phù hợp và đề nghị sự hỗ trợ từ cán bộ quản lý của họ hoặc các chuyên gia về việc ứng phó với trường hợp này một cách nhạy cảm. Điều này bao gồm cả việc làm thế nào để hỗ trợ trẻ và người chăm sóc của trẻ trong suốt buổi phỏng vấn. Cán bộ phỏng vấn cần hiểu rằng việc trẻ em, bao gồm trẻ em trai và trẻ em gái, đã trải qua bạo lực tình dục và bạo lực dựa trên cơ sở giới, hoàn toàn không phản ánh tiêu cực về đứa trẻ đó. Ngoài ra, việc đã từng bị bạo hành không phải là lỗi của trẻ em.



Thực tiễn tốt:⁵⁵

Chính phủ Lào đã nhận ra những thách thức về việc thu thập các thông tin chính xác và kịp thời từ nạn nhân bị mua bán mà vẫn đảm bảo quyền và sự an toàn cho họ trong suốt quá trình này. Việc cung cấp thông tin về quyền và đạt được sự đồng thuận của nạn nhân là bước quan trọng đầu tiên. Một số người không nhìn nhận mình là nạn nhân bị mua bán – sẽ che giấu thông tin lúc ban đầu. Thực tế, những nạn nhân đã từng bị bóc lột tình dục thường cảm thấy sợ hãi về việc chia sẻ toàn bộ thông tin ngay từ ban đầu. Nếu điều đó xảy ra, các cán bộ lực lượng tuyến đầu sẽ tạm dừng hoặc hoãn việc rà soát/xác định nạn nhân sang buổi tiếp theo hoặc khi có cơ hội gần nhất. Điều quan trọng và cần tập trung là xây dựng lòng tin đối với nạn nhân và tạo một môi trường giúp họ cảm thấy được an toàn và thoải mái.

53 UNICEF (2006). *Hướng dẫn về bảo vệ nạn nhân bị mua bán là trẻ em*. Biên bản kỹ thuật UNICEF (New York: UNICEF).

54 Văn phòng cao ủy Nhân quyền về Quyền con người. *Các Nguyên tắc và khuyến nghị về Quyền con người và mua bán người*. (k.n.)

55 Hội thảo tham vấn quốc gia tại Lào ngày 17/12/2021



Không được trao quyền, ép buộc xác định nạn nhân và nhận sự hỗ trợ

Không phải tất cả các nạn nhân đều nhìn nhận mình là nạn nhân. Một số người có thể chấp nhận “hoàn cảnh” của bản thân và tiếp tục làm việc. Một số người không muốn được xác định là nạn nhân hoặc thậm chí từ chối việc xác định nạn nhân.

Đối với một số người, quá trình xác định là nạn nhân sẽ có liên quan đến một số hỗ trợ mà họ không mong muốn hoặc một số cách thức mà họ không muốn tiếp nhận (ví dụ, quá trình này yêu cầu nạn nhân phải ở trong nhà tạm lánh, hoặc sống cách xa gia đình). Quá trình xác định nạn nhân có thể yêu cầu họ phải quay trở lại quốc gia nguồn hoặc nơi xuất xứ. Đây có thể là nơi mà họ không muốn quay về, thay vào đó, họ mong muốn tìm kiếm công việc tại quốc gia đích hoặc thành phố mà họ đã bị đưa đến. Một số nạn nhân không tin tưởng vào cơ quan có thẩm quyền hoặc không tin tưởng quá trình xác định nạn nhân sẽ mang lại lợi ích hữu hình đối với họ.

Tuy nhiên, nạn nhân cũng có thể bị đặt trong hoàn cảnh không nhận thức được quyền của bản thân và không thể nói “không” đối với cán bộ và hoặc người phỏng vấn. Các nạn nhân đã từng bị mua bán đã và đang gặp phải các vấn đề về sang chấn rất dễ dàng chấp nhận sự tự ti và phụ thuộc của bản thân.⁵⁶ Họ có thể cảm thấy bị ép buộc để tham gia một quy trình hoặc chấp nhận sự trợ giúp. Họ có thể cảm thấy bản thân không có tiếng nói trong việc đưa ra quyết định hoặc các hình thức hỗ trợ được đề xuất.

56 IOM (2007). *Sổ tay hướng dẫn về hỗ trợ nạn nhân trực tiếp*. Geneva: IOM.



Thách thức:

Tại Đông Nam Á, các chương trình hỗ trợ thường có xu hướng từ “trên xuống dưới” và ưu tiên “bảo vệ” nạn nhân khỏi bị các hình thức bạo lực và bóc lột. Do đó, sẽ có một giả định rằng nạn nhân bị mua bán cần được “giải cứu” và “đảm bảo an toàn” trong tình huống của họ. Các hành động – ví dụ như kỷ luật, hạn chế tiếp xúc và giam giữ – được thực hiện bởi các cơ quan chức năng và các nhà cung cấp dịch vụ, bởi vì họ tin tưởng rằng những việc đang làm là vì lợi ích dành cho nạn nhân. Do đó, việc trao quyền cho nạn nhân đã bị bỏ qua là hệ quả của chủ nghĩa bảo hộ.⁵⁷

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Nhận thức về tông giọng nói và ngôn ngữ cơ thể và cách mà nó có thể truyền tải sự phán xét, thiếu tôn trọng và phân biệt đối xử với nạn nhân

Khuyến khích nạn nhân đưa ra lựa chọn của bản thân và không bao giờ phán xét lựa chọn của họ

Cần nhạy cảm về các yếu tố liên quan đến kinh tế, xã hội và nền tảng văn hóa và hiểu cách các yếu tố này ảnh hưởng tới hành vi và sự phản hồi của nạn nhân

Tôn trọng những mong đợi của nạn nhân nếu họ không muốn được xác định là nạn nhân và không muốn tiếp nhận các hỗ trợ. Cho phép nạn nhân được đưa ra lựa chọn của bản thân mặc dù bạn không đồng ý với họ. Đừng để nạn nhân cảm thấy mình ngu ngốc và vô ơn.

Đảm bảo rằng họ có thể thay đổi suy nghĩ của họ bất cứ lúc nào. Đồng thời các hỗ trợ và trợ giúp sẽ luôn sẵn sàng dành cho họ. Cung cấp số điện thoại và cách thức liên hệ nếu họ quyết định từ chối tiếp nhận các hỗ trợ bất cứ lúc nào.

Tùy thuộc vào luật pháp và chính sách của từng quốc gia, cung cấp cho họ thời gian để suy ngẫm và phục hồi để đưa ra quyết định phù hợp với bản thân mình bao gồm việc họ mong muốn được xác định là nạn nhân và tiếp nhận các hỗ trợ hoặc phối hợp làm việc với các cơ quan tư pháp hình sự. Trong suốt quá trình này, hãy cung cấp các hỗ trợ vô điều kiện ví dụ nhà tạm lánh, điều trị y tế, trợ giúp pháp lý, tham vấn và liên lạc với gia đình .v.v. ⁵⁸

57 Issara Institute and A Lisborg, Hướng tới nhu cầu, hỗ trợ và trao quyền cho nạn nhân bị mua bán, Tóm tắt nghiên cứu, tháng 5/2017. Truy cập https://docs.wixstatic.com/ugd/5bf36e_f6df2997d6734cd1a35e74167adf182a.pdf.

58 Tiến trình Bali (2015). Hướng dẫn chính sách về xác định nạn nhân bị buôn bán: Tài liệu Hướng dẫn giới thiệu dành cho các nhà hoạch định chính sách và cán bộ thực tiễn, Băng Cốc, Văn phòng hỗ trợ khu vực của tiến trình Bali.

5. Bị kỳ thị và từ chối bởi gia đình và cộng đồng

Việc bị coi hoặc xác định là nạn nhân bị mua bán có thể khiến họ bị kỳ thị, từ chối và dán nhãn bởi chính quyền, gia đình và cộng đồng. Điều này đặc biệt đúng đối với những nạn nhân đã từng bị bóc lột tình dục.⁵⁹ Rất nhiều nạn nhân cảm thấy xấu hổ và bị sỉ nhục vì

không thể kiếm được thu nhập như họ nghĩ và không có khả năng hoàn trả nợ. Một số nạn nhân có thể hối hận vì đã nói ra câu chuyện của mình và được xác nhận là nạn nhân bị mua bán.



Ảnh: Duy Pham on Unsplash

⁵⁹ Nhóm điều phối liên cơ quan chống buôn bán người (ICAT). *Dự thảo đề trình Khuyến nghị chung của CEDAW về buôn bán phụ nữ và trẻ em gái trong bối cảnh di cư toàn cầu* (không xác định ngày).

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Nhấn mạnh với nạn nhân rằng những gì đã xảy ra với họ không phải là lỗi của họ và họ không phải là người bị đổ lỗi. Nếu có thể, hãy giải thích cho gia đình của nạn nhân rằng không nên đổ lỗi cho nạn nhân vì những gì đã xảy ra với họ. Hãy khuyến khích gia đình hỗ trợ nạn nhân giúp họ phục hồi tinh thần và thể chất.

Giải thích về các biện pháp phòng ngừa đang được áp dụng để bảo vệ danh tính và đảm bảo bí mật về thông tin cá nhân của họ. Hỏi nạn nhân liệu rằng có cảm thấy các biện pháp này đã đủ với họ chưa.

Chuyển họ đến làm việc với nhân viên xã hội hoặc chuyên gia tham vấn nếu họ bày tỏ hoặc chỉ ra rằng họ cảm thấy rất tệ về bản thân, về tình huống hiện tại và tương lai của họ.

Nếu nạn nhân không mong muốn được nói chuyện với người khác về sự lo sợ và băn khoăn của bản thân, hãy cung cấp cho họ một thẻ thông tin để chuyển tuyến tới các dịch vụ. Họ có thể giữ lại thẻ này một cách kín đáo để tham khảo trong tương lai khi họ quyết định cần tới các dịch vụ này. Cần phải cung cấp thông tin về một loạt các dịch vụ cần thiết, càng nhiều càng tốt. Những thẻ thông tin cần có địa chỉ, số điện thoại liên hệ và không cần nói rõ dùng để làm gì. Hãy chuẩn bị tinh thần rằng có thể một số nạn nhân không tiếp nhận các thẻ này hoặc các thông tin khác.⁶⁰

Xác định một số đối tác là các cơ quan phi chính phủ hoặc các tổ chức phù hợp, bao gồm các tổ chức làm việc với người khuyết tật. Những cơ quan này đảm bảo nhạy cảm và có thể cung cấp các dịch vụ chuyên biệt dành cho nạn nhân tùy thuộc vào nhu cầu của họ.



Thách thức:

Đại dịch COVID-19 đã làm gia tăng tình trạng mua bán người trên không gian mạng, bao gồm việc đăng các tuyển dụng về bóc lột tình dục trực tuyến, gia tăng nhu cầu về những ấn phẩm lạm dụng tình dục trẻ em và mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột tình dục được hỗ trợ bởi công nghệ kỹ thuật.⁶¹ Nạn nhân thường được cho là trẻ em trong khi người mua bán trẻ thường là cha mẹ, người chăm sóc trẻ trực tiếp.⁶² Việc sử dụng rộng rãi điện thoại di động làm gia tăng nguy cơ trẻ em là mục tiêu của việc tuyển dụng, ép buộc tham gia vào các hoạt động tình dục thông qua các ứng dụng trên điện thoại di động. Nhiều nạn nhân là trẻ em không nhận thức được việc bản thân đang bị bóc lột. Đồng thời, khi thông tin của các em đã bị lộ trên mạng sẽ khó khăn cho quá trình ẩn danh. Bản chất của bóc lột tình dục trẻ em trực tuyến khiến các cơ quan thực thi pháp luật gặp nhiều khó khăn trong việc điều tra và ngăn chặn. Sự gia tăng về bóc lột tình dục trẻ em trên không gian mạng cũng làm hạn chế khả năng của lực lượng thực thi pháp luật. Rất khó khăn trong việc điều tra toàn bộ trường hợp được thông báo. Bên cạnh đó, một số thông tin được cung cấp cũng dễ dàng bị nhấn chìm dưới lượng thông tin khổng lồ như những đợt sóng thần trên mạng xã hội.⁶³

60 Zimmerman, C. & Watts, C (2003). Khuyến nghị về Đạo đức và An toàn của tổ chức Y tế thế giới về Phỏng vấn Phụ nữ bị buôn bán. Trường Vệ sinh & Y học Nhiệt đới Luân Đôn, Đại học Luân Đôn với sự hỗ trợ từ Chương trình Daphne của Ủy ban Châu Âu và Tổ chức Y tế Thế giới

61 Khuyến nghị chung của công ước CEDAW số 38 (2020) về mua bán phụ nữ và trẻ em gái trong bối cảnh di cư toàn cầu (20/11/2020).

62 Nhiệm vụ tư pháp quốc tế (2020). Bóc lột tình dục trẻ em trực tuyến tại Phi-líp-pin: Phân tích và khuyến nghị từ chính phủ, và các tổ chức xã hội

63 Hội thảo tham vấn quốc gia của ASEAN-ACT tại Cam-pu-chia, 30/10/2020.

6. Căng thẳng và lo lắng trong quá trình chuyển tuyến

Chuyển tuyến đến các dịch vụ và hỗ trợ được thực hiện một số giai đoạn khác nhau từ khi nạn nhân được xác định cho đến khi nạn nhân được phục hồi hoàn toàn sau khi bị mua bán và lý tưởng là nạn nhân được tái hòa nhập cộng đồng. Thời gian để chờ đợi chuyển tuyến có thể kéo dài, đặc biệt nếu như hệ thống của từng quốc gia bị quá tải hoặc nguồn nhân lực không đủ. Quá trình này cũng

có thể bị trì hoãn nếu như sự phối hợp giữa các cơ quan/quốc gia không được tốt. Quá trình chuyển tuyến không đảm bảo có thể gây nên căng thẳng và lo lắng cho nạn nhân. Quá trình chuyển tuyến có thể thiếu nhạy cảm đối với nạn nhân, dẫn tới nạn nhân từ chối tiếp nhận sự trợ giúp, hoặc tệ hơn là khiến họ không được bảo vệ và dễ bị tổn thương.



Ảnh: National Cancer Institute on Unsplash

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Nhanh chóng chuyển tuyến nạn nhân đã được xác định đến các dịch vụ phù hợp tại các khu vực lân cận.

Những người có dấu hiệu rõ ràng về bóc lột hoặc lạm dụng thể chất và tinh thần nên được chuyển tuyến ngay lập tức tới các cơ sở chăm sóc y tế, bất kể họ có đang là nạn nhân hay không.

Nhận thức và cảnh giác đối với các hình thức phân biệt đối xử và định kiến một cách có hệ thống và cấu trúc trong quá trình chuyển tuyến đối với những người khuyết tật, người làm việc trong ngành công nghiệp tình dục, người dân tộc thiểu số, và những nhóm dễ bị tổn thương khác.

Duy trì và cập nhật danh sách các đơn vị cung cấp dịch vụ trong quá trình chuyển tuyến bao gồm thông tin liên lạc và số điện thoại.

Kết nối với mạng lưới các tổ chức phi chính phủ và các nhóm cộng đồng (dựa trên giá trị niềm tin, tôn giáo hoặc tín ngưỡng) đảm bảo nhiều dịch vụ và các hỗ trợ sẵn có dành cho nạn nhân, đặc biệt là tại các khu vực vùng sâu vùng xa.

Kiểm tra rằng các chuyên gia liên quan (bác sĩ, chuyên gia trị liệu tâm lý, nhân viên xã hội) đã đánh giá nạn nhân phù hợp để yêu cầu các dịch vụ và trợ giúp mà bạn đã khuyến nghị chưa.

Cung cấp thông tin cho nạn nhân về các dịch vụ và trợ giúp khác nhau hiện đang có sẵn, các quy trình để tiếp cận từng dịch vụ này và thời gian chờ đợi. Đồng thời chia sẻ một cách trung thực về các lợi ích và rủi ro cho nạn nhân. Ghi nhớ rằng kiến thức là một nguồn sức mạnh, chúng ta càng cung cấp cho nạn nhân và người chăm sóc (trong trường hợp nạn nhân là trẻ em) về dịch vụ và hỗ trợ, thì càng tốt đối với họ. Hãy để họ được suy nghĩ và lựa chọn dịch vụ mà họ mong muốn được nhận trợ giúp, nếu họ cần.

Lộ trình chuyển tuyến của nạn nhân càng cụ thể càng tốt và cần phải cập nhật thường xuyên

Bảo mật nên được tôn trọng và nạn nhân cũng như những người chăm sóc (trong trường hợp nạn nhân là trẻ em) phải đồng thuận/chấp nhận quá trình chuyển tuyến. Tuân thủ các quy định về an toàn và bảo mật dữ liệu khi kết nối với các đơn vị cung cấp dịch vụ. Nên cực kỳ thận trọng khi chia sẻ thông tin về nạn nhân với bên thứ ba, không thuộc mạng lưới làm việc của tổ chức/cơ quan của bạn. Ví dụ như đại sứ quán, nhân viên y tế, tổ chức phi chính phủ, nhà thờ/tổ chức tôn giáo .v.v. Tuân thủ nghiêm ngặt nguyên tắc “cần phải biết” giữa các cá nhân tham gia trực tiếp vào giải quyết ca.

Ưu tiên và tiến hành chuyển tuyến tới các cơ sở dịch vụ đối với trẻ em là nạn nhân bị mua bán và những người đang cần hỗ trợ khẩn cấp/cấp thiết

Đối với nạn nhân đã từng trải qua bạo lực về thể chất tinh thần, đảm bảo rằng luôn có một dịch vụ toàn diện để chuyển tuyến đối với họ. Đối với nạn nhân là phụ nữ và trẻ em gái được chuyển tuyến tới các dịch vụ chuyên biệt về ứng phó bạo lực đối với phụ nữ.

Cung cấp các thông tin về tiến độ của việc chuyển tuyến cho nạn nhân thậm chí khi mà bạn chưa có đầy đủ các câu trả lời. Điều này giúp nạn nhân tự tin hơn trong quá trình chuyển tuyến

Luôn theo dõi thông tin về việc chuyển tuyến từ cả phía đơn vị cung cấp dịch vụ và phía nạn nhân, cha mẹ/người chăm sóc (trường hợp nạn nhân là trẻ em). Điều này giúp đảm bảo các dịch vụ/hỗ trợ được cung cấp là phù hợp.

Đảm bảo dữ liệu về cá nhân và vụ việc mua bán người được an toàn và bảo mật

- Cán bộ nên thông báo cho nạn nhân về mục đích và cách sử dụng dữ liệu/thông tin đã được thu thập, quyền của nạn nhân được tiếp cận nguồn thông tin/dữ liệu của họ
- Không tiết lộ thông tin/dữ liệu của nạn nhân mà không có sự đồng thuận của họ
- Các nhân viên chỉ nên chia sẻ thông tin của nạn nhân trên cơ sở “ cần phải biết”
- Không được thảo luận một cách không chính thức về các thông tin bảo mật với các đơn vị, tổ chức bên ngoài.
- Tài liệu và hồ sơ ca không nên được đặt lung tung, để trên bàn hoặc những nơi mà người khác có thể dễ dàng nhìn thấy. Tất cả các thông tin nên được duy trì bảo mật, ví dụ mã hóa dữ liệu, khóa tệp tài liệu, đặt mật khẩu cho tài liệu.
- Thông tin và dữ liệu không bao giờ được công bố công khai tại những nơi mà bạn có thể bị nghe lén hoặc trao đổi qua điện thoại với bất kỳ một cá nhân mà bạn không biết danh tính và không có thông tin xác thực.
- Cần phải đào tạo cho phiên dịch và các bên liên quan về tầm quan trọng của việc duy trì bảo mật thông tin cũng như tuân thủ các nghĩa vụ pháp lý về bảo vệ thông tin, dữ liệu.
- Không tiết lộ hoặc công bố thông tin bí mật liên quan đến nạn nhân và hồ sơ ca rộng rãi cho công chúng thông qua mạng xã hội, đơn vị in ấn truyền thông và thậm chí qua ngành công nghiệp điện ảnh.
- Khuyến nạn nhân cẩn thận trong việc chia sẻ thông tin với những người khác bao gồm công bố câu chuyện cá nhân của họ, nơi xuất xứ của họ, thông tin về gia đình.v.v.





Phục hồi, suy ngẫm và tạm lánh

Rất nhiều nạn nhân vẫn tiếp tục bị sang chấn sau những trải nghiệm bị mua bán. Họ có thể có rất nhiều cảm xúc khác nhau bao gồm lo lắng, sợ hãi, xấu hổ, mất niềm tin, hoang mang và trầm cảm. Hầu hết trong số nạn nhân đều đã trải qua lạm dụng về thể chất và tinh thần, do đó họ cần có thời gian để chữa lành và hồi phục. Một số nạn nhân đã mắc các bệnh mãn tính hoặc vấn đề sức khỏe tinh thần, đây là hệ quả của việc bị bóc lột trong một thời gian dài.

Giai đoạn phục hồi và suy ngẫm cho phép nạn nhân có thời gian để vượt qua những trải nghiệm đau thương của bản thân. Giai đoạn này giúp họ bắt đầu khôi phục lại sức khỏe về thể chất, tinh thần, tâm lý và xã hội. Nhà tạm lánh hay các cơ sở tạm trú cung cấp một môi trường an toàn và an ninh cho các nạn nhân nhằm giúp họ tiếp cận các dịch vụ thiết yếu. Tại đây, nạn nhân cũng được hỗ trợ để phục hồi và trợ giúp trong quá trình tư pháp. Trong quá trình này, nạn nhân được cung cấp thông tin và những hỗ trợ sẵn có dành cho họ.



Điều 14 (điểm 10) **Công ước ACTIP** kêu gọi hỗ trợ nạn nhân bị buôn bán một cách phù hợp về nơi ở, tham vấn và thông tin cũng như chăm sóc y tế và tâm lý. Tuy nhiên cả Công ước ACTIP và **Nghị định thư Palermo** không có điều khoản nào đề cập về quá trình suy ngẫm và phục hồi.

Công ước ACTIP cho rằng, các quốc gia thành viên nên cân nhắc các biện pháp cho phép nạn nhân được tiếp tục lưu trú trên quốc gia đó tạm thời hoặc vĩnh viễn. Yếu tố nhân đạo và nhân ái cũng được nhấn mạnh là một trong các yếu tố quan trọng cần được cân nhắc và lưu tâm.

Thêm vào đó, hầu hết các quốc gia ASEAN đều là thành viên của Tiến trình Bali. Trong đó, khuyến nghị rằng các nạn nhân bị buôn bán cần được cung cấp hỗ trợ phù hợp và thời gian để suy ngẫm. Thời gian để suy ngẫm và phục hồi thường kéo dài từ 30 đến 90 ngày.⁶⁴

Những tổn hại dưới đây được xác định là khá phổ biến trong quá trình phục hồi, suy ngẫm và tạm lánh tại khu vực ASEAN. Với vai trò là những người ứng phó và hỗ trợ đầu tiên, nhận diện những vấn đề tiềm tàng và cân nhắc hướng dẫn Không gây tổn hại là một phần vô cùng quan trọng nhằm ngăn chặn và giảm thiểu nhưng tổn hại này.

64 Tiến trình Bali (2015). *Hướng dẫn chính sách về xác định nạn nhân bị buôn bán: Tài liệu Hướng dẫn giới thiệu dành cho các nhà hoạch định chính sách và cán bộ thực tiễn*, Băng Cốc, Văn phòng hỗ trợ khu vực của Tiến trình Bali.

1.

Không có thời gian để suy ngẫm và đưa ra các lựa chọn

Lực lượng thực thi pháp luật cố gắng để phỏng vấn nạn nhân càng nhanh càng tốt và thu thập đầy đủ chứng cứ để bắt giữ và/hoặc truy tố tội phạm. Họ tin rằng trí nhớ của nạn nhân về các chi tiết quan trọng trong vụ án mua bán người sẽ bị giảm sút qua thời gian. Trong khi đó, các chứng cứ có thể bị phá hủy và tội phạm có thể có thời gian để trốn thoát. Do đó, nạn nhân thường bị thúc giục hoặc ép buộc phối hợp với cảnh sát hoặc điều tra viên hoặc kiểm sát viên để cung cấp các thông tin chi tiết trong một thời gian ngắn. Nạn nhân cũng không có thời gian để xem xét chuyện gì xảy ra đối với bản thân, bao gồm đưa ra quyết định về việc liệu rằng họ có muốn tham gia quá trình phỏng vấn hoặc quy trình điều tra hoặc tiếp nhận hỗ trợ hay không?



Ảnh: Kali9 on Istockphoto

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Một số nạn nhân không nhận ra rằng mình đã bị bóc lột. Điều này rất phổ biến với nạn nhân là trẻ em. Giải thích khái niệm mua bán người theo một cách đơn giản dễ hiểu cho nạn nhân. Ghi nhớ rằng nạn nhân bị tội phạm kiểm soát và che mắt trong một thời gian dài, do đó các nạn nhân có thể không thể hiểu hoàn toàn chuyện đã xảy ra. Họ có thể sẽ gặp khó khăn khi đưa ra quyết định hoặc nhận ra bản thân không biết nên làm gì tiếp theo.

Cung cấp các hỗ trợ dành cho nạn nhân càng sớm càng tốt về y tế, pháp lý hoặc các trợ giúp khác như xã hội hoặc tâm lý nếu được yêu cầu.

Thời gian để phục hồi và suy ngẫm của mỗi nạn nhân là khác nhau. Hãy linh hoạt và điều chỉnh thời gian cần thiết dựa trên từng trường hợp cụ thể của nạn nhân.



Thực tiễn tốt: ⁶⁵

Thái Lan có thời hạn xác định nạn nhân là 7 ngày. Trong thời gian này công tác rà soát, xác minh nạn nhân phải được hoàn thành. Quốc gia này cũng nhận thấy thời gian đó không đủ để cho nạn nhân có thể phục hồi và các cơ quan chức năng có thể tiến hành xác định nạn nhân một cách chính xác và kịp thời. Do đó, Thái Lan đã áp dụng nguyên tắc tùy từng trường hợp cụ thể khi cần có giai đoạn suy ngẫm và phục hồi. Ví dụ một ca cụ thể, một phụ nữ Thái Lan đang mang thai đã trở về từ nước ngoài được cung cấp thời gian sinh con và phục hồi chức năng, cho đến khi cô ấy đã thực sự thoải mái tham gia quá trình pháp lý.

Luật chống Mua bán người của Thái Lan quy định rằng những cán bộ có thẩm quyền có thể tạm giữ nạn nhân trong 24 vòng giờ hoặc không quá 7 ngày với sự cho phép của tòa án. Trong khoảng thời gian này, việc xác định nạn nhân phải được hoàn thành. Tuy nhiên cũng nhận thấy rằng, giai đoạn này không đủ thời gian để nạn nhân hồi có thể phục hồi và các cơ quan chức năng tiến hành xác định, xác minh nạn nhân phù hợp và chính xác. Do đó, Thái Lan đã thông qua Cơ chế chuyển tuyến quốc gia vào ngày 8 tháng 4 năm 2022 để cho phép nạn nhân đang được nghi ngờ có 15 ngày để phục hồi. Trước đó, khoảng thời gian phục hồi chỉ được sử dụng cho từng trường hợp cụ thể, đặc biệt là đối với các nạn nhân Thái Lan; Ví dụ, một phụ nữ Thái Lan mang thai từ nước ngoài trở về được cấp thời gian để xem qua quá trình sinh con và phục hồi chức năng cho đến khi cô ấy sẵn sàng tham gia vào quá trình pháp lý.



Thực tiễn tốt: ⁶⁶

Phi-líp-pin có thời hạn là 36 giờ để yêu cầu thủ tục thẩm tra. Thời gian này quy định các kiểm sát viên phải báo cáo cáo kết quả điều tra tóm tắt một cách không chính thức về các vụ án hình sự. Các cơ quan có thẩm quyền nhận ra đây là khoảng thời gian khá ngắn và mang tới những gánh nặng rất lớn đối với nạn nhân khi mà họ chưa thực sự sẵn sàng. Chính phủ đã ban hành một số biện pháp giảm thiểu vấn đề này bằng cách cho phép sử dụng phỏng vấn qua video trong quá trình thẩm tra. Đây là một phần quan trọng của cách tiếp cận lấy nạn nhân làm trung tâm.

⁶⁵ Hội thảo tham vấn quốc gia tại Thái Lan, 28/10/2021.

⁶⁶ Hội thảo tham vấn quốc gia tại Phi-líp-pin, 19/10/2021.

2. Thiếu khả năng tiếp cận nhà tạm lánh hoặc cơ sở tạm lánh

Tại rất nhiều các quốc gia ASEAN, các nhà tạm tiếp tục ưu tiên phụ nữ và trẻ em gái là nạn nhân của mua bán người. Việc tiếp cận các nhà tạm lánh hoặc nơi ở an toàn là vô cùng khó khăn và thách thức đối với nam giới và trẻ em trai, trẻ em vi phạm pháp luật và những người cần hỗ trợ đặc biệt như là người khuyết tật hoặc người nước ngoài.

Trong bối cảnh thiếu các nhà tạm lánh chuyên biệt, các cơ quan chức năng thường đưa các nạn nhân bị mua bán vào các cơ sở giam giữ. Điều này có nguy cơ gây tổn hại, làm hạn chế quyền tự do đi lại và tiếp tục làm tước mất quyền kiểm soát và quyền tự quyết mà nạn nhân đã trải qua trong quá trình bị mua bán.

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Chuyển những người đã được xác định là nạn nhân đến nhà tạm lánh hoặc các cơ sở tạm lánh ngay lập tức. Nạn nhân được chuyển tuyến nhanh chóng đến các cơ sở có những hỗ trợ và chăm sóc chuyên biệt.

Nhà tạm lánh hoặc nơi ở an toàn được đề xuất nên phù hợp với nạn nhân, lưu tâm đến hoàn cảnh, trải nghiệm và văn hóa của nạn nhân. Cần nhắc sự khác biệt bao gồm về độ tuổi, giới, quốc tịch, dân tộc, tôn giáo và xu hướng tính dục.v.v.

Phụ nữ đang mang thai, đang chăm con bú và phụ nữ đi kèm cùng trẻ em nên được cung cấp cơ sở lưu trú phù hợp và riêng biệt.

Phối hợp với các tổ chức Phi chính phủ hoặc các tổ chức tôn giáo (làm việc dựa trên đức tin) để sắp xếp nơi ở phù hợp đối với nam giới hoặc trẻ em nam, người khuyết tật hoặc những người có nhu cầu đặc biệt và người nước ngoài khi không có nhà tạm lánh hoặc cơ sở tạm lánh phù hợp của chính phủ.

Nếu có thể, cung cấp cho nạn nhân một phương án có thể được nhận chăm sóc và hỗ trợ bên ngoài hệ thống nhà tạm lánh chính thức. Nơi ở an toàn và phù hợp có thể bao gồm các khu nhà thuê, căn hộ hoặc nhà ở dựa vào cộng đồng.⁶⁷

Nếu nạn nhân bị đưa đến các cơ sở giam giữ, đảm bảo rằng việc giam giữ này chỉ trong thời gian ngắn nhất có thể và cùng lúc đó sắp xếp nơi ở thay thế cho nạn nhân.

⁶⁷ McAdam, M (2020). Tự do đi lại của nạn nhân bị mua bán: Luật pháp, chính sách và các thực tiễn tại khu vực ASEAN. Được hỗ trợ bởi chính phủ Ôt-xtrây-li-a. Băng Cốc: ASEAN-ACT.

Tại điều 1 (mục 2) công ước ACTIP yêu cầu các chính phủ tại khu vực ASEAN áp dụng các biện pháp đã được quy định trong công ước về không phân biệt đối xử. **Hướng dẫn và quy trình của khu vực ASEAN** đã khuyến nghị rằng các chính phủ cần cung cấp cho nạn nhân bị mua bán các “hỗ trợ và bảo vệ để tránh nguy cơ gây tổn hại thêm nữa mà không phân biệt đối xử dựa trên cơ sở chủng tộc, giới tính, nguồn gốc quốc gia, và các lý do bị cấm khác. Đồng thời cân nhắc các nhu cầu đặc biệt, nhu cầu phát sinh do độ tuổi, giới tính, dân tộc và tình trạng khuyết tật”. **Hướng dẫn ASEAN về nhạy cảm giới** khẳng định rằng “không được phân biệt đối xử với nạn nhân trong quá trình chuyển tuyến các dịch vụ trợ giúp và hỗ trợ.”⁶⁸

Hướng dẫn ASEAN về Nhạy cảm giới thừa nhận những nhu cầu và băn khoăn của phụ nữ và trẻ em gái, đã khẳng định rằng “các cơ quan liên quan nên xác định giới của nạn nhân để cung cấp các hỗ trợ và dịch vụ phù hợp ví dụ chăm sóc y tế, phỏng vấn, nhà tạm lánh an toàn”⁶⁹. Mở rộng hơn nữa, khuyến nghị này ủng hộ việc xây dựng một hướng dẫn chung và biện pháp nhạy cảm giới trong việc hỗ trợ nạn nhân bị mua bán là nữ trong khu vực Đông Nam Á. Nhu cầu về bảo vệ và phục hồi chức năng dành cho nạn nhân bị mua bán là nam giới và trẻ em trai vẫn chưa được đáp ứng một cách rộng rãi, các dịch vụ dành cho nhóm này cũng còn rất hạn chế. Cách tiếp cận nhạy cảm giới cân nhắc những trải nghiệm bị bóc lột và lạm dụng khác nhau ở cả nạn nhân nam và nạn nhân nữ, từ đó đưa ra ứng phó phù hợp với nhu cầu cụ thể của từng nhóm. Tương tự như vậy, những người được xác định là có xu hướng tính dục và bản dạng giới đa dạng tiếp tục phải đối mặt với nhiều rào cản trong quá trình tiếp cận các dịch vụ bảo vệ và hỗ trợ trong khu vực ASEAN. Điều này liên quan đến sự phân biệt đối xử, bị loại trừ và kỳ thị từ cộng đồng. Những nhóm nạn nhân này vẫn đang bị vô hình trong các cuộc thảo luận về nạn mua bán người, và sự hiểu biết về tính tổn thương của những nhóm nạn nhân này còn rất hạn chế.

⁶⁸ Xem đoạn 3.4.5.

⁶⁹ Xem thêm tại mục 2.7.2.

3. Nhà tạm lánh hoặc các hỗ trợ khác phụ thuộc vào sự hợp tác trong quá trình tố tụng hình sự

Trong rất nhiều trường hợp, nạn nhân bị mua bán phải đồng ý tham gia vào quá trình tố tụng hình sự trước khi họ được công nhận chính thức là “nạn nhân bị mua bán” cũng như được nhận hỗ trợ tại nhà tạm lánh và một số các trợ giúp khác. Những người từ chối phối hợp với lực lượng thực thi pháp luật có thể bị từ chối cung cấp nơi ẩn náu an toàn khỏi những đối tượng mua bán họ. Nạn nhân là người nước ngoài thường dễ bị tổn thương đặc biệt hơn bởi vì họ có khả năng bị trục xuất, giam giữ trong tù hoặc quay trở lại những nơi đã bóc lột họ.

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Nên tách việc trú ẩn của nạn nhân tại các nhà tạm lánh và sự tham gia của nạn nhân trong quá trình tư pháp hình sự. Nạn nhân nên được hỗ trợ để tiếp cận nhà tạm lánh hoặc các dịch vụ khác ngay cả khi họ quyết định không tham gia vào quá trình tư pháp hình sự.

Cần nhắc các biện pháp để lấy lời khai của nạn nhân mà không phải giam giữ họ tại các cơ sở tạm trú trong thời gian dài. Điều này có thể bao gồm sử dụng lời khai trước khi xét xử, video ghi hình/ghi âm lời khai, hoặc lấy lời khai qua đường link video.

Cung cấp thông tin cho nạn nhân về tiến trình vụ việc mà họ đang tham gia. Nói với họ rằng họ có thể yêu cầu thông tin bất cứ lúc nào.

Những cán bộ làm việc tại nhà tạm lánh cần phải được tập huấn cách thức làm việc với nạn nhân bị mua bán. Việc này không chỉ dành cho quản lý nhà tạm lánh, nhân viên xã hội mà còn đối với nhân viên an ninh, đầu bếp hoặc nhân viên vệ sinh. Những cán bộ này không những cần được cung cấp thông tin về cách đối xử với nạn nhân mà còn nhận thức những nguy cơ có thể xảy ra trong quá trình làm việc tại nhà tạm lánh.



Thách thức:⁷⁰

Tại In-đô-nê-xi-a, các bên liên quan đã bày tỏ một số băn khoăn về việc cho phép nạn nhân tiếp tục sống tại cộng đồng của họ thay vì trú ẩn tại nhà tạm lánh. Bởi vì các nạn nhân có nhiều khả năng rút đơn khiếu nại hoặc đối diện với những đe dọa từ người đã mua bán họ hoặc chịu sự đổ lỗi từ gia đình, cộng đồng về những chuyện đã xảy ra. Những đối tượng đã từng mua bán họ thường xuyên tiếp cận nạn nhân để tác động đến lời khai của họ với cảnh sát. Một số nạn nhân tiếp tục giữ liên lạc với những đối tượng này hoặc các đối tượng khác là thành viên của tổ chức mua bán người thông qua điện thoại, thậm chí kể cả khi họ đang trú ẩn tại nhà tạm lánh. Nạn nhân có thể tiết lộ nơi trú ẩn cho những đối tượng phạm tội. Điều này không những gây nguy hiểm cho chính nạn nhân mà còn cho cán bộ, nhân viên nhà tạm lánh và những người tạm trú khác. Các bên liên quan đã báo cáo vụ việc xảy ra khi các đối tượng phạm tội gây rắc rối cho nạn nhân, bao gồm đe dọa nhân viên bảo vệ, phá vỡ hàng rào, v.v.



Thách thức:⁷¹

Tại Phi-líp-pin, cán bộ quản lý ca và nhân viên xã hội phải đối mặt với rất nhiều thách thức khi chăm sóc nạn nhân bị mua bán tại nhà tạm lánh. Phần lớn tội phạm mua bán người có quan hệ với nạn nhân hoặc trong một số ca, người nhà cũng đồng lõa với tội phạm. Tùy thuộc vào hoàn cảnh và nhu cầu riêng biệt của từng trẻ em, việc liên hệ với gia đình bao gồm việc thăm trẻ tại nhà tạm lánh được cho phép nhưng dưới sự giám sát theo quy định của nhà tạm lánh. Cán bộ quản lý ca và nhân viên xã hội phải xác định những ưu điểm và nhược điểm của mỗi hành động. Điều này hoàn toàn không dễ dàng và phải đảm bảo lợi ích tốt nhất dành cho trẻ. Quá trình hạn chế di chuyển và giãn cách xã hội do đại dịch COVID đã hạn chế việc trẻ rời khỏi nhà tạm lánh hoặc việc trẻ đi học tại trường. Việc chuyển sang hình thức học tập trực tuyến cũng mang đến gánh nặng về học tập của trẻ em đối với các nhân viên tại nhà tạm lánh, đặc biệt đối với một số trẻ gặp vấn đề khó khăn về học tập. Ngoài ra, quá trình tư pháp liên quan đến nạn nhân là trẻ em cũng được tiến hành chậm hơn trong suốt đại dịch. Một tổ chức Phi chính phủ làm việc với trẻ em báo cáo rằng chỉ có 9 trong số 64 vụ án đã nộp lên tòa được tiếp tục thụ lý.

⁷⁰ Hội thảo tham vấn quốc gia tại In-đô-nê-xi-a, 21/11/2021.

⁷¹ Hội thảo tham vấn quốc gia tại Phi-líp-pin, 19/10/2021

4.

Các cơ sở tạm trú hạn chế quyền tự do đi lại và giao tiếp của nạn nhân

Nạn nhân có thể bị đưa đến các cơ sở tạm lánh khép kín mà trái với ý muốn vì mục đích bảo vệ sự an toàn của họ. Việc giam giữ tại cơ sở tạm trú đã được các cơ quan chức năng và các nhà cung cấp dịch vụ chứng minh là phương án duy nhất đáp ứng nhu cầu trợ giúp khẩn cấp và đáp ứng nhu cầu của nạn nhân. Tại một số quốc gia, nạn nhân bị mua bán là những người di cư bất hợp pháp, bị giam giữ tại các cơ sở tạm lánh do chính phủ vận hành nhằm hạn chế sự di chuyển của họ. Nạn nhân cũng bị giam giữ trong các cơ sở tạm trú khép kín để tiện cho việc tham gia vào quá trình điều tra và truy tố.⁷² Một số nạn nhân có thể bị giam giữ cho đến khi kết thúc quá trình tư pháp hình sự. Điều này khiến cho nạn nhân không kiếm được thu nhập và không được ở cạnh gia đình của họ.

Bị ép buộc lưu trú tại các cơ sở tạm lánh, hạn chế sự di chuyển có thể dẫn tới trầm cảm và có thể lặp lại những khía cạnh về trải nghiệm tương tự như quá trình bị mua bán của nạn nhân. Người tạm trú tại các sở này có thể bị hạn chế liên hệ với người nhà. Điều này có thể dẫn tới căng thẳng, trầm cảm đối với những nạn nhân nhỏ tuổi hoặc những nạn nhân trưởng thành cảm thấy lo lắng về những người phụ thuộc của họ như là con cái. Ví dụ, nạn nhân bị mua bán có thể được yêu cầu ở tại cơ sở tạm trú trong một vài năm, do đó, họ không có khả năng để trở về nhà.

⁷² McAdam, M (2021). *Tiếp tục trả giá cho sự tự do: Việc giam giữ nạn nhân liên tục sau giai đoạn bị mua bán*. Bảng Cốc: ASEAN-ACT.

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Đề nghị nạn nhân đồng ý bằng văn bản khi đến lưu trú tại nhà tạm lánh, cung cấp đầy đủ thông tin bằng ngôn ngữ và định dạng mà nạn nhân có thể hiểu được về việc tại sao họ lại cần ở lại đây, họ cần ở lại trong bao lâu, các điều kiện khi họ lưu trú tại nhà tạm lánh, các dịch vụ sẵn có và quyền của nạn nhân. Chỉ lấy chữ ký là không đủ, nạn nhân cần hiểu đầy đủ ý nghĩa của việc lưu trú tại nhà tạm lánh.

Nói với nạn nhân rằng họ có thể rút lại sự đồng ý bất cứ lúc nào. Thường xuyên kiểm tra xem họ có còn muốn tiếp tục ở lại nhà tạm lánh nữa hay không.

Dành thời gian giải thích các quy định của nhà tạm lánh hoặc trung tâm và cho phép nạn nhân đặt câu hỏi. Hãy nhớ rằng nạn nhân có nguồn gốc và nền văn hóa khác nhau và những quy định này có thể mới mẻ đối với họ. Giải thích tại sao lại có các nguyên tắc này và nạn nhân có thể góp ý nếu họ cảm thấy những quy định này vi phạm quyền riêng tư và tự do hoặc ảnh hưởng đến tín ngưỡng và tôn giáo của họ.

Cho phép nạn nhân được lựa chọn lưu trú tại nhà tạm lánh dựa vào cộng đồng hoặc nhà tạm lánh mở nếu các lựa chọn này có sẵn và an toàn, được công nhận hoặc đã được kiểm tra bởi các cơ quan có liên quan của Chính phủ.

Đảm bảo môi trường lưu trú dễ chịu và an toàn. Tạo đủ không gian riêng tư, chỗ ngủ, nơi cất đồ đạc và không gian giải trí cho người lưu trú. Không nên hạn chế thái quá sự tự do đi lại và cho phép người lưu trú duy trì kết nối với thế giới bên ngoài và xã hội một cách an toàn.

Đảm bảo người lưu trú có thể báo cáo với người quản lý nhà tạm lánh hoặc người nào đó mà họ tin tưởng về các vấn đề liên quan đến sự an toàn và phúc lợi của họ.

Tránh tịch thu đồ dùng cá nhân như điện thoại của nạn nhân. Yêu cầu nạn nhân tắt điện thoại di động để đối tượng không thể liên lạc hoặc tìm ra vị trí nhà tạm lánh/cơ sở lưu trú của họ. Thông tin cho nạn nhân và gia đình nạn nhân biết về sự nguy hiểm và các rủi ro nếu để đối tượng biết được nơi tạm lánh của họ. Nếu có thể, hãy cung cấp cho nạn nhân sim điện thoại mới để lắp vào điện thoại của họ. Cho phép nạn nhân liên lạc với các thành viên trong gia đình hoặc những người mà họ tin tưởng một cách thường xuyên, dưới sự giám sát nếu cần thiết.

Hướng dẫn về nhạy cảm giới của ASEAN nêu rằng *mỗi nạn nhân nên được đưa ra lựa chọn dựa trên những dữ kiện có sẵn, một cách tự do và tự nguyện*. Nạn nhân phải hoàn toàn đồng ý với các hỗ trợ được cung cấp cho họ, từ tiếp xúc ban đầu đến tái hòa nhập cộng đồng. Các nhà cung cấp dịch vụ cần giải thích từng hành động, chính sách và thủ tục có liên quan theo cách mà nạn nhân có thể hiểu được để xác định sự đồng ý. Trong suốt các giai đoạn của quá trình hỗ trợ, nạn nhân cần phải đưa ra sự đồng ý bằng văn bản hoặc lời nói. Nếu người cung cấp dịch vụ không thể giao tiếp với nạn nhân bằng ngôn ngữ mà nạn nhân có thể hiểu được thì phải cố gắng hết sức để có sự trợ giúp của phiên dịch (người đã được đào tạo về cách làm việc với nạn nhân bị mua bán) để giao tiếp bằng lời nói hoặc chữ viết với họ.



Các thực tiễn tốt:⁷³

Tại Phi-líp-pin, một số nhà tạm lánh dành cho nạn nhân là trẻ em được thiết kế và xây dựng để tạo cảm giác như ở “nhà”, chẳng hạn như, hàng rào không quá cao để các em có thể nhìn ra khung cảnh bên ngoài; không có biển bên ngoài tòa nhà cho biết đây là nhà tạm lánh, nhà tạm lánh tạo cảm giác không giống như một nhà tù kín. Nhà tạm lánh có cán bộ công tác xã hội, nhà tâm lý học và người trông nom trẻ. Các em cũng được phép đi học bên ngoài nhà tạm lánh. Trẻ tham gia vào các thủ tục tố tụng của tòa án sẽ được thông báo về việc bố trí nơi tạm lánh cho chúng và mối liên hệ với các thủ tục pháp lý. Quan điểm của trẻ về việc bố trí nơi tạm lánh cũng cần được cân nhắc. Trẻ được cho một tuần để trải nghiệm lưu trú thử tại nhà tạm lánh trước khi quyết định xem các em có muốn ở lại đó hay không.



Các thực tiễn tốt:⁷⁴

Chính phủ Xin-ga-po đã tài trợ cho một số tổ chức phi chính phủ để cung cấp nhà tạm lánh và chăm sóc cho nạn nhân bị mua bán. Chính quyền Xin-ga-po cho phép nạn nhân được đi lại tự do bên ngoài nhà tạm lánh ngoại trừ những nạn nhân được cho là đang bị đe dọa về thể chất. Nạn nhân có thể rời nhà tạm lánh để đi học/đi làm theo một chương trình làm việc tạm thời kéo dài 6 tháng. Điều này cũng được áp dụng cho các nạn nhân đang tham gia vào quá trình tư pháp. Tính cơ động được áp dụng cho từng trường hợp cụ thể. Chính quyền đồng ý rằng việc bị nhốt trong một cơ sở lưu trú làm suy giảm sức khỏe tinh thần của người lưu trú. Vấn đề việc làm cho nạn nhân bị mua bán không được quy định trong luật pháp Xin-ga-po mà được cấp theo quyết định của cán bộ điều tra.

⁷³ Hội thảo tham vấn quốc gia Phi-líp-pin, 19 Tháng 10, 2021.

⁷⁴ Phỏng vấn với đối tác Xin-ga-po, 28 Tháng 11, 2021.



Các thực tiễn tốt:⁷⁵

Mô hình “nhà tạm lánh hạnh phúc” áp dụng cách tiếp cận hướng đến nạn nhân trong việc cung cấp lưu trú cho các nạn nhân bị mua bán, chẳng hạn như cho phép người lưu trú tự do sử dụng điện thoại, khuyến khích người lưu trú tham gia vào các hoạt động tạo thu nhập để hỗ trợ gia đình họ và giảm bớt những tổn thương và lo lắng cho nạn nhân. Chính phủ hợp tác với các tổ chức xã hội địa phương để đào tạo nghề dựa trên nhu cầu cá nhân và nguyện vọng việc làm của nạn nhân. Điều này nhằm phòng ngừa họ bị tái trở thành nạn nhân và khuyến khích họ bắt đầu một cuộc sống mới và ổn định. Bộ Nội vụ và Bộ Lao động gần đây đã ban hành sự cho phép đặc biệt đối với nạn nhân là người nước ngoài đang tham gia quá trình tố tụng hình sự được ở lại đất nước và làm việc bên ngoài nhà tạm lánh. Ngoài ra, những người lưu trú cho biết họ cảm thấy hạnh phúc hơn sau khi sử dụng ứng dụng Line để nói chuyện video với gia đình. Điều này được đưa ra để giảm thiểu tác động của việc hạn chế đi lại do đại dịch Covid 19.



Thách thức:⁷⁶

Thái Lan không bắt buộc nạn nhân bị mua bán phải ở trong các nhà tạm lánh, nhưng chính phủ cân nhắc một số nhóm nhất định cần được nhà nước bảo vệ, đặc biệt là những người bị mua bán bởi tội phạm có tổ chức. Những nạn nhân này thường được giữ lại tại nhà tạm lánh đến khi chính quyền đánh giá là đã an toàn để cho họ trở về nhà. Tuy nhiên, một số trong các nạn nhân này không muốn ở lại nhà tạm lánh hoặc được bảo vệ vì họ đã “hiểu nhầm” nhà tạm lánh là nơi giam giữ hoặc “nơi nguy hiểm”. Theo các cán bộ thực tiễn tại các hội thảo tham vấn quốc gia của Thái Lan, những nạn nhân này thường cố gắng bỏ trốn khỏi nhà tạm lánh.

⁷⁵ Hội thảo tham vấn quốc gia Thái Lan, 28 Tháng 10, 2021.

⁷⁶ Hội thảo tham vấn quốc gia Thái Lan, 28 tháng 10, 2021.

5. Thiếu các dịch vụ và hỗ trợ chuyên biệt, cá nhân hóa

Rất nhiều nhà tạm lánh không thể cung cấp các dịch vụ chăm sóc toàn diện và liên tục dựa trên kế hoạch dịch vụ được cá nhân hóa. Ở những nơi có dịch vụ chuyên biệt, thường tập trung vào phụ nữ và trẻ em gái, trong khi nhu cầu của các nhóm khác như nam giới và trẻ em trai, người khuyết tật, v.v. bị bỏ quên. Giải quyết các nhu cầu về tâm lý xã hội và sức khỏe tâm thần của nạn nhân bị mua bán là một thách thức lớn vì nhân viên của nhà tạm lánh không được đào tạo đầy đủ để cung cấp dịch vụ chăm sóc dựa trên hiểu biết về sang chấn. Việc không có dịch vụ chăm sóc và trợ giúp được cá nhân hóa phù hợp với hoàn cảnh và nhu cầu cụ thể của họ có thể có tác động bất lợi đến sự phục hồi của nạn nhân về lâu dài. Nó cũng có thể khiến họ không muốn ở lại nhà tạm lánh và nhận sự hỗ trợ.

Sổ tay của Tổ chức Di cư thế giới về Hỗ trợ trực tiếp cho nạn nhân bị mua bán khuyến nghị các nhà tạm lánh nên cung cấp dịch vụ bảo vệ và hỗ trợ chất lượng dựa trên các kế hoạch dịch vụ được cá nhân hóa.



Ảnh: Rawena Russell

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Coi nạn nhân là các cá nhân và nhận diện các nhu cầu riêng biệt của họ. Làm việc với họ để thiết kế các chương trình tâm lý xã hội, kinh tế/dạy nghề được cá nhân hóa, bao gồm học tập hoặc làm việc bên ngoài nhà tạm lánh, đặc biệt đối với các nhà tạm lánh có thể lưu trú dài hạn. Đừng ngại sử dụng các mạng lưới chuyển tuyến để cung cấp cho nạn nhân thêm các lựa chọn dịch vụ.

Thường xuyên và bí mật kiểm tra các nhu cầu về y tế và tâm lý của nạn nhân. Đảm bảo nạn nhân có thể tiếp cận tư vấn hoặc hỗ trợ tâm lý xã hội nếu họ muốn. Các dịch vụ này có thể được cung cấp “tại chỗ” bởi các nhà cung cấp dịch vụ trong một tổ chức hoặc cơ quan hoặc thông qua các cán bộ thực tiễn công lập và tư nhân.

Hỗ trợ tâm lý và tham vấn chỉ nên được cung cấp bởi các chuyên gia đã được đào tạo các kỹ năng cần thiết và có sự nhạy cảm khi làm việc với nạn nhân bị mua bán, bao gồm cả thực hành chăm sóc nạn nhân bị sang chấn.

Trẻ em, theo độ tuổi, giai đoạn phát triển và trải nghiệm bị mua bán đòi hỏi thêm các biện pháp đặc biệt. Tạo điều kiện để nạn nhân là trẻ em tham gia vào quá trình xây dựng kế hoạch quản lý ca của các em. Chuyển tuyến đến các nhà cung cấp dịch vụ được đào tạo làm việc với nạn nhân là trẻ em bị mua bán.

Đảm bảo việc áp dụng và thực hiện Chính sách Bảo vệ trẻ em tại nhà tạm lánh và các cơ sở lưu trú khác một cách nghiêm túc. Các cán bộ cần được đào tạo về Chính sách Bảo vệ trẻ em nhằm phòng ngừa việc nhân viên ngược đãi/lạm dụng các em.

Khuyến khích tạo ra các mạng lưới hỗ trợ đồng đẳng trong các nhà tạm lánh hoặc chia sẻ kinh nghiệm từ những người từng sống sót để hỗ trợ quá trình phục hồi của nạn nhân. Chú ý không ép buộc bất kỳ cá nhân nào chia sẻ kinh nghiệm hoặc các thông tin cá nhân nếu họ không sẵn sàng hoặc không muốn. Tạo các quy tắc cơ bản về bảo mật và tôn trọng trong nhóm.



Thực tiễn tốt: ⁷⁷

Bộ Phát triển Xã hội và An ninh con người (MSDHS) của Thái Lan công nhận tầm quan trọng của việc chăm sóc các nạn nhân được xác định là người đồng tính nữ, đồng tính nam, song tính, chuyển giới, người đa dạng tính dục, liên giới tính (LGBTQI+).⁷⁸ Một tiến trình đang được thực hiện để thiết lập nhà tạm lánh dành riêng cho nạn nhân LGBTQI+ tại Thái Lan. Ngoài ra, các nỗ lực đang được thực hiện để thiết lập một khu dành riêng phục vụ nhu cầu của nhóm nạn nhân này trong tất cả các nhà tạm lánh.



Thực tiễn tốt: ⁷⁹

Tổ chức Nhân đạo về Kinh tế di cư Xin-ga-po H.O.M.E vận hành một nhà tạm lánh dành cho các nạn nhân là người lao động nhập cư bị bóc lột và lạm dụng. Do sự kỳ thị liên quan đến các vấn đề về sức khỏe tâm thần, nhiều người lưu trú trong các nhà tạm lánh từ chối nhận dịch vụ tham vấn. Để giải quyết vấn đề này, H.O.M.E đã quyết định đưa việc tham vấn thành bắt buộc đối với tất cả những người lưu trú trong nhà tạm lánh, cho họ thấy được những lợi ích của việc chăm sóc sức khỏe tinh thần.



Thực tiễn tốt:

Tạo ra từ niềm tin Phi-líp-pin (Made in Hope Phi-líp-pin)- She WORKS là một tổ chức dựa trên đức tin, tổ chức và trang bị cho những phụ nữ sống sót sau khi bị mua bán vì mục đích bóc lột tình dục những kỹ năng lãnh đạo, sinh kế và đào tạo kỹ năng. Tổ chức này được vận hành bởi một nhóm các nạn nhân đã từng bị mua bán. Tổ chức bắt đầu hoạt động như một nhóm hỗ trợ vào năm 2015 cho những phụ nữ trong quá trình “tái hòa nhập”-những người cảm thấy bị cô lập và bị mất các quyền trong cộng đồng của mình do sự kỳ thị liên quan đến mua bán người vì mục đích bóc lột tình dục. Hầu hết những phụ nữ này đều là mẹ đơn thân, những người đã trải qua sang chấn tâm lý nặng nề. Hành trình phục hồi và độc lập kinh tế của họ không phải là một điều dễ dàng và She WORKS đóng vai trò quan trọng trong hỗ trợ điều này.⁸⁰

⁷⁷ Hội thảo tham vấn quốc gia Thái Lan, 28 tháng 10 năm 2021.

⁷⁸ Được thực hiện 1/6/2022

⁷⁹ Phỏng vấn người cung cấp thông tin chính của HOME Xin-ga-po, 1 tháng 12 năm 2021.

⁸⁰ Phỏng vấn người cung cấp thông tin chính của She WORKS



Trở về và tái hòa nhập

Việc đưa các nạn nhân trở về quê quán cần phải đảm bảo an toàn và tôn nghiêm, có sự quan tâm đúng mức đến quyền riêng tư và ẩn danh của họ. Việc trở về của bất cứ nạn nhân nào cũng cần tự nguyện. Những nạn nhân mong muốn trở về nhà cần được hỗ trợ để thực hiện điều đó một cách an toàn mà không bị trì hoãn quá mức hoặc không có lý do phù hợp.⁸¹ Đối với những nạn nhân không thể trở về nhà, đặc biệt nếu điều đó gây nguy hiểm cho sự an toàn và hạnh phúc của họ, nên tìm các biện pháp thay thế.

Một chương trình phục hồi và tái hòa nhập được lập kế hoạch và hỗ trợ tốt sẽ đóng vai trò quan trọng trong phục hồi phẩm giá và cuộc sống của nạn nhân bị mua bán. Nó giúp họ tiếp tục cuộc sống của mình bao gồm việc hồi gia hoặc trở về cộng đồng tại địa phương. Một kế hoạch phục hồi và tái hòa nhập được cân nhắc kỹ càng cũng là một yếu tố cần thiết để trở về an toàn, vì thường tại thời điểm trở về và tái hòa nhập cộng đồng, nạn nhân dễ bị tổn hại nhất.⁸²

81 ASEAN (2019). "Bộ công cụ thực hiện mô hình dành cho cán bộ thực tiễn trong Hướng dẫn và Quy trình nhằm xác định nhu cầu của nạn nhân bị mua bán của Ủy ban ASEAN về thúc đẩy và bảo vệ quyền của phụ nữ-ACWC" Jakarta: Ban thư ký ASEAN.

82 ASEAN (2019). "Bộ công cụ thực hiện mô hình dành cho cán bộ thực tiễn trong Hướng dẫn và Quy trình nhằm xác định nhu cầu của nạn nhân bị mua bán của Ủy ban ASEAN về thúc đẩy và bảo vệ quyền của phụ nữ-ACWC" Jakarta: Ban thư ký ASEAN.



Điều 8 của **Nghị định thư Palermo** yêu cầu rằng bất kỳ việc hồi hương nào của các nạn nhân phải được tiến hành một cách thận trọng vì sự an toàn của họ, bất kể họ có hợp tác trong thủ tục tố tụng hình sự nào hay không.

Điều 15 **Công ước ASEAN** về phòng chống buôn bán người đặc biệt là phụ nữ và trẻ em (ACTIP) quy định rằng việc hồi hương nạn nhân cần được thực hiện “có quan tâm đúng mức tới sự an toàn của người đó”

Hướng dẫn về nhạy cảm giới của ASEAN khi làm việc với nạn nhân bị mua bán là phụ nữ kêu gọi một chương trình toàn diện của quốc gia nguồn cần được thiết kế để đảm bảo các dịch vụ phục hồi và tái hòa nhập đầy đủ cho những người bị mua bán. Chương trình cần cung cấp một gói dịch vụ hoàn chỉnh nhằm nâng cao sức khỏe tâm lý, thể chất, nhu cầu kinh tế, xã hội của nạn nhân, cũng như nâng cao nhận thức nhằm ngăn ngừa sự kỳ thị và phân biệt đối xử đối với những nạn nhân bị mua bán trở về nhà.⁸³

Những tổn hại sau đã được xác định là phổ biến trong quá trình trở về và tái hòa nhập trong khu vực ASEAN. Là người ứng phó hoặc hỗ trợ đầu tiên, bạn cần nhận thức được những tổn hại tiềm ẩn này và cân nhắc các hướng dẫn không gây tổn hại được cung cấp như là một cách để ngăn ngừa hoặc giảm thiểu những tổn hại này.

⁸³ Xem điều 3.7.1.

1. Bị ép buộc phải trở về quê hương

Nạn nhân bị mua bán có thể lo lắng về việc trở về nhà. Họ lo lắng về phản ứng của cộng đồng và gia đình, sự kỳ thị mà họ có thể phải đối mặt. Các cá nhân cũng có thể cảm thấy xấu hổ vì loại hình bóc lột mà họ phải trải qua hoặc vì họ trở về mà không có tiền như mong đợi. Họ có thể phải chịu bạo lực và đe dọa từ những đối tượng mua bán người, đặc biệt nếu họ đã hợp tác với các cơ quan tư pháp hình sự hoặc có các khoản nợ không thể trả.⁸⁴

Việc đoàn tụ gia đình trở nên phức tạp hơn nếu gia đình nạn nhân có liên đới tới việc họ

bị mua bán; hoặc nếu gia đình có tiền sử bạo lực hoặc lạm dụng. Trong các trường hợp này, việc đoàn tụ gia đình khó có thể ảnh hưởng tích cực đến quá trình tái hòa nhập của nạn nhân.

Việc đưa nạn nhân trở về quê quán có nguy cơ đưa họ trở lại đúng hoàn cảnh đã đẩy họ vào việc bị mua bán hoặc hoàn cảnh sự hỗ trợ rất hạn chế.⁸⁵ Tất cả những điều này có thể để lại hậu quả đối với sức khỏe thể chất và tinh thần của họ và làm tăng khả năng bị tái mua bán.



Ảnh: Thijs Degenkamp on Unsplash

84 ASEAN (2016). *Rà soát cấp khu vực về Pháp luật, Chính sách và Thực hành trong khu vực ASEAN liên quan đến xác minh, quản lý và đối xử với nạn nhân bị mua bán, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em*, Jakarta, Ban Thư ký ASEAN

85 UNODC (2009). *Tài liệu phòng chống MBN dành cho cán bộ tư pháp hình sự: Đánh giá nguy cơ trong điều tra MBN*. New York: UNODC.

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Không bao giờ ép buộc nạn nhân trở về quê hương.⁸⁶ Sự trở về của nạn nhân phải là tự nguyện và dựa trên sự đồng ý của họ, bằng văn bản nếu có thể.⁸⁷

Thực hiện đánh giá toàn diện về gia đình và cộng đồng để quyết định xem lựa chọn này có phù hợp với nạn nhân hay không. Nếu có lý do nghi ngờ rằng họ sẽ bị tổn hại khi trở về nhà, cần phải thảo luận các biện pháp thay thế với nạn nhân.

Cho phép cư trú tạm thời vì lý do xã hội hoặc nhân đạo nếu không thể đảm bảo sự trở về an toàn cho nạn nhân, bất kể họ có sẵn sàng tham gia làm người làm chứng trong quá trình truy tố hình sự hay không. Điều này rất quan trọng trong việc đảm bảo an toàn, đối xử nhân đạo và phục hồi cho nạn nhân.⁸⁸

Trong trường hợp trở về là lựa chọn duy nhất, hãy tập trung vào hỗ trợ nạn nhân vào thời gian trước khi họ trở về và phối hợp với quê hương/hoặc cộng đồng địa phương để cung cấp dịch vụ chăm sóc liên tục cho họ càng nhiều càng tốt.

Đoàn tụ gia đình là lựa chọn đầu tiên và ưu tiên trong hỗ trợ trẻ em. Điều này nên được thực hiện trong tất cả các tình huống được coi là an toàn và khỏe mạnh cho trẻ. Khi không thể thực hiện những điều này, cần có các biện pháp thay thế bao gồm chăm sóc bởi các thể hệ khác trong gia đình/hỗ trợ thay thế dựa vào người thân/họ hàng, chăm sóc thay thế tại nhà không phải do người thân thực hiện, các mái ấm tình thương/cơ sở phúc lợi v.v. Tham vấn ý kiến của các cơ quan địa phương có liên quan, ví dụ như cán bộ xã hội của Hội phụ nữ để xây dựng một kế hoạch chăm sóc thay thế phù hợp. Nhà tạm lánh và các cơ sở giáo dục nên được coi là giải pháp cuối cùng trong trường hợp của trẻ em bị mua bán và khi cần thiết cần có các giải pháp tạm thời. Vì trẻ em và thanh thiếu niên là một nhóm rất đa dạng (về độ tuổi, sự trưởng thành, giai đoạn phát triển, trải nghiệm bị mua bán, hoàn cảnh bản thân và gia đình, nhu cầu trợ giúp), nên cần có nhiều lựa chọn lưu trú đa dạng.

⁸⁶ Khuyến nghị đánh giá khu vực 7.2 của ACWC

⁸⁷ Điều 8, Nghị định thư của Liên hợp quốc

⁸⁸ Văn phòng OSCE về Thể chế Dân chủ và Nhân quyền (ODIHR) (2004). *Cơ chế chuyển tuyến quốc gia. Các nỗ lực cùng tham gia bảo vệ quyền của nạn nhân bị mua bán: Sổ tay thực hành*. Warsaw: OSCE.



Thực hành tốt:⁸⁹

Trước khi nạn nhân trở về, chính quyền In-đô-nê-xi-a đã có những cuộc trao đổi rộng rãi (qua điện thoại hoặc gọi video) với gia đình nạn nhân để đảm bảo rằng họ sẵn sàng tiếp nhận nạn nhân. Họ cũng đánh giá xem môi trường gia đình có thuận lợi/hỗ trợ/lành mạnh cho sự an toàn và phục hồi của nạn nhân hay không. Quan điểm của nạn nhân là rất quan trọng. Nạn nhân được hỏi những câu hỏi như: Họ có mong muốn trở về nhà hay không? Họ có cảm thấy thoải mái và an toàn với gia đình mình hay không? Họ định nghĩa thế nào là “an toàn”? Nhận thức của nạn nhân về sự an toàn và sự đồng ý trên cơ sở được thông tin để trở về nhà là rất quan trọng. Nếu những điều này không thể thực hiện được, các nhà chức trách sẽ tìm các lựa chọn khác.

Trong trường hợp nạn nhân là trẻ em, việc nuôi dạy và chăm sóc thay thế sẽ được bố trí nếu gia đình được đánh giá là không thể cung cấp một môi trường an toàn và lành mạnh cho trẻ.

Trước và sau khi nạn nhân được đưa về quê hương, cơ quan chức năng sẽ thông báo cho chính quyền địa phương và văn phòng xã hội địa phương về nạn nhân và làm việc với họ để giám sát tình hình của nạn nhân, bao gồm đảm bảo rằng nạn nhân được an toàn và không bị phân biệt đối xử. Nếu đối tượng bán họ chính là những người trong gia đình hoặc họ hàng thân thiết hoặc những người trong cộng đồng của họ, lực lượng thực thi pháp luật địa phương sẽ được yêu cầu bảo vệ sự an toàn cho nạn nhân. Các cơ quan chức năng nhận thấy tầm quan trọng của việc gia đình nhận thức được mua bán người chính là một hành vi phạm tội.

⁸⁹ Hội thảo tham vấn quốc gia In-đô-nê-xi-a, 21 tháng 10 2021. *g điều tra MBN*. New York: UNODC.



Sự trở về không an toàn và không có đầy đủ thông tin

Trong khu vực ASEAN, các thủ tục và cơ chế hiện có chủ yếu tập trung vào việc hồi hương, khiến nhiều nạn nhân không được bảo vệ khi rời đất nước hoặc khi họ trở về cộng đồng tại quê nhà. Một số được đưa về nhà (hoặc ra biên giới) mà không có người đi cùng cũng như không có bất kỳ thông tin nào về người mà họ có thể liên hệ để được giúp đỡ. Những

người khác chỉ được đi cùng đến biên giới và cung cấp các thông tin cơ bản về nơi sẽ đi hoặc ai có thể giúp đỡ. Sự liên hệ và phối hợp giữa cơ quan/nước gửi và cơ quan/quốc gia tiếp nhận về loại hình bảo vệ và hỗ trợ sẵn có trong cộng đồng tại quê nhà của nạn nhân có thể kém.

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Trước khi hồi hương, nạn nhân là người nước ngoài phải được cấp những giấy tờ thay thế để có thể đi và về nước xuất xứ của họ. Cần thận để không nhận dạng người đó là nạn nhân bị mua bán trong giấy tờ thay thế. Ngoài ra, không được chuyển tiếp dữ liệu cá nhân liên quan đến nạn nhân cho cơ quan có thẩm quyền của nước xuất xứ của họ, trừ trường hợp nạn nhân đã cho phép điều này một cách rõ ràng vì lợi ích của việc tiếp tục truy tố tội phạm.⁹⁰

Lưu ý rằng quá trình vận chuyển để hồi hương nạn nhân có thể có các khía cạnh giống như trải nghiệm bị mua bán của họ. Để giảm bớt căng thẳng này, cần đảm bảo rằng nạn nhân đã được thông tin đầy đủ về từng bước và trấn an họ trong suốt thời gian đó.

Nếu có thể, hãy nhờ một nhân viên xã hội hoặc người hỗ trợ đi cùng nạn nhân trong quá trình hồi hương để giúp hỗ trợ và đảm bảo an toàn cho họ.

Đối với nạn nhân là người nước ngoài, liên hệ đại sứ quán của họ để sắp xếp người đến tiếp nhận nạn nhân khi họ về đến nước mình.

Hãy nhạy cảm với việc nạn nhân có mong muốn bị nhìn thấy khi được cán bộ hỗ trợ đi cùng về tận cửa hay không. Họ có thể sợ bị nhận ra là nạn nhân bị mua bán trong cộng đồng của mình.

Những nạn nhân mong muốn tự trở về nhà cần được trợ cấp kinh phí để trang trải chi phí đi lại và ăn uống.

Cung cấp số liên lạc cho nạn nhân để họ gọi nếu cần trợ giúp trên hành trình trở về.

⁹⁰ Lưu ý 36, Mua bán người, Quyền con người, Tr 41.

3.

Các dịch vụ và hỗ trợ tái hòa nhập còn hạn chế và/hoặc không đáp ứng được nhu cầu của nạn nhân

Hỗ trợ phục hồi, đào tạo kỹ năng và giáo dục là một phần của tái hòa nhập dành cho nạn nhân và là điều cần thiết để phá vỡ chu kỳ tái nạn nhân hóa. Tuy nhiên, dịch vụ tái hòa nhập không phải lúc nào cũng sẵn có hoặc phù hợp với nhu cầu của nạn nhân và hoàn cảnh gia đình họ.

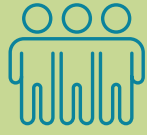
Các nạn nhân nam tiếp tục trong tình trạng thiếu hỗ trợ từ nhiều quốc gia nơi có các cơ sở và chương trình được xây dựng cho phụ nữ và trẻ em gái. Điều tương tự cũng xảy ra với người khuyết tật, nạn nhân của mua bán người vì mục đích cưỡng bức lao động, những người mắc bệnh tâm thần nghiêm trọng, những người lạm dụng và nghiện chất kích thích và người nước ngoài. Nạn nhân là trẻ em với nhu cầu phức tạp hoặc những người cần các dịch vụ chuyên biệt có thể không được cung cấp các kế hoạch hỗ trợ hoặc tái hòa nhập đáp ứng những nhu cầu này.

Nhiều nạn nhân được cung cấp các chương trình trợ giúp theo hướng “một thiết kế dành cho tất cả mọi người” không phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của họ. Điều này thường dẫn đến việc các nạn nhân từ chối sự trợ giúp hoặc từ bỏ dần các chương trình hỗ trợ. Ngoài ra, các chương trình này có thể không tính đến việc nạn nhân buộc phải kiếm tiền để hỗ trợ gia đình họ.

Những nạn nhân được đào tạo nghề hoặc phát triển kỹ năng có thể thấy các lựa chọn đưa ra khá hạn chế, không thực tế hoặc không phù hợp với nguyện vọng cá nhân của họ. Ví dụ, nạn nhân có thể được đào tạo một kỹ năng nhưng không thể áp dụng được tại nơi họ sinh sống. Nhiều chương trình được cung cấp theo một định dạng tiêu chuẩn mà không tính đến nhu cầu và mong muốn cá nhân của người thụ hưởng.



Tái hòa nhập thành công sẽ như thế nào?



Định cư trong một môi trường an toàn và ổn định



Tiếp cận một mức sống hợp lý



Thể chất bình an



Tâm trí bình an



Cơ hội phát triển về bản thân, xã hội và kinh tế; và định cư trong một môi trường ổn định



Tiếp cận được với hỗ trợ xã hội và cảm xúc

(Được đưa ra bởi Surtees, R and Laura S. Johnson (2021) *Phục hồi và tái hòa nhập của nạn nhân bị mua bán: Hướng dẫn cho cán bộ thực tiễn*. Băng Cốc: Văn phòng hỗ trợ khu vực của tiến trình Bali (RSO) và Viện nghiên cứu NEXUS Washington, D.C.:



Hướng dẫn Không gây tổn hại

Cán bộ quản lý ca và nhân viên xã hội nên ưu tiên xây dựng niềm tin với nạn nhân ngay từ lần gặp đầu tiên và trong suốt quá trình hỗ trợ. Sự tin tưởng của nạn nhân đối với các nhà cung cấp dịch vụ là một yếu tố quan trọng trong việc xác định tính bền vững của quá trình tái hòa nhập cho họ.⁹¹ Điều quan trọng cần nhớ là nạn nhân có thể không có hệ thống hỗ trợ xã hội. Trải nghiệm bị mua bán của nạn nhân sẽ ảnh hưởng đến khả năng xây dựng các mối quan hệ lành mạnh của họ trong tương lai. Do đó, mối quan hệ của nạn nhân với nhà cung cấp dịch vụ, đặc biệt nếu mối quan hệ đó được xây dựng trên sự tin tưởng lẫn nhau sẽ hỗ trợ phục hồi sức khỏe tinh thần và tình cảm của nạn nhân một cách lâu dài.

Chỉ định cán bộ quản lý ca hoặc nhân viên xã hội làm việc với từng nạn nhân. Tiến hành đánh giá nhu cầu một cách kỹ lưỡng có tham khảo ý kiến của nạn nhân và chuẩn bị một kế hoạch tái hòa nhập nhằm giải quyết các nhu cầu quan trọng và nhu cầu cá nhân của họ. Cung cấp các nguồn lực, thông tin và hướng dẫn để giúp họ kiểm soát quá trình phục hồi và tái hòa nhập của mình.

Tiến hành quản lý ca đang thực hiện và đánh giá tiến trình tái hòa nhập của nạn nhân để đảm bảo dịch vụ phù hợp và đáp ứng nhu cầu của nạn nhân theo các tiêu chuẩn chăm sóc tối thiểu và phù hợp với độ tuổi của họ (người lớn hoặc trẻ em).⁹²

Các dịch vụ hỗ trợ tái hòa nhập dành cho nạn nhân là trẻ em phải được điều chỉnh phù hợp với nhu cầu cá nhân cụ thể của các em và được thiết kế, thực hiện theo cách thân thiện với trẻ em.⁹³ Việc này cần được thực hiện trên nền tảng các nguyên tắc về quyền trẻ em và các nghị định thư dành riêng cho trẻ em.

Khuyến khích nạn nhân tham gia vào thiết kế và thực hiện kế hoạch tái hòa nhập của họ. Cung cấp thông tin về quyền, các lựa chọn và cơ hội dành cho họ, bao gồm tất cả các quyết định về các dịch vụ họ muốn (hoặc không muốn) nhận.⁹⁴

Cung cấp các dịch vụ và hỗ trợ tái hòa nhập trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Giải thích cho nạn nhân về hậu quả có thể xảy ra và tác động của tất cả các hỗ trợ được cung cấp. Nạn nhân nên có một bức tranh thực tế về các lựa chọn và khả năng có sẵn. Chỉ nên cung cấp các dịch vụ khi có sự đồng ý của nạn nhân dựa trên thông tin đã được cung cấp đầy đủ, quan tâm đúng mức đến quyền riêng tư của họ với mức độ tin cậy cao nhất.

Làm việc với các nhà cung cấp dịch vụ khác để đảm bảo cung cấp các dịch vụ đầy đủ nếu có thể và các nhóm nạn nhân thiếu sự hỗ trợ sẽ không bỏ lỡ cơ hội được hỗ trợ tái hòa nhập.

Ưu tiên giúp nạn nhân tìm được cơ hội việc làm toàn thời gian, hợp pháp và an toàn. Có công việc an toàn, bảo đảm và được trả lương công bằng là một trong những điều đầu tiên nạn nhân cần để xây dựng lại cuộc sống và bước tiếp sau trải nghiệm bị mua bán của mình. Nó giúp họ lấy lại phẩm giá, sự tự do và mở ra khả năng nhận được các hỗ trợ khác như y tế và chăm sóc sức khỏe.⁹⁵

91 Meshkovska, B., Bos, A.E., & Siegel, M.R. (2021). *Sự hòa nhập/tái hòa nhập lâu dài của nạn nhân bị mua bán vì mục đích bóc lột tình dục*. Đánh giá quốc tế về nạn nhân, 27, 245 - 271.

92 Surtees, R và Laura S. Johnson (2021) *Phục hồi và tái hòa nhập của nạn nhân bị mua bán: Hướng dẫn dành cho cán bộ thực tiễn*. Bảng Cốc: Văn phòng Hỗ trợ khu vực của Tiến trình Bali (RSO) và Viện Nghiên cứu NEXUS, Washington, D.C

93 Surtees, R. (2017). *Hỗ trợ tái hòa nhập cho nạn nhân bị mua bán: Sách hướng dẫn dành cho khu vực tiểu vùng Sông Mê Kông mở rộng*. Bảng Cốc, Viện nghiên cứu NEXUS, UN-ATC và Tổ chức tầm nhìn thế giới

94 Surtees, R. (2017). *Hỗ trợ tái hòa nhập cho nạn nhân bị mua bán: Sách hướng dẫn dành cho khu vực tiểu vùng Sông Mê Kông mở rộng*. Bảng Cốc, Viện nghiên cứu NEXUS, UN-ATC và Tổ chức tầm nhìn thế giới

95 Viện nghiên cứu Issara e và A Lisborg, *Hướng tới nhu cầu và hỗ trợ trao quyền cho nạn nhân bị mua bán, tóm tắt nghiên cứu*, tháng 5 2017. Truy cập tại https://docs.wixstatic.com/ugd/5bf36e_f6df2997d6734cd1a35e74167adf182a.pdf.



Các thực tiễn tốt:⁹⁶

Sở Lao động, Thương binh và Xã hội Việt Nam (DOLISA) quản lý các Trung tâm Bảo trợ xã hội ở địa phương. Nạn nhân bị mua bán được phép ở lại Trung tâm trong tối đa ba tháng với một khoản trợ cấp ăn uống và y tế. Cả nạn nhân trong và ngoài nước đều được hưởng bốn dịch vụ hỗ trợ: (i) các nhu cầu thiết yếu và chi phí đi lại; (ii) hỗ trợ y tế; (iii) hỗ trợ và tư vấn tâm lý; và (iv) trợ giúp pháp lý. Nạn nhân lưu trú trong các trung tâm bảo trợ xã hội được miễn giảm học phí và tài chính; hỗ trợ học nghề ngắn hạn. Đối với những người không còn nguyện vọng ở lại Trung tâm sẽ được hỗ trợ tiền ăn uống và đưa đón về quê (tối thiểu 70.000 đồng hoặc 3 USD / người / ngày). Trung tâm cũng hỗ trợ khó khăn ban đầu (1.000.000 đồng hoặc 44 USD / người) cho nạn nhân thuộc hộ nghèo khi họ trở về nhà.

Việt Nam có chương trình theo dõi hồi hương kéo dài 24 tháng liên tục đánh giá mức độ an toàn và sức khỏe của nạn nhân sau khi về nhà. Chính quyền địa phương sẽ chủ động liên hệ với nạn nhân kiểm tra nơi cư trú của nạn nhân để đánh giá hình thức hỗ trợ cần thiết. Ngôi nhà Bình yên do Chính phủ điều hành có chính sách mở cửa cho những nạn nhân trở về gặp khó khăn trong việc tái hòa nhập cộng đồng. Ngôi nhà Bình yên đã tiếp nhận một số nạn nhân trở lại lưu trú, ăn ở đến lần thứ ba và hỗ trợ họ cho đến khi họ có thể tái hòa nhập cộng đồng thành công.



Các thực tiễn tốt:⁹⁷

Chính phủ Cam-pu-chia hợp tác chặt chẽ với các đối tác phi chính phủ trong việc hỗ trợ phục hồi và độc lập kinh tế cho các nạn nhân. Đối với các nạn nhân có nhu cầu thuê cửa hàng hoặc mua đất để lập nghiệp, chính quyền sẽ giúp xác định các tổ chức phi chính phủ có ngân sách để hỗ trợ nguyện vọng của họ. Điều này thường đòi hỏi hỗ trợ tài chính cho nạn nhân trong sáu tháng đầu hoạt động kinh doanh. Nếu công việc kinh doanh tốt và có thể hoạt động độc lập, các đối tác phi chính phủ sẽ ngừng hỗ trợ.

⁹⁶ Hội thảo tham vấn quốc gia Việt Nam, 8 Tháng 11, 2021.

⁹⁷ Hội thảo tham vấn quốc gia Cam-pu-chia, 3 Tháng 11, 2021.



Các thực tiễn tốt:⁹⁸

Chương trình Phục hồi và Tái hòa nhập cho nạn nhân bị mua bán (RRPTP) tại Phi-líp-pin là một gói chương trình và dịch vụ toàn diện hướng tới phục hồi và hòa nhập hoàn toàn cho nạn nhân bị mua bán. Chương trình đã được nâng cao dựa trên nhu cầu thực tế của nạn nhân. Chương trình được thực hiện trong các cộng đồng có tỷ lệ nạn nhân bị mua bán cao. Chương trình gồm ba phần: phục hồi, tái hòa nhập và tự vững. Các nhà cung cấp dịch vụ áp dụng cách tiếp cận quản lý ca có đáp ứng về giới và cách tiếp cận chăm sóc dựa trên hiểu biết về sang chấn đối với người thụ hưởng.



Các thực tiễn tốt:⁹⁹

Các nhà chức trách Phi-líp-pin đã tiến hành các cuộc họp với sự tham gia của nạn nhân là trẻ em, gia đình của trẻ và các nhân viên xã hội chăm sóc trẻ em để thảo luận về quá trình tái hòa nhập. Các báo cáo đánh giá về khả năng của cha mẹ do những cán bộ quản lý ca thực hiện giúp cho những người sống sót tái hòa nhập với người thân của mình và những người không có liên quan đến vụ án. Điều này được thực hiện thông qua các chuyến thăm và phỏng vấn do những cán bộ quản lý ca thực hiện. Hội nghị dành cho những người sống sót sau khi bị mua bán được thực hiện để nạn nhân/ người sống sót có thể cung cấp phản hồi về tình hình, chất lượng dịch vụ và các lĩnh vực cần cải thiện. Các nhà cung cấp dịch vụ nhận ra giá trị của việc những nạn nhân bị mua bán trở về trở thành tiếng nói hy vọng cho các nạn nhân mới được giải cứu, bao gồm cả việc để những người sống sót tham gia một số cuộc giải cứu. Một mạng lưới những người sống sót là nạn nhân của mua bán người đã được thành lập tại thành phố Davao (Mindanao) và thành phố Zamboanga (Zamboanga Peninsula).

⁹⁸ Hội thảo tham vấn quốc gia Phi-líp-pin, 19 Tháng 10, 2021.

⁹⁹ Hội thảo tham vấn quốc gia Phi-líp-pin, 19 Tháng 10, 2021.

4. Dịch vụ và hỗ trợ tái hòa nhập không dựa vào cộng đồng

Hầu hết các dịch vụ và hỗ trợ tái hòa nhập được cung cấp thông qua các chương trình tại nhà tạm lánh, trung tâm dạy nghề và phòng khám chuyên khoa nằm trong khu vực đô thị. Việc thiếu các dịch vụ như vậy tại cộng đồng làm nhiều nạn nhân bị mua bán có thể phải kéo dài thời gian lưu trú tại các nhà tạm lánh và trì hoãn việc trở về “cuộc sống bình thường” tại quê nhà. Những nạn nhân không muốn ở lại nhà tạm lánh (kể cả trong thời gian dài) sẽ bỏ lỡ cơ hội được hỗ trợ phục hồi.

Ngoài ra, không đủ nhân viên xã hội hoặc tư vấn viên do nhà nước tài trợ để có thể hỗ trợ nạn nhân tại cộng đồng. Việc không được chăm sóc liên tục khi trở về sẽ ảnh hưởng đến khả năng phục hồi hoàn toàn của nạn nhân sau khi bị mua bán.

Đối với hầu hết các nạn nhân, việc không được hỗ trợ dựa vào cộng đồng để tìm việc làm hoặc độc lập về kinh tế, được điều trị y tế hoặc tiếp cận giáo dục có thể kéo dài vòng luẩn quẩn bị bóc lột hoặc bị mua bán của họ.



Ảnh: Rawena Russell

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Khi thiết kế một kế hoạch tái hòa nhập cho nạn nhân bị mua bán, hãy xem xét sự sẵn có của các dịch vụ hỗ trợ tại cộng đồng địa phương của họ.

Cung cấp các thông tin đúng cho nạn nhân về các dịch vụ hỗ trợ mà họ có thể tiếp cận khi trở về. Khuyến khích họ quyết định những dịch vụ họ muốn tiếp nhận.

Tham khảo ý kiến gia đình nạn nhân với sự đồng ý của nạn nhân về kế hoạch phục hồi và tái hòa nhập. Sự hỗ trợ của gia đình thường đóng vai trò quan trọng trong việc tái hòa nhập thành công và bền vững.

Đảm bảo với nạn nhân rằng họ có thể lựa chọn quay trở lại nhà tạm lánh hoặc các trung tâm khác tại thành phố nếu các dịch vụ này có sẵn cho nạn nhân và họ quyết định đó là lựa chọn tái hòa nhập tốt nhất cho bản thân.

Phát triển mạng lưới các nhà cung cấp dịch vụ ở cộng đồng để đảm bảo các dịch vụ toàn diện và sự chăm sóc liên tục. Họ có thể là các cơ quan chính quyền địa phương, các tổ chức dựa vào cộng đồng, nhà thờ, hội phụ nữ, v.v.



Thách thức:¹⁰⁰

Việc tái hòa nhập thành công các nạn nhân bị mua bán ở Việt Nam vẫn còn nhiều thách thức. Nhiều nạn nhân có trình độ biết chữ hạn chế và không đáp ứng được các yêu cầu nhất định để tham gia học nghề. Một số không thể hoàn thành toàn bộ khóa đào tạo do thiếu động lực và sự kiên trì. Đối với những người khác, thời gian đào tạo quá ngắn để học viên có được các kỹ năng thích hợp. Vì vậy, nhiều nạn nhân tiếp tục gặp khó khăn trong tìm việc làm phù hợp với thu nhập ổn định. Điều này càng trở nên khó khăn hơn khi nạn nhân sống ở các vùng sâu vùng xa/vùng nông thôn với cơ hội việc làm hạn chế tại địa phương.



Thách thức:¹⁰¹

Hội Liên hiệp Phụ nữ Lào đã quản lý hơn 100 trường hợp nạn nhân bị mua bán nhưng chỉ một số ít trong đó đã được tái hòa nhập thành công. Các yếu tố góp phần vào sự thành công của quá trình tái hòa nhập bao gồm sự sẵn sàng của nạn nhân và tình hình kinh tế xã hội của họ. Sự hỗ trợ mạnh mẽ của gia đình và hỗ trợ đồng đẳng (chẳng hạn như chia sẻ kinh nghiệm của những nạn nhân bị mua bán trước đây) là rất quan trọng trong quá trình này.

¹⁰⁰ Hội thảo tham vấn quốc gia Việt Nam, 8 Tháng 11, 2021.

¹⁰¹ Hội thảo tham vấn quốc gia Lào, ngày 17 tháng 12 năm 2021

5.

Các chương trình tái hòa nhập củng cố định kiến giới và các chuẩn mực xã hội có hại

Một số chương trình và dịch vụ tái hòa nhập thể hiện các giả định và định kiến về giới, với sự trợ giúp dành cho phụ nữ thường dựa vào khu dân cư và tập trung vào các nhu cầu tâm lý và tình cảm của nạn nhân, bao gồm cả kỹ năng sống, trong khi đó hỗ trợ cho nam giới tập trung vào việc củng cố lại vai trò trụ cột gia đình của họ. Trong các trường hợp khác, nạn nhân nam được coi là có nhu cầu ít hơn nạn nhân nữ, dẫn đến một số dịch vụ cần thiết như tham vấn không được cung cấp cho nam giới.¹⁰²

Thêm vào đó, phụ nữ có xu hướng được đào tạo nghề làm tóc, dệt, cắt may, nấu ăn, làm bánh hoặc chăn nuôi, còn nam giới được đào tạo nghề cắt tóc nam, chăn nuôi, sửa chữa xe máy, sửa đài, sửa chữa thiết bị điện hoặc sửa chữa điều hòa.¹⁰³ Việc đào tạo như vậy phù hợp với các quan niệm truyền thống về vai trò và các khuôn mẫu giới khi xem xét kỹ năng của phụ nữ và nam giới. Tệ hơn nữa, nó có nguy cơ kéo theo sự phân hóa về giới theo ngành và nghề nghiệp, có thể dẫn đến việc tập trung phụ nữ vào các nghề được trả lương thấp, không được đánh giá cao, bóc lột và rủi ro.¹⁰⁴

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Tham khảo ý kiến của nạn nhân về các kỹ năng mà họ đã có và những kỹ năng mà họ muốn có. Khuyến khích nạn nhân, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em gái nâng cao kỹ năng để tránh bị mắc kẹt trong những công việc được trả lương thấp, bị đánh giá thấp và bị bóc lột.

Lưu ý rằng nền tảng văn hóa sẽ ảnh hưởng đến quyết định của nạn nhân về hình thức hỗ trợ và đào tạo nghề mà họ muốn nhận. Khuyến khích họ suy nghĩ vượt ra khỏi định kiến giới về những gì phụ nữ hoặc nam giới nên làm, nhưng đừng gây áp lực cho họ nếu họ không cảm thấy thoải mái.

Cung cấp đào tạo kỹ năng sống có lợi cho cả phụ nữ và nam giới dành cho tất cả các nạn nhân, chẳng hạn như kiến thức cơ bản, hiểu biết về tài chính, sơ cứu, sức khỏe và an toàn, kế hoạch hóa gia đình, quản lý căng thẳng, hiểu biết về công nghệ thông tin, v.v.

Tập trung cung cấp hỗ trợ và đào tạo nghề để củng cố lòng tự trọng cũng như sự tự tin vào khả năng và giá trị của bản thân của cả nạn nhân là phụ nữ và nam giới. Tạo ra môi trường tích cực và hỗ trợ để nạn nhân được tự do lựa chọn sự hỗ trợ mà họ muốn và có cơ hội bắt đầu cuộc sống mới sau trải nghiệm đau thương của mình.

102 Surtees, R and Laura S. Johnson (2021) Phục hồi và tái hòa nhập cho nạn nhân bị mua bán: Hướng dẫn dành cho cán bộ thực tiễn. Băng Cốc, Văn phòng hỗ trợ khu vực của tiến trình Bali (RSO) và Viện nghiên cứu NEXUS, Washington D.C

103 UN Women (2020). Động lực giới của mua bán người trên khắp Cam-pu-chia, Mi-an-ma và Thái Lan. Băng Cốc, UN Women.

104 UN Women (2020). Động lực giới của mua bán người trên khắp Cam-pu-chia, Mi-an-ma và Thái Lan. Băng Cốc, UN Women



Chăm sóc sức khỏe tâm thần và y tế

Quyền được đảm bảo sức khỏe là quyền cơ bản của con người. Đối với nạn nhân bị mua bán, được tiếp cận với dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần và y tế là rất quan trọng. Hầu hết họ đều gặp các vấn đề về sức khỏe dù nhẹ hay nặng. Sức khỏe thể chất và tinh thần của nạn nhân có thể bị tổn hại qua việc bị bóc lột và dùng vũ lực trực tiếp như một biện pháp kiểm soát.¹⁰⁵ Một số có thể mắc bệnh hoặc bị tàn tật trong quá trình bị mua bán. Phụ nữ và trẻ em gái bị bóc lột tình dục có thể mắc các bệnh lây truyền qua đường tình dục và/hoặc mang thai.

Hầu hết những người bị mua bán đều phải chịu những rủi ro về sức khỏe trước, trong và thậm chí sau thời gian bị bóc lột, chẳng hạn như khi bị giam giữ trong các trại tạm giam hoặc nhà tù, hoặc khi ở bên ngoài, họ thường bị cô lập khỏi sự trợ giúp. Khả năng phục hồi của nạn nhân phụ thuộc vào việc cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe phù hợp và kịp thời. Tuy nhiên, việc giải quyết các nhu cầu chăm sóc sức khỏe đa dạng và thường nhạy cảm của nạn nhân bị mua bán thường là một thách thức.

Trong một số trường hợp, bác sĩ có thể là người tiếp xúc đầu tiên. Bệnh nhân có thể tiết lộ trải nghiệm bị mua bán của họ hoặc nhà cung cấp dịch vụ có thể phát hiện các dấu hiệu cho thấy một người đã bị mua bán. Về vấn đề này, chăm sóc sức khỏe là một hình thức phòng ngừa và hỗ trợ trọng tâm trong mạng lưới các biện pháp hỗ trợ phòng chống mua bán người.

105 IOM (2009) *Chăm sóc người bị mua bán, hướng dẫn dành cho người cung cấp dịch vụ y tế*. Geneva: IOM.



Tóm tắt các vấn đề về sức khỏe thể chất và tinh thần do hậu quả của mua bán người ¹⁰⁶

Thể chất

- Chấn thương bầm tím và gãy chân tay
- Các bệnh truyền nhiễm bao gồm các bệnh lây truyền qua đường tình dục (HIV/AIDS và các bệnh lây truyền qua đường tình dục khác)
- Suy dinh dưỡng
- Thiếu quần áo phù hợp
- Thiếu nhà tạm lánh hoặc chỗ ở thích hợp

Tinh thần

- Lòng tự trọng thấp
- Trầm cảm
- Sang chấn
- Sợ hãi, bất an và lo lắng
- Không tin tưởng vào bản thân và những người khác
- Lạm dụng chất kích thích và chất gây nghiện

Những tổn hại sau đây được xác định là phổ biến trong cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần và y tế cho nạn nhân bị mua bán trong ASEAN. Là người ứng phó hoặc hỗ trợ đầu tiên, bạn phải nhận thức được những tổn hại tiềm ẩn này và xem hướng dẫn về Không gây hại được cung cấp như một cách để phòng ngừa hoặc giảm thiểu những tổn hại này.

¹⁰⁶ Phỏng theo IOM (2009). *Chăm sóc người bị mua bán, hướng dẫn dành cho người cung cấp dịch vụ y tế*. Geneva: IOM.

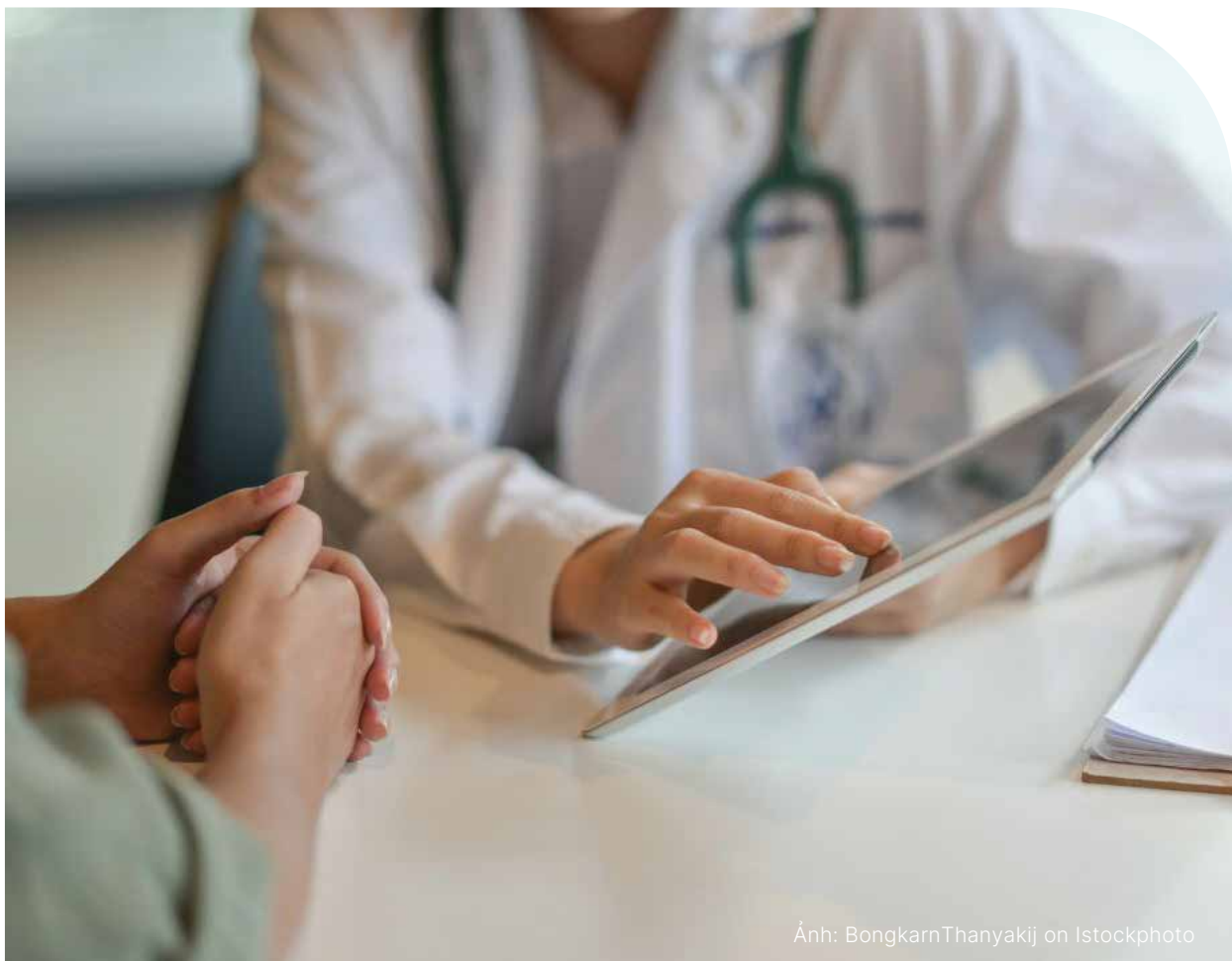
1.

Thiếu khả năng tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần và y tế khẩn cấp

Thiếu các dịch vụ y tế miễn phí hoặc giá cả phải chăng là một rào cản lớn đối với nhiều nạn nhân khi tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu. Các nạn nhân đã được xác định có thể không được chuyển tuyến đến bệnh viện hoặc phòng khám do các chi phí liên quan và thiếu ngân sách được phân bổ cho chăm sóc sức khỏe trong các cơ quan liên quan. Nạn nhân bị mua bán là người nước ngoài đặc biệt dễ bị tổn thương vì hầu hết các hệ thống bảo hiểm y tế quốc gia không chi trả cho những người không có quốc tịch. Việc cho phép nạn nhân là người nước ngoài tiếp

cận các dịch vụ y tế và chăm sóc sức khỏe cũng đòi hỏi nhiều thủ tục và thời gian hơn, do đó khả năng họ bị bỏ rơi cao hơn.

Sự kỳ thị xung quanh các bệnh lây truyền qua đường tình dục như HIV/AIDS, nạo phá thai và lạm dụng chất kích thích khiến một số nạn nhân không được chăm sóc y tế nghiêm túc. Các bác sĩ hoặc y tá có thể điều trị những trường hợp này một cách miễn cưỡng. Cũng có xu hướng đổ lỗi cho nạn nhân bị bóc lột tình dục vì bệnh tật và việc mang thai của họ.



Ảnh: BongkarnThanyakij on Istockphoto

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Đánh giá xem nạn nhân có cần được chăm sóc y tế khẩn cấp hay không và chuyển tuyến họ đến bác sĩ hoặc y sĩ càng sớm càng tốt.

Nếu có thể, hãy chuyển tuyến nạn nhân đến các bác sĩ được đào tạo và có kinh nghiệm điều trị các trường hợp bị mua bán. Lập một danh sách các chuyên gia y tế như vậy để dễ dàng tham khảo trong tương lai.

Phối hợp với các cơ quan khác hoặc các tổ chức phi chính phủ để đảm bảo nạn nhân bị mua bán không bị từ chối chăm sóc sức khỏe vì thiếu ngân sách hoặc nguồn lực.

Tránh đặt câu hỏi hoặc đưa ra nhận xét về tình trạng sức khỏe của nạn nhân có thể khiến họ phản kháng hoặc cảm thấy bị đổ lỗi.

Đề nghị làm xét nghiệm mang thai cũng như HIV và các bệnh lây nhiễm qua đường tình dục khác khi phòng xét nghiệm có khả năng. Cung cấp thuốc tránh thai khẩn cấp khi có thể cho tất cả phụ nữ trong độ tuổi sinh sản.

Đưa ra tư vấn thích hợp trước khi làm xét nghiệm và có kế hoạch theo dõi cụ thể để thông báo và tư vấn cho nạn nhân về kết quả. Nên lập kế hoạch điều trị và chuyển tuyến thích hợp nếu kết quả xét nghiệm dương tính.



Thực tiễn tốt: ¹⁰⁷

Bộ Y tế Cam-pu-chia đã ban hành chính sách về sức khỏe của người di cư, yêu cầu tất cả các bệnh viện chuyển tuyến ở khu vực biên giới (như tỉnh Battambang, Pailin, Banteay Meanchey và Koh Kong) phải cung cấp dịch vụ điều trị y tế miễn phí cho tất cả người lao động nhập cư, bao gồm người không phải là công dân Cam-pu-chia. Tại tỉnh Koh Kong, tỷ lệ người di cư đang làm việc tại biên giới Thái Lan bị bệnh rất cao. Những người di cư này được gửi đến Bệnh viện chuyển tuyến cấp tỉnh của Koh Kong và được điều trị y tế miễn phí. Bệnh viện cũng cung cấp vắc xin COVID-19 miễn phí cho tất cả những người di cư đang làm việc tại Thái Lan.

¹⁰⁷ Hội thảo tham vấn quốc gia Cam-pu-chia, 3 tháng 11, 2021.

2. Các dịch vụ chăm sóc sức khỏe hạn chế và ngắn hạn

Nhiều nạn nhân bị mua bán có nhu cầu chăm sóc sức khỏe đa dạng mà có thể không được nhìn nhận rõ ràng ngay lập tức. Bị bạo lực thể chất và tình dục, ép buộc và kiểm soát, lạm dụng tinh thần và điều kiện làm việc bất bình có thể dẫn đến một loạt các vấn đề về sức khỏe thể chất và tâm lý cho nạn nhân. Nhiều nạn nhân bị rối loạn căng thẳng sau sang chấn có thể kéo dài hàng tháng hàng năm.

Trong thực tế, chăm sóc chuyên biệt cho các nhu cầu cấp tính, phức tạp hoặc lâu dài của nạn nhân thường bị hạn chế. Ví dụ, một số nạn nhân có sang chấn phức tạp cần được hỗ trợ tâm lý liên tục hoặc có các vấn đề sức khỏe mãn tính cần được chăm sóc y tế liên tục hoặc chuyên biệt mà cộng đồng gia đình họ không có.¹⁰⁸

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Hỏi nạn nhân xem họ có vấn đề gì về sức khỏe không. Nạn nhân có thể không biết hoặc không sẵn sàng chia sẻ đầy đủ với bạn về tình trạng sức khỏe của họ. Tìm các dấu hiệu về tình trạng sức khỏe khác không được đề cập.

Khi có thể, hãy tham vấn ý kiến của một chuyên gia sức khỏe tâm thần có trình độ và một nhân viên xã hội chuyên nghiệp để hỗ trợ chăm sóc dựa trên thực hành tốt nhất với các loại thuốc thích hợp.

Khi xây dựng kế hoạch điều trị, hãy cân nhắc và làm việc với các cơ quan và tổ chức phi chính phủ để giải quyết các nhu cầu đa dạng của nạn nhân, bao gồm nhu cầu ăn, ở, vận động pháp lý, hỗ trợ sức khỏe tâm thần, giáo dục và phát triển kỹ năng việc làm. Tất cả các vấn đề này đều quan trọng để hỗ trợ sự phục hồi toàn diện của nạn nhân.

Đôi khi không thể chuyển tuyến nạn nhân đến một chuyên gia sức khỏe tâm thần hoặc điều trị chuyên khoa do không sẵn có hoặc vì nạn nhân từ chối được chuyển tuyến hoặc bị trục xuất hoặc trở về nhà ngay lập tức. Trong trường hợp này, hãy tối đa hóa cuộc gặp gỡ của bạn với nạn nhân để có tác động tích cực nhất có thể đến sức khỏe của họ.

Thảo luận về cách thiết lập lại các thói quen cơ bản đã bị bỏ quên, ví dụ, giờ ăn và thói quen ngủ. Khuyến khích sử dụng các phương pháp tích cực (ví dụ, các phương pháp thư giãn phù hợp với văn hóa). Khuyến nạn nhân nếu các triệu chứng vẫn tiếp tục, họ sẽ được chuyển tuyến để được trợ giúp thêm

Đưa ra tư vấn hỗ trợ một cách không phán xét về việc lạm dụng rượu và chất kích thích của nạn nhân. Giúp nạn nhân đặt mục tiêu ngừng sử dụng và khuyến khích họ bày tỏ động lực của bản thân nhằm giảm sử dụng các chất này.

Sử dụng cách tiếp cận giải quyết dựa trên vấn đề. Trao quyền cho nạn nhân thay vì nói với họ những lựa chọn mà bạn nghĩ họ nên thực hiện. Cùng phân tích các vấn đề để giúp họ xác định những lựa chọn của riêng mình để giải quyết hoặc xây dựng các giải pháp.

108 Surtees, R and Laura S. Johnson (2021). *Phục hồi và tái hòa nhập cho nạn nhân bị mua bán: Hướng dẫn dành cho cán bộ thực tiễn*. Băng Cốc, Văn phòng hỗ trợ khu vực của tiến trình Bali (RSO) và Viện nghiên cứu NEXUS, Washington D.C



Thách thức:

Nhiều nạn nhân bị mua bán cần được kiểm tra toàn diện và điều trị sức khỏe lâu dài từ một chuyên gia y tế có trình độ phù hợp. Những người có chấn thương bên trong phải được chụp X-quang, xét nghiệm vi sinh, chất độc để xác định mức độ tổn thương thực thể của họ. Các thủ tục và xét nghiệm này có thể tốn kém và mất thời gian trong khi nguồn lực từ nhà nước dành cho hoạt động này rất hạn chế. Đây là một số quan điểm do đại biểu tham dự các hội thảo tham vấn quốc gia khác nhau được tiến hành từ tháng 10 đến tháng 12 năm 2021 chia sẻ. Tương tự, việc điều trị các bệnh mãn tính và các bệnh lây truyền qua đường tình dục như HIV/AIDS tốn kém và kéo dài suốt đời, điều này ảnh hưởng đến khả năng được điều trị của các nạn nhân. Những người sống ở vùng nông thôn hoặc vùng sâu vùng xa có thể không thể tiếp cận được dịch vụ chăm sóc sức khỏe có chất lượng và/hoặc một số loại thuốc do không có sẵn. Sự hỗ trợ của gia đình trong điều trị y tế cho nạn nhân là rất quan trọng, nhưng điều này không phải lúc nào cũng có. Nạn nhân là người khuyết tật hoặc có nhu cầu phức tạp cũng phải đối mặt với những khó khăn đặc biệt trong việc được chăm sóc sức khỏe phù hợp hoặc bền vững. Thiếu nhân lực y tế được đào tạo, ngân sách nhà nước ít ỏi và sự hỗ trợ hạn chế từ gia đình đồng nghĩa nhiều nạn nhân không nhận được sự hỗ trợ và giúp đỡ để phục hồi sức khỏe thể chất và tinh thần của họ.

3. Thiếu chăm sóc dựa trên hiểu biết về sang chấn

Nạn nhân bị mua bán có thể bị tái trở thành nạn nhân trong quá trình tìm kiếm dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Điều này có thể xảy ra nếu nạn nhân cảm thấy bị đe dọa hoặc không an toàn trong quá trình tư vấn hoặc kiểm tra; xấu hổ hoặc bế tắc vì cách đặt các câu hỏi hoặc cách điều trị với cơ thể họ; bất lực hoặc mất kiểm soát trong suốt trải nghiệm.

Những trải nghiệm tiêu cực này có thể cản trở nạn nhân tiết lộ việc bị bóc lột đối với họ. Trong một số trường hợp, nó có thể khiến nạn nhân trốn tránh tìm kiếm chăm sóc sức khỏe trong tương lai. Việc áp dụng cách tiếp cận chăm sóc dựa trên hiểu biết về sang chấn khi tương tác với nạn nhân cho phép các chuyên gia y tế tạo ra môi trường an toàn hơn cho nạn nhân và giúp họ chữa lành.



Ảnh: Mufid Majnun on Unsplash

Hướng dẫn Không gây tổn hại_____

Đảm bảo buổi tham vấn và khám sức khỏe diễn ra trong không gian khép kín, riêng tư.

Cho phép một nhân viên xã hội hoặc một người lớn đáng tin cậy có mặt trong phòng xét nghiệm nếu nạn nhân yêu cầu. Trước khi thăm khám, nhân viên công tác xã hội có thể chuẩn bị những kiến thức và thông tin cần thiết cho nạn nhân để họ cảm thấy tự tin khi nói chuyện với nhân viên y tế và tự chăm sóc bản thân.

Tập trung vào “điều gì đã xảy ra với bạn?” thay vì “bạn bị sao vậy?”¹⁰⁹.

Trao đổi chậm và rõ ràng về những gì sẽ xảy ra và đảm bảo nạn nhân hiểu những gì đang xảy ra. Sử dụng người phiên dịch nếu cần thiết.

Chỉ nên thực hiện các cuộc kiểm tra và đánh giá về thể chất và tâm lý khi có sự đồng ý của nạn nhân. Nạn nhân cần được thông báo về các bước, quy trình liên quan và lý do tại sao lại thực hiện quy trình đó. Sự im lặng của nạn nhân không nên được hiểu là sự đồng ý. Việc kiểm tra và đánh giá cũng nên được thực hiện bởi một người thuộc giới mà nạn nhân cảm thấy thoải mái

Nói chuyện với họ theo cách không phán xét, an ủi. Đảm bảo với họ rằng không ai đáng bị tổn thương và mọi người đều xứng đáng được đối xử tôn trọng.

Kiểm tra xem nạn nhân có thoải mái và cảm thấy an toàn trong suốt quá trình khám hoặc điều trị hay không. Hãy nói với họ rằng dịch vụ này là tự nguyện và họ có quyền từ chối bất cứ lúc nào.

Cung cấp thông tin và hỗ trợ trong suốt quá trình khám lâm sàng. Khuyến khích họ đặt câu hỏi và tham gia vào quá trình ra quyết định.

Đảm bảo với họ rằng mọi thông tin được thu thập sẽ được giữ bí mật. Giải thích cho họ cách hồ sơ của họ sẽ được lưu trữ an toàn. Nói với nạn nhân rằng hồ sơ sẽ không được chia sẻ với những người khác nếu không có sự cho phép của họ hoặc lệnh của tòa án.

Trong lần gặp đầu tiên, hãy tập trung vào xây dựng lòng tin với nạn nhân. Cho phép họ chia sẻ cảm nhận của mình và cách họ muốn được đối xử. Hãy nhạy cảm với sự khó chịu của họ, được thể hiện bằng lời nói hoặc hành động. Điều này có thể giúp họ chia sẻ về việc bị lạm dụng và trải nghiệm bị mua bán của bản thân.

109 Dự án Polaris (2018). *Trên đường dốc, nút thắt và đường ra: Lộ trình cho các hệ thống và cơ quan điều hành các để ngăn chặn nạn mua người*

4.

Không có dịch vụ chăm sóc cá nhân hóa và phù hợp về văn hóa

Các nền tảng về cá nhân, văn hóa, kinh tế xã hội, trình độ học vấn và các sự kiện đã xảy ra khi bị mua bán sẽ ảnh hưởng đến trải nghiệm về bệnh tật, sức khỏe cũng như kỳ vọng của nạn nhân đối với việc chăm sóc sức khỏe. Vai trò giới, truyền thống và niềm tin tâm linh đều ảnh hưởng đến cách một người trải qua bệnh tật và phản ứng với sự chăm sóc.

Ví dụ: đối với những phụ nữ đã trải qua các tình huống mà sự lạm dụng được 'bình thường hóa', họ có thể có xu hướng giảm thiểu mức độ nghiêm trọng đối với trải nghiệm của mình. Nếu có sự khác biệt đáng kể về nền tảng và hiểu biết giữa nạn nhân và người cung cấp dịch vụ y tế, sẽ khó cho nạn nhân để trình bày những lo lắng của mình để người cung cấp dịch vụ y tế đánh giá các triệu chứng và nhu cầu.

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Sử dụng người phiên dịch đã được đào tạo và kiểm tra kỹ lưỡng để truyền đạt được các nhu cầu và những nhu cầu này được hiểu đúng. Nếu có nhiều cuộc gặp gỡ, hãy sử dụng cùng một người phiên dịch nếu có thể. Thông báo cho người phiên dịch hoặc cơ quan của họ về vấn đề này (ví dụ: các cuộc trao đổi y tế bí mật về các vấn đề bạo lực, hiếp dâm, v.v.). Đảm bảo người phiên dịch cảm thấy thoải mái với chủ đề này. Cảnh báo người phiên dịch không tiết lộ chi tiết liên lạc cá nhân và bất kỳ thông tin nào về nạn nhân cho người khác.

Đánh giá trình độ biết đọc biết viết của nạn nhân để đảm bảo rằng thông tin được truyền đạt theo những cách dễ hiểu. Cân nhắc sử dụng các phương tiện hỗ trợ trực quan để giúp họ hiểu.

Xem xét nhu cầu của người khuyết tật.

Không đưa ra các giả định nhanh chóng hoặc tiêu cực về phản ứng hoặc hành vi của nạn nhân. Xem xét các lý do có thể có về văn hóa, xã hội hoặc cá nhân của những phản ứng này

Xác định các yếu tố xã hội hiện tại gây căng thẳng, bao gồm các hạn chế về nhà ở, pháp lý và tài chính, đồng thời chuyển tuyến họ đến các dịch vụ xã hội thích hợp và kịp thời

Tìm hiểu sự hiểu biết của nạn nhân về bệnh tật của họ. Điều này sẽ định hướng kế hoạch điều trị và giúp người cung cấp dịch vụ nhạy cảm khi tương tác với nạn nhân

Đảm bảo rằng mong muốn được làm việc với người cung cấp dịch vụ cùng giới của nạn nhân được tôn trọng khi có thể, cũng như lựa chọn của họ về người sẽ kiểm tra mình

Nhận thức được tầm quan trọng của niềm tin tôn giáo đối với sự phục hồi của nạn nhân, cũng như nhận thức của họ về trải nghiệm bị mua bán trong bối cảnh tôn giáo và văn hóa tín ngưỡng của họ

Nạn nhân bị mua bán có quyền đưa ra lựa chọn và quyết định của riêng mình và họ cần được khuyến khích tham gia vào việc ra quyết định càng nhiều càng tốt. **Hướng dẫn Nhạy cảm Giới của ASEAN** khuyến nghị nạn nhân “*được trao quyền để khi thích hợp, cô ấy có thể tham gia vào tất cả các khía cạnh của việc lập kế hoạch và thực hiện liên quan đến sự hỗ trợ mà cô ấy nhận được*”¹¹⁰ Bằng cách cộng tác với nạn nhân, các nhà cung cấp dịch vụ khuyến khích quyền tự chủ của nạn nhân và cho phép họ đưa ra các quyết định và hành động ảnh hưởng đến mình. Sự cộng tác như vậy sẽ giúp họ lấy lại quyền tự quyết đối với các quyết định ảnh hưởng đến cuộc sống và tăng cường sự tự tin cho họ để xác định các hướng hành động tiếp theo.



Thực tiễn tốt: ¹¹¹

Trong quá trình khám sức khỏe cho các nạn nhân bị mua bán là trẻ em, các bác sĩ và y tá Lào thường sẽ bố trí một nhân viên xã hội và một bác sĩ tâm lý cùng có mặt trong phòng. Cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ cũng sẽ có mặt nếu có. Trong quá trình khám, các bác sĩ được đào tạo không hỏi những câu hỏi trực tiếp có thể làm trẻ bị tổn thương. Họ cũng thông báo cho bố mẹ và trẻ các thủ tục hoặc xét nghiệm nào sẽ được thực hiện. Có trường hợp nạn nhân từ chối khám sức khỏe. Anh ta/chị ta đã được tham vấn tại sao việc khám sức khỏe lại quan trọng nhưng anh ta/chị ta vẫn không thay đổi ý định của mình, nạn nhân cuối cùng được phép rời đi.

¹¹⁰ Xem đoạn 2.6.2.

¹¹¹ Hội thảo tham vấn quốc gia Lào, 17 Tháng 12, 2021.



Quy trình tư pháp hình sự

Quyền và nhu cầu của nạn nhân phải là vấn đề cốt lõi của toàn bộ quá trình tư pháp hình sự. Tuy nhiên, các nạn nhân thường xuyên bị đối chứng hóa và coi như một chứng cứ trong quá trình tư pháp hình sự tập trung vào việc truy tố những kẻ phạm tội. Các Hướng dẫn và Thủ tục trong Khu vực ASEAN khẳng định rằng tất cả các nạn nhân bị mua bán tham gia vào quá trình điều tra hoặc truy tố những kẻ bóc lột họ phải được cung cấp sự bảo vệ, hỗ trợ, trợ giúp đầy đủ và được ủy quyền hợp pháp trong suốt thời gian họ tham gia tố tụng hình sự. Các nước ASEAN được yêu cầu đảm bảo rằng nạn nhân nhận thức được các biện pháp đền bù sẵn có và áp dụng các luật và thủ tục cần thiết để đảm bảo khả năng được bồi thường của nạn nhân.



Hướng dẫn 5(8) trong **Các nguyên tắc và hướng dẫn về quyền con người và mua bán người của Văn phòng cao ủy Liên hiệp quốc về nhân quyền OHCHR** kêu gọi các quốc gia thực hiện các nỗ lực phù hợp để bảo vệ nạn nhân bị mua bán trong quá trình điều tra, xét xử và các giai đoạn sau đó nếu việc đảm bảo sự an toàn của nạn nhân đòi hỏi như vậy. Các chương trình bảo vệ thích hợp có thể bao gồm một số hoặc tất cả các yếu tố sau: xác định một nơi an toàn tại quốc gia đến; tiếp cận tư vấn pháp lý độc lập; bảo vệ danh tính trong quá trình tố tụng; xác định các lựa chọn tiếp tục ở lại, tái định cư hoặc hồi hương.

Là người hỗ trợ và ứng phó đầu tiên, nhận thức được các nguy cơ mà nạn nhân bị mua bán và những người hỗ trợ họ có thể phải đối mặt là rất quan trọng. Các mối đe dọa từ những đối tượng mua bán người và tội phạm có tổ chức có nhiều hình thức khác nhau và cần được xem xét một cách nghiêm túc. Bạn nên xem xét những mối đe dọa này và mức độ nghiêm trọng của chúng từ quan điểm của các nạn nhân.

Một số câu hỏi cần cân nhắc trong đánh giá nguy cơ chung :

- Có báo cáo hoặc các ca bị mua bán người nơi bạn sinh sống không?
- Mua bán người có được kiểm soát bởi các nhóm tội phạm có tổ chức hoặc các mạng lưới khác không?
- Các nhóm đó có lên kế hoạch hoặc thực hiện việc trả thù các nạn nhân hoặc những người hỗ trợ họ hay không?
- Các cơ quan thực thi pháp luật địa phương có đáng tin cậy không?
- Có tình trạng tham nhũng không? Ở mức độ nào?

Những tổn hại sau được xác định là phổ biến liên quan đến nạn nhân bị mua bán trong quá trình tư pháp hình sự trong khu vực ASEAN. Là người hỗ trợ và ứng phó đầu tiên, nhận thức những tổn hại tiềm tàng này và cân nhắc các nguyên tắc không gây tổn hại được cung cấp như một cách phòng ngừa và giảm thiểu các tổn hại này là rất quan trọng.

112 Tham khảo tài liệu tập huấn dành cho các cán bộ tư pháp hình sự - UNODC, chuyên đề 5 https://www.unodc.org/documents/human-trafficking/TIP_module5_Ebook.pdf

1.

Thông tin sai, bị đe dọa hoặc buộc phải làm chứng chống lại những kẻ bóc lột

Nạn nhân bị mua bán có thể bị cung cấp các thông tin sai hoặc bị gây áp lực buộc phải tham gia vào các thủ tục pháp lý chống lại đối tượng phạm tội. Họ thường không có đầy đủ thông tin về quy trình và những rủi ro liên quan để đưa ra sự đồng ý một cách tự nguyện và trên cơ sở có đủ thông tin. Ngay cả khi đã đồng ý, nạn nhân cũng có thể không hiểu được đầy đủ những hệ quả của việc làm chứng và những tác động đến cuộc sống của họ.

Nhiều nạn nhân không thấy lợi ích hữu hình của việc tham gia vào quá trình tố tụng hình sự nhưng có thể bị cán bộ lấy lời khai, công tố viên, luật sư hoặc các nhà cung cấp dịch vụ khác đe dọa hoặc ép buộc tham gia. Những nạn nhân có liên quan đến hoạt động bất hợp pháp có thể bị trừng phạt hoặc bị giam giữ nếu họ không quyết định tham gia làm chứng chống lại đối tượng mua bán người. Một số có thể được hứa hỗ trợ tài chính, bảo vệ, bồi thường, nơi tạm lánh nếu họ hợp tác trong các thủ tục pháp lý.

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Giải thích rõ ràng về hệ thống tư pháp hình sự, vị trí pháp lý, quyền, các lựa chọn dành cho nạn nhân, các dịch vụ sẵn có và yếu tố thời gian trong quá trình xét xử. Cần xem xét quốc tịch, dân tộc, tuổi tác, tình trạng khuyết tật của họ nếu có, v.v.

Không ràng buộc việc cung cấp nơi tạm lánh và hỗ trợ với sự hợp tác của nạn nhân trong bất kỳ thủ tục pháp lý nào. Thay vào đó, hãy giải thích về tội phạm mua bán người, sự trừng phạt đối với thủ phạm, khả năng tiếp cận công lý và biện pháp khắc phục hậu quả cho các nạn nhân và gia đình của họ.

Tránh coi nạn nhân chỉ là một nguồn chứng cứ. Đây là một cách tiếp cận ngăn chặn có khả năng thất bại. Nạn nhân là người làm chứng sẽ có thể hợp tác tốt hơn trong quá trình điều tra và truy tố khi họ cảm thấy an toàn, yên tâm và nhu cầu của họ được hiểu và giải quyết một cách phù hợp.

Khuyến nạn nhân không nên 'giải quyết' vụ việc một cách không chính thức để họ có thể trở lại cuộc sống bình thường. Việc giải quyết như vậy chắc chắn sẽ bị tổn hại, đặc biệt vì chúng khuyến khích tham nhũng và kéo dài thời gian trừng phạt những kẻ bóc lột.

Dành thời gian phục hồi cho các nạn nhân đã được xác định để họ có thể đưa ra quyết định sáng suốt về việc hợp tác này.

113 Kế hoạch hành động ASEAN về phòng chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em, Phần B (g); Hướng dẫn về nhạy cảm giới của ASEAN Đoạn 3.6.4; Khuyến nghị đánh giá khu vực của ACWC 4.4.

114 Văn phòng Cao ủy nhân quyền. Các nguyên tắc và hướng dẫn được khuyến nghị về quyền con người và mua bán người. (không có ngày xác định)

115 ASEAN (2019). ASEAN (2019). Bộ công cụ mô hình thực hiện dành cho các cán bộ thực tiễn, sử dụng trong Hướng dẫn và Quy định của ACWD để xác định nhu cầu của nạn nhân bị mua bán. Jakarta: Ban Thư ký ASEAN



Thách thức:

Người phiên dịch đóng vai trò quan trọng trong hỗ trợ và bảo vệ trực tiếp nạn nhân. Điều này đặc biệt đúng đối với những nạn nhân là người nước ngoài và những người không nói được ngôn ngữ của quốc gia đó. Tuy nhiên, có rất nhiều thách thức trong sử dụng phiên dịch cho nạn nhân bị mua bán. Đại biểu tham dự hội thảo tham vấn quốc gia chia sẻ rằng một số người phiên dịch sử dụng bản dịch có tính ‘thuyết phục’ gây ảnh hưởng đến nạn nhân bằng ý kiến chủ quan của mình thay vì để nạn nhân hiểu đầy đủ sự việc và đưa ra quyết định một cách khách quan. Điều này có thể cản trở công việc của người hỗ trợ và ứng phó đầu tiên. Trong các trường hợp khác, người phiên dịch có thể có xung đột lợi ích trong vụ việc được tham gia. Điều này có thể ảnh hưởng đến tính bảo mật của vụ án và sự an toàn của các nạn nhân và những người có liên quan đến vụ án. Thật không may, không phải tất cả các cơ quan ở các nước ASEAN đều có một danh sách đen những người phiên dịch như vậy, vì vậy những vấn đề này vẫn tiếp tục xảy ra.

Điều 14 (6) của **ACTIP** yêu cầu chính phủ các nước ASEAN phải bảo vệ quyền riêng tư và danh tính của các nạn nhân bị mua bán, bằng cách giữ bí mật các thủ tục pháp lý liên quan đến hoạt động mua bán người đó. Hướng dẫn về Nhạy cảm Giới của ASEAN quy định rằng “các nhà cung cấp dịch vụ nên giữ bí mật các vấn đề và thông tin của nạn nhân trừ trường hợp quá trình hỗ trợ nạn nhân yêu cầu hoặc cho phép tiết lộ hoặc chính nạn nhân cho phép”¹¹⁶. Nguyên tắc ‘cần phải biết’ nên được tuân thủ trong mọi trường hợp. Các nhà cung cấp dịch vụ phải đảm bảo rằng mọi dữ liệu về vụ việc mua bán người và thông tin về nạn nhân chỉ được chia sẻ với nhân viên hoặc đối tác, những người thực sự cần được biết.

116 Xem đoạn 2.3.1.



Mất quyền riêng tư và ẩn danh

Trở thành một phần của thủ tục tố tụng hình sự có nguy cơ vi phạm quyền riêng tư và ẩn danh của nạn nhân. Thông tin cá nhân của họ có thể được chia sẻ với các phương tiện truyền thông hoặc được phản ánh trong lịch trình của tòa án và họ có thể được yêu cầu làm chứng tại một phiên tòa công khai. Việc

mất quyền riêng tư và ẩn danh sẽ ảnh hưởng đến sự an toàn về thể chất của nạn nhân do nguy cơ bị đối tượng mua bán người trả thù. Đồng thời, có thể khiến họ cảm thấy xấu hổ, bị gia đình hoặc cộng đồng từ chối và trừng phạt.

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Bảo vệ quyền riêng tư và bí mật của nạn nhân trong suốt quá trình, chẳng hạn như không chia sẻ thông tin chi tiết mà không có sự cho phép của nạn nhân, các thông tin có thể tiết lộ danh tính hoặc địa chỉ của nạn nhân cần được xử lý với mức độ bảo mật nghiêm ngặt nhất.

Giải thích cho nạn nhân cách thức cung cấp lời khai và danh tính của họ sẽ được tiết lộ ở mức độ nào cho bị cáo và công chúng nếu có.

Sử dụng các biện pháp bảo vệ tại tòa án như phòng chờ riêng biệt, lối vào riêng, lời khai được ghi âm, tên đã được thay đổi, xét xử kín, video/âm thanh đã được làm méo, kính một chiều, màn hình hoặc rèm chắn để đảm bảo ẩn danh cho nạn nhân.

Cần nhắc việc sử dụng lời khai của người làm chứng thay vì yêu cầu họ xuất hiện trực tiếp trong những trường hợp người làm chứng có thể gặp nguy hiểm vì lời khai của mình. Ở một số quốc gia, điều này chủ yếu được áp dụng cho thủ tục trước khi xét xử.

Báo cáo các nhà chức trách những cán bộ truyền thông vi phạm quyền riêng tư và bảo mật của nạn nhân và những người làm chứng có liên quan.

117 Như đã nêu trong Hướng dẫn dành cho cán bộ thực tiễn: “Những nạn nhân làm người làm chứng và gia đình họ cần được bảo vệ khỏi sự trả thù khi cần thiết. Pháp luật cần được áp dụng để bảo vệ quyền riêng tư của nạn nhân làm người làm chứng và bí mật danh tính của họ.” Phần 1 E.1 and E.2; ACTIP Điều 14(6).

3. Thiếu sự bảo vệ - Sự trả thù từ những đối tượng mua bán người

Nỗi sợ hãi bị trả thù từ những đối tượng mua bán người là một mối quan tâm thực sự, đặc biệt là đối với những người tham gia vào quá trình tư pháp hình sự. Khả năng các đối tượng trả thù nạn nhân đã cố gắng trốn thoát hoặc đưa ra lời khai chống lại chúng đã được ghi nhận đầy đủ.¹¹⁸ Việc đưa ra lời khai chống lại thủ phạm rất căng thẳng và nguy hiểm cho

nạn nhân và gia đình họ. Sự trả thù cũng có thể đến không chỉ từ đối tượng mua bán người mà còn từ những người sử dụng lao động, tổ chức mua bán người, ma cô và cán bộ thực thi pháp luật. Do đó, các cơ quan tư pháp hình sự sẽ mất một nguồn chứng cứ quan trọng và không thể thực thi pháp luật chống lại đối tượng mua bán người.



Ảnh: Chris J Bradshaw on Shutterstock

118 IOM (2007). *Sổ tay về hỗ trợ nạn nhân trực tiếp của IOM*. Geneva: IOM.

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Đánh giá nguy cơ nạn nhân bị tổn hại khi tham gia vào quá trình tư pháp hình sự, phối hợp với cơ quan thực thi pháp luật và các nhà cung cấp dịch vụ hỗ trợ nạn nhân, bao gồm cả các nhà tâm lý học. Việc giải thích và đánh giá rủi ro đối với nạn nhân là rất quan trọng. Những rủi ro đó có thể bao gồm, nhưng không giới hạn đối với các vấn đề: chấn thương, sự trả thù từ đối tượng mua bán người hoặc người quen của chúng, sự kỳ thị và sỉ nhục của gia đình hoặc các thành viên trong cộng đồng.

Nếu có thể và qua tham khảo ý kiến của nạn nhân, hãy chỉ định các điều tra viên nam và nữ được đào tạo bảo vệ cho nạn nhân những người đang lo sợ về tính mạng và an toàn của bản thân và các thành viên trong gia đình họ.¹¹⁹ Việc cung cấp các dịch vụ bảo vệ có thể được thực hiện trong sự phối hợp với Cơ quan/điều phối viên bảo vệ nạn nhân và người làm chứng có tại một số khu vực pháp lý.

Xem xét các trường hợp để xác định xem có cần thiết phải ẩn danh hay không và thực hiện các bước thích hợp (bao gồm cả điều trần tư pháp) để thực hiện ẩn danh nạn nhân.

Bố trí cảnh sát hộ tống nạn nhân bị mua bán từ nơi cư trú đến tòa án và trở về khi nạn nhân làm chứng

Đảm bảo an ninh trong phòng xử án và các tòa nhà khi nạn nhân làm chứng. Chúng có thể bao gồm: Liên kết qua video hoặc âm thanh từ các phòng trong tòa án hoặc từ một tòa nhà khác; Màn hình để nạn nhân-người làm chứng không nhìn thấy nghi phạm và những người khác trước tòa; Phòng riêng biệt dành cho nạn nhân-người làm chứng và nghi phạm, người làm chứng bào chữa; Kiểm tra xem nhân viên tòa án có nhận thức được những gì họ nên làm để giúp bảo vệ nạn nhân-người làm chứng hay không; Các tuyến đường an toàn ra vào tòa án; Sắp xếp chỗ ở có thể đến được tòa án nhưng an toàn; Cho người làm chứng xem cách bố trí của tòa án trước khi xét xử và giải thích các thủ tục của tòa; Kiểm tra vũ khí và kiểm tra danh tính của tất cả những người tham dự phiên tòa.¹²⁰

Nạn nhân phải được thông báo về quy trình có liên quan đến họ và có thể yêu cầu thông tin bất cứ lúc nào.¹²¹ Đặc biệt khi thủ phạm bị buộc tội được trả tự do.

119 ASEAN (2019). ASEAN (2019). Bộ công cụ mô hình thực hiện dành cho các cán bộ thực tiễn, sử dụng trong Hướng dẫn và Quy định của ACWD để xác định nhu cầu của nạn nhân bị mua bán. Jakarta: Ban Thư ký ASEAN

120 UNODC (2008). Bộ công cụ phòng chống mua bán người. New York: Liên hiệp quốc

121 APA Phần B(g). Nghị định thư về phòng chống buôn bán người, Liên hiệp quốc, Điều 6(2)(b).



Challenge:

Trong nhiều trường hợp, các nạn nhân của bóc lột tình dục đã được thủ phạm xoa dịu để coi tình trạng của họ là 'bình thường'. Trong khu vực ASEAN, nhiều đối tượng MBN có xu hướng là thành viên trong gia đình, họ hàng hoặc những người quen biết với nạn nhân. Khi biết rằng đối tượng MBN đến từ cộng đồng của họ, cũng nghèo như mình, nạn nhân sẽ ngại theo đuổi vụ kiện pháp lý chống lại họ.

Đại biểu tham dự hội thảo tham vấn quốc gia chia sẻ rằng, nạn nhân được thúc đẩy bởi sự trả thù đối tượng thường đồng ý truy tố đối tượng MBN trong chốc lát. Họ không có lợi ích thực sự để trở thành một phần của quá trình tư pháp hình sự kéo dài và có thể rút lại sự hợp tác giữa chừng.

Vì quá trình tố tụng kéo dài quá lâu, nạn nhân thường thỏa thuận không chính thức với thủ phạm để được bồi thường ngay lập tức. Nạn nhân có thể bị đối tượng MBN hoặc các quan chức chính phủ thuyết phục rằng đây là cách giải quyết tốt nhất cho họ. Khi điều này xảy ra, nạn nhân thường ngừng hợp tác trong quá trình tố tụng tại tòa án.



Thực tiễn tốt:

Cơ quan Bảo vệ nạn nhân và người làm chứng In-đô-nê-xi-a (LPSK) đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ hệ thống tư pháp hoạt động tốt. Nó hoạt động song song với các cơ quan thực thi pháp luật In-đô-nê-xi-a, bộ phận công tố, văn phòng Tổng chưởng lý và tòa án trong việc bảo vệ nạn nhân-người làm chứng trong các vụ án bao gồm án MBN. Điều này được thực hiện dưới hình thức vệ sĩ hoặc cảnh sát đóng quân hoặc tuần tra tại khu vực nạn nhân đang cư trú. LPSK cung cấp hỗ trợ y tế, tâm lý và tâm lý xã hội cho nạn nhân / người làm chứng trong các thủ tục tố tụng tư pháp và có thể cung cấp một ngôi nhà an toàn hoặc huy động một ngôi nhà nếu cần. Họ sẽ đi cùng nạn nhân đến các cuộc làm việc với các cơ quan chính phủ có liên quan. Họ có nghĩa vụ tính toán các khoản bồi thường mà nạn nhân được hưởng. Việc quản lý hồ sơ của cơ quan này kết thúc sau khi nạn nhân nhận được tiền bồi thường.



Thực tiễn tốt:

Theo Đạo luật Bảo vệ người làm chứng của Thái Lan (2003), các nạn nhân-người làm chứng đang tham gia tố tụng hình sự được hưởng các biện pháp bảo vệ do nhà nước bảo trợ sau đây: chỗ ở, trợ cấp, bảo vệ danh tính cá nhân, hỗ trợ tái hòa nhập xã hội (ví dụ: đào tạo nghề, giáo dục và việc làm) và cung cấp an ninh.

Mối quan hệ giữa nạn nhân và đối tượng mua bán người¹²²

Báo cáo của Tổ chức An ninh và hợp tác Châu Âu OSCE đã xác định bốn yếu tố lặp lại liên kết mối quan hệ giữa nạn nhân – thủ phạm với giới tính: gia đình, sự lãng mạn, sự gắn kết đau thương và nỗi sợ hãi.

1) **Gia đình.** Việc các thành viên trong gia đình tham gia vào tuyển mộ và bóc lột nạn nhân là điều phổ biến. Ví dụ, việc tuyển dụng hoặc bán phụ nữ trẻ và trẻ em gái vào mục đích bóc lột tình dục đôi khi được thực hiện bởi các thành viên nữ trong gia đình như dì hoặc mẹ. Mặt khác, trẻ em trai có xu hướng bị các thành viên trong gia đình đẩy ra khỏi nhà để tìm cách tồn tại hoặc hỗ trợ gia đình. Điều này có thể dẫn đến các quyết định rất rủi ro dẫn đến bị bóc lột.

2) **Sự lãng mạn.** Các cô gái bị bóc lột tình dục thường tin rằng họ đang có quan hệ tình cảm với đối tượng, khiến nạn nhân càng khó nhận ra rằng họ thực sự đã bị mua bán. Những nạn nhân có mối quan hệ ràng buộc tâm lý với đối tượng thông qua các mối quan hệ thân mật có thể gặp khó khăn khi làm chứng trước tòa vì mối quan hệ tình cảm đó. Ví dụ, “ma cô bạn trai” có thể rất thành công trong việc kiểm soát nạn nhân trong quá trình bóc lột, nhưng cũng có thể khiến nạn nhân bảo vệ chúng khi vụ việc được cơ quan pháp luật điều tra. “Bọn ma cô” cũng nói với các nạn nhân là trẻ em rằng các em hơn 18 tuổi trong khi thực tế không phải vậy.

3) **Sự gắn kết đau thương.** Sự gắn kết đau thương là một phản ứng tâm lý đối với sự lạm dụng, kéo theo sự ràng buộc không lành mạnh giữa thủ phạm và nạn nhân. Một dạng của sự gắn kết đau thương là “Hội chứng Stockholm”, xảy ra khi đối tượng MBN, nam hay nữ, sử dụng các sự kiện đau thương và lạm dụng lặp đi lặp lại dựa trên cả phần thưởng và hình phạt để thúc đẩy sự phụ thuộc và gắn bó tình cảm của nạn nhân với đối tượng. Kiểu quan hệ này tạo ra sự nhầm lẫn và cảm giác sai lầm về mối quan hệ, dẫn đến việc nạn nhân phát triển lòng biết ơn, sự tin tưởng và lòng trung thành đối với đối tượng MBN, cũng như đánh mất cảm giác về bản thân. Trong những trường hợp như vậy, đối tượng MBN có thể đảm nhận vai trò của người bảo vệ hoặc người chăm sóc để duy trì sự kiểm soát đối với nạn nhân, những người coi họ như vợ/chồng hoặc cha mẹ. Ví dụ, tại khu vực ASEAN, các chủ nhà thổ thường được nạn nhân gọi là mẹ hoặc dì và đi nghỉ cùng nhau. Vai trò má mì này thường được thúc đẩy bởi các yếu tố dễ bị tổn thương khác, chẳng hạn như nạn nhân không nói được ngôn ngữ địa phương, không quen với văn hóa địa phương và không biết các quyền của họ.

4) **Nỗi sợ hãi.** Đối tượng MBN sử dụng bạo lực và sự sợ hãi để kiểm soát nạn nhân. Mô hình kiểm soát và thao túng kéo dài có thể khiến nạn nhân cảm thấy không thể làm chứng trong quá trình tư pháp hình sự do lo ngại về sự an toàn của chính mình. Để ngăn cản nạn nhân tố cáo vụ án hoặc làm chứng, cả nạn nhân nam giới và phụ nữ đều phải đối mặt với sự tổn thương, hăm dọa và đe dọa đối với các thành viên trong gia đình và con cái của họ. Việc hiểu được các khía cạnh cụ thể về giới trong hoạt động kiểm soát cưỡng chế của đối tượng đối với nạn nhân, đặc biệt là khi không có hành vi lạm dụng thể chất là rất quan trọng.

122 OSCE Văn phòng điều phối viên và đại diện đặc biệt về phòng chống MBN (2021) *Áp dụng các tiếp cận nhạy cảm giới vào phòng chống MBN*. Vienna: OSCE.

4. Tái trở thành nạn nhân trong quá trình tố tụng hình sự

Nạn nhân vẫn dễ bị đe dọa trong và xung quanh tòa án, ngay cả khi họ đã tự nguyện đồng ý tham gia đầy đủ và được các công tố viên chuẩn bị / tư vấn cho họ. Họ có thể dễ dàng bị ảnh hưởng, uy tín của họ có thể bị phá hủy bởi một luật sư bào chữa mạnh mẽ, hoặc họ có thể bị đối tượng MBN thuyết phục

rút lại việc hợp tác với cơ quan chức năng, thông qua hối lộ hoặc đe dọa trực tiếp nạn nhân và / hoặc gia đình của họ . Nạn nhân có thể cảm thấy bị đổ lỗi hoặc xấu hổ khi bị thẩm vấn hoặc đánh giá. Những người buộc phải đối mặt với đối tượng MBN có thể bị tái sang chấn trong quá trình này.



Ảnh: Sabthai on Istockphoto

123 Chống nô lệ quốc tế (2002). *Mua bán người, quyền con người: Xác định lại bảo vệ nạn nhân*. Luân Đôn: Chống nô lệ quốc tế

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Cung cấp đầy đủ thông tin cho nạn nhân / người làm chứng về những gì sẽ xảy ra trong phòng xử án, cách thức tiến hành các thủ tục tố tụng và những câu hỏi mà họ có thể sẽ được hỏi.

Cho phép một cố vấn chuyên môn mà nạn nhân tin tưởng đi cùng nạn nhân đến tòa và ngồi với họ trong quá trình thẩm vấn.

Chỉ định một ‘người bảo vệ nạn nhân-người làm chứng hoặc ‘điều phối viên về nạn nhân-người làm chứng’ để đồng hành và hỗ trợ nạn nhân trong suốt quá trình tại tòa án. Người này có thể cung cấp thông tin cập nhật về tình trạng của vụ án và thông tin về việc chuyển tuyến đến các dịch vụ.¹²⁴

Yêu cầu thẩm phán, công tố viên và cảnh sát, những người đã được đào tạo để cảm thông trước những hoàn cảnh đặc biệt của nạn nhân bị mua bán, những người sẽ cân nhắc việc kiểm tra và thẩm vấn nạn nhân kỹ lưỡng nhất có thể.¹²⁵

Yêu cầu các biện pháp hỗ trợ thực tế của tòa án nhằm mục đích giảm căng thẳng và sang chấn cho nạn nhân như: thăm phòng xử án trước khi xét xử để nạn nhân có thể tự làm quen với môi trường xung quanh và biết ai sẽ ngồi ở đâu; người đi cùng đến và rời tòa án, việc sử dụng các lối đi dành riêng vào tòa án, các khu vực chờ riêng biệt và việc cung cấp thông tin thường xuyên liên quan đến việc tiến hành phiên tòa từ phía công tố trong suốt quá trình tố tụng tại tòa.¹²⁶

Dành đủ thời gian để nạn nhân đưa ra lời khai và không làm gián đoạn hoặc yêu cầu họ tăng tốc hồi tưởng những gì đã xảy ra.

Quyết định cùng với nạn nhân xem có thể sử dụng các lựa chọn khác như chứng cứ xác thực và chuyên gia / người làm chứng khác thay cho lời khai và làm chứng của nạn nhân hay không nếu các lựa chọn này có thể gây tổn hại cho nạn nhân. Việc sử dụng chứng cứ xác thực cũng có nghĩa là vụ án không chỉ dựa vào lời khai của nạn nhân và có thể tiến hành nếu nạn nhân không thể hoặc không muốn làm chứng.

Thông báo cho nạn nhân rằng họ có quyền có mặt và bày tỏ quan điểm của mình trong bất kỳ thủ tục tư pháp nào.¹²⁷

124 ASEAN (2019). *Bộ công cụ hướng dẫn dành cho cán bộ thực tiễn trong Hướng dẫn và Thủ tục cấp khu vực của ACWC để giải quyết nhu cầu của nạn nhân bị mua bán* Jakarta: Ban Thư ký ASEAN.

125 Văn phòng OSCE về Thể chế dân chủ và Nhân quyền (ODIHR) (2004). *Cơ chế chuyển tuyến quốc gia. Tham gia các nỗ lực bảo vệ quyền của người bị mua bán, sổ tay thực hành*. Warsaw: OSCE.

126 Hướng dẫn dành cho cán bộ thực tiễn của ASEAN, Phần 1 F.4. Hướng dẫn về nhạy cảm giới của ASEAN Đoạn 3.6.

127 APA Phần B(g). Nghị định thư về buôn bán người của Liên hiệp quốc, Điều 6(2)(b).



Thách thức:¹²⁸

Ở nhiều nước ASEAN, nạn nhân-người làm chứng tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong tiếp tục thủ tục tố tụng sau khi vụ án bắt đầu. Nếu nạn nhân rút lại sự hợp tác hoặc không thể liên lạc được thì quá trình tố tụng thường không thể tiếp tục. Nhiều thẩm phán tiếp tục nhấn mạnh tầm quan trọng của sự có mặt của người làm chứng là nạn nhân trong các phiên tòa. Trong một số luật phòng chống MBN, lời khai của một mình nạn nhân là người làm chứng có thể được sử dụng làm chứng cứ. Lời khai đặc biệt quan trọng trong trường hợp cảnh sát hoặc điều tra viên không thu thập được đủ chứng cứ chống lại bị can.

Ví dụ, sự có mặt của nạn nhân-người làm chứng trong cơ quan tư pháp In-đô-nê-xi-a là bắt buộc để làm rõ các tình tiết của vụ án, đặc biệt là vụ án mua bán người. Khi vụ án hàng trăm ngư dân bị cưỡng bức lao động và nô lệ tại hòn đảo Benjina xa xôi của In-đô-nê-xi-a vào năm 2015 được tiết lộ, vụ án gần như đã khép lại khi tất cả nạn nhân-người làm chứng từ Mi-an-ma đã trở về quê hương của họ.¹²⁹ LPSK In-đô-nê-xi-a đã liên hệ với đơn vị phòng chống MBN của Mi-an-ma với sự giúp đỡ của Chương trình Ôt-xtrây-li-a-Châu Á phòng chống MBN (AAPTIP) và hỗ trợ đưa 13 nạn nhân (trong số 500 nạn nhân từ Mi-an-ma) trở lại In-đô-nê-xi-a để cung cấp lời khai. Cuối cùng, 5 thuyền trưởng tàu đánh cá Thái Lan và 3 người In-đô-nê-xi-a đã bị kết án 3 năm tù vì tội MBN liên quan đến nô lệ trong ngành thủy sản. Các thuyền trưởng Thái Lan cũng được yêu cầu bồi thường tổng cộng 67.800 USD cho các thuyền viên.¹³⁰ Kết quả này sẽ không thể xảy ra nếu không có sự có mặt thực tế của 13 người làm chứng là nạn nhân.

Trong khi lời khai qua video ngày càng trở nên phổ biến và được đẩy mạnh bởi đại dịch COVID-19, nó vẫn chưa được thực hiện đầy đủ ở nhiều nước ASEAN. Các quy định liên quan đến tính xác thực của video ghi âm vẫn cần được làm rõ. Các thủ tục quy định việc thu thập chứng cứ kỹ thuật số, bao gồm sự có mặt của luật sư làm chứng cho việc ghi video và các điều kiện khác cần thiết để xác thực chứng cứ kỹ thuật số cần được quy định trong luật. Tại In-đô-nê-xi-a, lời khai bằng video hiện bị hạn chế và chỉ dành cho các người làm chứng là nạn nhân đặc biệt như trẻ em hoặc những người đã bị sang chấn tâm lý.

128 Hội thảo tham vấn quốc gia In-đô-nê-xi-a, 21 Tháng 10, 2021.

129 Tuần báo Jakarta, “Công an In-đô-nê-xi-a phát hiện 7 người làm nô lệ trong ngành chế biến hải sản” 13/5/2015 Xem tại <https://www.thejakartapost.com/news/2015/05/13/indonesian-police-arrest-7-seafood-slavery-case.html>

130 Hiệp hội báo chí tại Ambon “ 5 người bị xét xử trong vụ án nô lệ ngành chế biến hải sản, ngày 11/3/2016 <https://www.theguardian.com/world/2016/mar/11/seafood-slave-drivers-given>

Các cân nhắc đối với người làm chứng là trẻ em trong quá trình tư pháp hình sự ¹³¹

- Cho phép quay video lời khai của đứa trẻ làm chứng cứ
- Sử dụng hệ thống camera theo dõi (hoặc truyền hình mạch kín)
- Các bố trí thay thế để đưa ra chứng cứ như màn hình
- Cho phép sự có mặt của người hỗ trợ hoặc luật sư trong khi trẻ đang đưa ra chứng cứ
- Sử dụng trung gian để hỗ trợ người làm chứng là trẻ em cung cấp chứng cứ
- Cấm luật sư bào chữa kiểm tra chéo trực tiếp nạn nhân là trẻ em
- Phản đối sự kiểm tra chéo công kích hoặc không thích hợp của người bào chữa cho bị can
- Xét xử kín
- Không cho phép các phương tiện truyền thông trình chia sẻ thông tin
- Giảm bớt tính trang trọng của phòng xử án bằng các biện pháp như không mặc áo choàng luật sư

¹³¹ UNODC (2008). *Bộ công cụ phòng chống MBN*. New York: UN.



Quyết định truy tố và xét xử dựa trên định kiến và khuôn mẫu

Định kiến giới và các hình thức phân biệt đối xử khác có thể ảnh hưởng đến các quyết định của cơ quan hành pháp và tư pháp. Điều này có thể dẫn đến hành vi ngược đãi nạn nhân, chẳng hạn như đặt câu hỏi không phù hợp, bác bỏ các tuyên bố về nạn nhân và từ chối tư cách nạn nhân. Các thẩm phán hoặc công tố viên tin vào “nạn nhân lý tưởng” có thể khó coi nam giới là nạn nhân bị mua bán. Thay vào đó, họ có thể coi các vấn đề lao động cưỡng bức là vấn đề việc làm, do đó hạ cấp tội phạm của hành vi. Cũng có quan niệm sai lầm rằng nam giới có thể tự bảo vệ mình khỏi bị bóc lột.

Các hành vi sai trái đối với nạn nhân nữ thường liên quan trực tiếp đến hình thức mua bán người mà họ đã bị bóc lột - bóc lột tình dục - cũng như hành vi được cho là đáng trách của họ. Ví dụ: luật sư bào chữa có thể cố gắng bác bỏ cáo buộc của nạn nhân về việc bị mua bán tình dục bằng cách cung cấp thông tin chi tiết về quần áo mà cô ấy đã mua

bằng tiền của đối tượng và sau đó mặc khi cung cấp dịch vụ tình dục. Các luật sư bào chữa cũng có thể hiển thị hình ảnh của nạn nhân từ các nền tảng mạng xã hội như Facebook và Instagram, sử dụng chúng để công kích giá trị đạo đức của cô ấy nhằm cố gắng chứng minh cô ấy không phải là nạn nhân của MBN.

Một số nhóm nhất định như người nghèo và người khó khăn, người thiếu năng trí tuệ, người dân tộc thiểu số có thể được coi là người làm chứng kém năng lực hoặc không đáng tin cậy. Nếu không có những điều chỉnh và hỗ trợ cần thiết, lời khai của họ có thể dễ dàng bị thẩm phán và công tố viên bác bỏ.

Những nạn nhân bị sang chấn nặng có thể gặp khó khăn trong việc đưa ra lời khai rõ ràng và mạch lạc. Họ có thể thay đổi câu chuyện của mình nhiều lần trong phiên tòa, do đó gây nghi ngờ về bản thân họ và chứng cứ buộc tội.

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Nhận ra những định kiến, dù rõ ràng hay tiềm ẩn, có ý thức hay vô thức, trong bản thân bạn và những người xung quanh bạn. Thực hiện các bước để giải quyết những định kiến này.

Tập trung vào nhu cầu của nạn nhân dựa trên loại hình bóc lột và sang chấn mà họ đã phải chịu. Sự hợp tác giữa cơ quan thực thi pháp luật và các tổ chức do nạn nhân lãnh đạo được coi là một phương án hay để cân nhắc các quan điểm của nạn nhân.¹³²

Các thẩm phán và luật sư bào chữa phải tuân thủ quy tắc đạo đức và hành nghề của mình. Điều này bao gồm không sử dụng ngôn ngữ hoặc giọng điệu xúc phạm hoặc công kích. Hơn nữa, không nên thúc ép nạn nhân kể lại câu chuyện của mình.

Đào tạo về luật nhân quyền quốc tế và định kiến, khuôn mẫu giới cho các cán bộ tư pháp hình sự. Làm nổi bật tác hại của định kiến tư pháp thông qua nghiên cứu dựa trên bằng chứng. Phân tích các lý luận tư pháp để tìm bằng chứng về định kiến và nêu bật những thực hành tốt của các chủ thể tư pháp vượt qua định kiến giới.



Thực tiễn tốt:

Thái Lan đã thành lập một Quỹ phòng chống MBN nhằm phục vụ nhiều mục đích: bồi thường, đền bù cho các nạn nhân của MBN; hỗ trợ tài chính hạn chế cho nạn nhân bị mua bán; hồi hương và trao trả nạn nhân bị mua bán; hỗ trợ hạn chế cho các tổ chức phi chính phủ, v.v.

132 Văn phòng OSCE về Thể chế dân chủ và Nhân quyền (ODIHR) (2004). Cơ chế chuyển tuyến quốc gia. Cùng tham gia nỗ lực bảo vệ nạn nhân bị mua bán: Sách thực hành. Warsaw: OSCE.

6.

Áp lực về kinh tế và việc bồi thường, hoàn trả hạn chế

Việc tham gia vào một thủ tục tư pháp có thể làm phát sinh chi phí tài chính đáng kể cho các nạn nhân và gia đình của họ. Các vụ kiện ra tòa có thể kéo dài vài tháng / hàng năm và thời gian tham gia vào hoạt động điều tra, truy tố, xét xử của tòa án sẽ làm mất các cơ hội việc làm và kiếm tiền cho gia đình của nạn nhân. Một số nạn nhân-người làm chứng có thể được yêu cầu ở trong các nhà tạm lánh trong suốt quá trình tố tụng tại tòa án, điều này làm hạn chế khả năng tạo thu nhập của họ. Đối với nhiều nạn nhân là trụ cột duy nhất trong gia đình, việc này tạo ra những áp lực quá mức về kinh tế, tình cảm và tâm lý.

Việc truy tố thành công đối tượng MBN không phải lúc nào cũng dẫn đến việc đền bù hoặc bồi thường cho nạn nhân và gia đình của họ. Trong nhiều trường hợp, việc đền bù hoặc bồi thường được thay thế bằng việc bỏ tù đối với thủ phạm do chúng không có khả năng bồi thường.

Trong các trường hợp một khoản tiền bồi thường hoặc đền bù đã được trả, việc tiếp cận thường gặp khó khăn do các rào cản về pháp luật và hành chính. Đối với nhiều nạn nhân là người nước ngoài tại ASEAN, việc tiếp cận các biện pháp đền bù là vô cùng khó khăn do tình trạng “không hợp pháp” và thực tế là họ thường phải hồi hương trước khi có yêu cầu bồi thường.

Tiếp cận đền bù là một yếu tố quan trọng để hỗ trợ phục hồi và tái hòa nhập lâu dài và bền vững đối với nạn nhân. Trao trả các khoản tiền bồi thường trên cơ sở ghi nhận những mất mát và tổn hại của nạn nhân có thể giúp quá trình phục hồi trở nên dễ dàng hơn và giảm thiểu nguy cơ bị mua bán trở lại của nạn nhân.

Điều 6, khoản 6 của Nghị định thư về Buôn bán người nêu rõ: “Mỗi quốc gia thành viên phải đảm bảo rằng hệ thống luật pháp trong nước của mình có các biện pháp cung cấp cho các nạn nhân của nạn buôn người khả năng được bồi thường thiệt hại phải chịu”. Điều này có nghĩa nếu việc đòi bồi thường không được quy định trong luật pháp quốc gia thì cần thiết lập các chương trình phù hợp.

Điều 14 [Điểm 13-14] của công ước ACTIP về việc yêu cầu các quốc gia thành viên đảm bảo luật pháp của quốc gia đó tăng khả năng của các nạn nhân bị mua bán được nhận bồi thường đối với những thiệt hại mà họ đã phải gánh chịu. Điều này cũng kêu gọi các quốc gia thành viên thiết lập một nguồn quỹ hỗ trợ và chăm sóc dành cho nạn nhân. Điều 22 của ACTIP kêu gọi các quốc gia sử dụng tiền hoặc tài sản do tội phạm mà có bị tịch thu để trả lại cho nạn nhân bị mua bán như một khoản bồi thường và hỗ trợ.

133 Ủy ban ASEAN về Thúc đẩy và Bảo vệ quyền của phụ nữ và trẻ em. *Các Hướng dẫn và Thủ tục của khu vực để giải quyết nhu cầu của nạn nhân bị mua bán*. Phụ lục: Các tham khảo và thực hành tốt. (n.d.).

Hướng dẫn và thủ tục cấp khu vực của ACWC nhằm giải quyết nhu cầu của nạn nhân bị mua bán kêu gọi các Quốc gia đảm bảo rằng khung pháp lý quốc gia cho phép các tòa án hình sự tuyên bồi thường thiệt hại hình sự (do người phạm tội trả) và / hoặc áp đặt lệnh bồi thường hoặc đền bù đối với những người bị kết án phạm tội MBN. Các thủ tục cần thiết để điều này có hiệu lực, trong các quy tắc hiện hành, có thể bao gồm nghĩa vụ của các công tố viên và / hoặc các cơ quan có liên quan khác để theo đuổi việc bồi thường từ những người phạm tội bị kết án.¹³⁴

Ngoại trừ Xin-ga-po, tất cả các nước ASEAN đều có quy định trong luật pháp quốc gia để nạn nhân bị mua bán được bồi thường và đền bù.

Bờ-ru-nây: Pháp lệnh phòng chống MBN năm 2019 Điều 44 nêu rõ việc thành lập Quỹ phòng chống MBN. Điều 46 quy định rằng Quỹ này có thể được áp dụng như một khoản bồi thường cho những người bị mua bán và tài trợ chi phí hồi hương cho người bị mua bán, trong số những người khác.

Cam-pu-chia: Luật trấn áp mua bán người và bóc lột tình dục năm 2008, Điều 46 quy định việc đền bù cho từ những người đã làm giàu cho bản thân thông qua hành vi bán / mua hoặc trao đổi người hoặc bóc lột tình dục.

In-đô-nê-xi-a: Luật số 21 năm 2007 về Đạo luật về xóa bỏ tội phạm mua bán người, Điều 48 cho phép nạn nhân nhận tiền đền bù như một khoản bồi thường thiệt hại về tài sản hoặc thu nhập; sự đau khổ, chi phí điều trị y tế và / hoặc tâm lý; và / hoặc những tổn thất khác mà nạn nhân phải gánh chịu từ hành vi phạm tội MBN.

CHDCND Lào: Luật phòng chống MBN năm 2016 Điều 36 quy định cho phép nạn nhân hoặc nguyên đơn dân sự yêu cầu bồi thường dân sự trong quá trình tố tụng hình sự.

Ma-lai-xi-a: Đạo luật phòng chống mua bán người và đưa người di cư trái phép năm 2007, Điều 66 quy định việc người bị kết án bồi thường cho người bị mua bán. Luật này cũng quy định việc thanh toán tiền lương còn thiếu cho người bị mua bán trong trường hợp không bị kết án tội phạm theo Đạo luật này.

Mi-an-ma: Luật phòng chống mua bán người năm 2005, Điều 33 quy định Tòa án có thể thông qua lệnh yêu cầu bồi thường thiệt hại cho nạn nhân bị mua bán từ số tiền bị tịch thu hoặc từ tiền bán tài sản hoặc từ tiền phạt

Phi-líp-pin: Đạo luật Bồi thường R.A. 7309 cho nạn nhân- Ban Yêu cầu bồi thường thuộc Bộ tư pháp cấp tiền bồi thường cho các nạn nhân bị giam giữ hoặc cầm tù bất công và các nạn nhân của tội phạm bạo lực bao gồm nạn nhân của MBN

Thái Lan: Đạo luật phòng chống MBN năm 2008 (2017) Mục 33, 34, 35 và 37 quy định quyền của người bị mua bán được bồi thường thiệt hại do hành vi MBN gây ra.

Việt Nam: Luật Phòng, chống MBN năm 2011 Điều 6 nêu rõ quyền được bồi thường thiệt hại của nạn nhân theo quy định của pháp luật. Điều 36 đề cập đến bồi thường.

134 Xem phần 5. Liên quan đến cơ chế và thủ tục bồi thường.

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Không hứa hẹn quá mức hoặc nói quá những lợi ích của việc tham gia vào một quá trình tư pháp.

Cho nạn nhân biết sớm và đầy đủ về các biện pháp đền bù mà họ có thể tiếp cận và cách thức họ sẽ được hỗ trợ để thực hiện điều này. Cần cung cấp thông tin rõ ràng về: cách yêu cầu bồi thường / đền bù và thiệt hại; quy trình nộp đơn và tài liệu cần thiết; khả năng bị kết án; thời gian của phiên tòa, v.v.¹³⁵

Xem xét nộp đơn yêu cầu bồi thường cả dân sự và hình sự, trong các cuộc làm việc với nạn nhân. Điều này có nghĩa là nạn nhân có thể được bồi thường những thiệt hại về kinh tế / thu nhập mà họ phải gánh chịu trong và sau quá trình bị mua bán.

Các nạn nhân không phải là công dân của quốc gia đó phải được cấp quyền ở lại trong nước, bao gồm cả quyền làm việc, nếu họ muốn, cho đến khi yêu cầu bồi thường của họ được giải quyết.

Yêu cầu các phiên tòa và thủ tục tố tụng hình sự về MBN bắt đầu và được hoàn thành mà không bị chậm trễ quá mức. Đẩy nhanh quá trình xử lý các trường hợp liên quan đến nạn nhân là trẻ em và những người dễ bị tổn thương.



Thách thức:¹³⁶

Nạn nhân của MBN tại In-đô-nê-xi-a phải đối mặt với nhiều thách thức trong việc nhận đền bù. Đôi khi họ bị thẩm phán yêu cầu đưa ra lý do để yêu cầu một số tiền bồi thường cụ thể (ví dụ 200 triệu Rupiah In-đô-nê-xi-a hoặc 14.000 đô la Mỹ) và nếu không thuyết phục được thẩm phán, việc bồi thường sẽ không được thực hiện. Đại biểu tham dự hội thảo tham vấn quốc gia đã chia sẻ trường hợp của một thẩm phán chỉ xử lý những tổn thất hữu hình, chẳng hạn như tiền lương và tiền y tế chưa được trả, do đó bác bỏ những tổn thất về tinh thần và tâm lý mà nạn nhân phải chịu cũng như khả năng mất thu nhập có thể phát sinh trong quá trình tố tụng. Do đó, số tiền được trả có thể không tương xứng với mức độ vi phạm quyền và thiệt hại mà các nạn nhân đã phải trải qua.

¹³⁵ Hướng dẫn dành cho cán bộ thực tiễn ASEAN, Phần một F.4. Hướng dẫn nhạy cảm giới của ASEAN Đoạn 3.6.

¹³⁶ Hội thảo tham vấn quốc gia In-đô-nê-xi-a, 21 Tháng 10, 2021.



Thiếu tư vấn hoặc đại diện pháp lý

Có một cố vấn pháp lý để giúp thông báo cho nạn nhân về quyền và vai trò của họ trong tố tụng hình sự và đồng hành với họ trong suốt quá trình này là rất quan trọng. Họ hỗ trợ nạn nhân bày tỏ quan điểm và thực thi các quyền tố tụng của họ. Tư vấn pháp lý cũng chuẩn bị cho nạn nhân trong quá trình tố tụng và có thể giảm nguy cơ gây thêm tổn thương cho nạn nhân. Điều này giúp tăng cơ hội đưa ra những lời khai làm chứng rõ ràng

và mạch lạc và góp phần vào việc truy tố thành công những đối tượng MBN. Có mối quan hệ rõ ràng giữa khả năng tiếp cận đại diện pháp lý của nạn nhân và kết quả truy tố thành công.¹³⁷

Việc không có tư vấn hoặc đại diện pháp lý có thể ngăn cản nạn nhân tham gia tố tụng. Nạn nhân cũng có thể không được tiếp cận kịp thời với tư vấn pháp luật khi cần thiết.

Hướng dẫn Không gây tổn hại

Nếu không có dịch vụ tư vấn pháp lý do Nhà nước trả tiền, hãy sắp xếp dịch vụ pháp lý chuyên nghiệp từ các hiệp hội luật sư quốc gia. Ngoài ra, làm việc với các đối tác phi chính phủ để cung cấp luật sư.

Yêu cầu các tư vấn pháp lý chuyên nghiệp có các kỹ năng và chuyên môn cần thiết để tư vấn cho nạn nhân bị mua bán và đại diện cho họ một cách hiệu quả trong các quá trình tố tụng khác nhau.

Đưa ra các tư vấn pháp lý một cách rõ ràng và đơn giản, không sử dụng các thuật ngữ chuyên ngành. Thường xuyên kiểm tra với nạn nhân để đảm bảo họ hiểu thông tin được cung cấp.

Chỉ định một người giám hộ hợp pháp cho nạn nhân là trẻ em thiếu sự chăm sóc của cha mẹ (ví dụ: vì ly thân hoặc cha mẹ đồng lõa trong MBN) để đảm bảo lợi ích và hạnh phúc tốt nhất của đứa trẻ và đại diện cho đứa trẻ trong các thủ tục pháp lý.

137 UNODC (2008). Bộ công cụ phòng chống MBN. New York: UN.

Tài liệu tham khảo

Chống nô lệ quốc tế (2002). *Mua bán người, quyền con người: Xác định lại bảo vệ nạn nhân*. London: Chống nô lệ quốc tế. http://www.antislavery.org/wp-content/uploads/2017/01/hum_traff_hum_rights_redef_vic_protec_final_full.pdf

ASEAN (2016). *Hướng dẫn nhạy cảm giới khi làm việc với nạn nhân của mua bán người là phụ nữ*. Jakarta: Ban thư ký ASEAN Secretariat. https://asean.org/wp-content/uploads/2012/05/FAASN_gender_8_email_REV.pdf

Ủy ban ASEAN về Thúc đẩy và Bảo vệ Quyền của Phụ nữ và Trẻ em. Các Hướng dẫn và Thủ tục cấp Khu vực để Giải quyết Nhu cầu của Nạn nhân bị mua bán. Phụ lục: Tài liệu tham khảo và Thực hành tốt. (k.n.).

Ủy ban ASEAN về Thúc đẩy và Bảo vệ Quyền của Phụ nữ và Trẻ em (2016). *Rà soát Khu vực về Pháp luật, Chính sách và Thực tiễn trong ASEAN liên quan đến việc Xác định, Quản lý và Đối xử với Nạn nhân bị mua bán, đặc biệt là Phụ nữ và Trẻ em*. Jakarta, Ban Thư ký ASEAN. <https://acwc.asean.org/resources/activities-recommendations/regional-review-on-laws-policies-and-practices-within-asean-relating-to-the-identification-management-and-treatment-of-victims-of-trafficking-especially-women-and-children/>

ASEAN (2015). *Tầm nhìn cộng đồng 2025*. Jakarta: Ban Thư ký ASEAN. https://asean.org/wp-content/uploads/2021/01/6_AHRD_Booklet.pdf

ASEAN (2018). *Kế hoạch tổng thể ASEAN 2025: Lồng ghép quyền của người khuyết tật*. Jakarta: Ban thư ký ASEAN.

ASEAN. *Kế hoạch hành động khu vực ASEAN về xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ*, xem https://www.asean.org/storage/images/2015/November/27th-summit/ASCC_documents/ASEAN%20Regional%20Plan%20of%20Action%20on%20Elimination%20of%20Violence%20Against%20WomenAdopted.pdf

ASEAN (2019). *Bộ công cụ thực hành dành cho Hướng dẫn và Quy trình cấp khu vực để giải quyết nhu cầu của nạn nhân bị mua bán*, Jakarta: Ban Thư ký ASEAN

Chiến lược về quyền của nạn nhân của ASEAN-ACT (2021).

Tiến trình Bali (2015). *Hướng dẫn chính sách về xác định nạn nhân bị mua bán: Hướng dẫn cho các nhà hoạch định chính sách và cán bộ thực tiễn*. Băng Cốc: Văn phòng Hỗ trợ Khu vực của Tiến trình Bali. <https://www.baliprocess.net/UserFiles/baliprocess/File/Policy%20Guide%20on%20Identifying%20Victims%20of%20Trafficking.pdf>

Các hướng dẫn và nguyên tắc về quyền được đền bù và phục hồi cho nạn nhân của các hành vi vi phạm nặng nề Luật nhân quyền quốc tế và vi phạm nghiêm trọng luật nhân đạo quốc tế C.H.R. res. 2005/35, U.N. Doc. E/CN.4/2005/L.10/Add.11 (19 April 2005).

Nhiệm vụ Tư pháp Quốc tế (2020). *Bóc lột tình dục trẻ em trực tuyến ở Phi-líp-pin: Phân tích và khuyến nghị cho các chính phủ, ngành công nghiệp và xã hội dân sự*. xem tại <https://www.ijm.org/stories/online-sexual-exploitation-of-children-hidden-in-plain-sight>

Nhóm điều phối liên cơ quan phòng chống MBN (ICAT). *Dự thảo đề trình Khuyến nghị chung của CEDAW về Mua bán phụ nữ và trẻ em gái trong bối cảnh di cư toàn cầu* (n.d.). <http://icat.network/sites/default/files/publications/documents/ICAT%20submission%20to%20CEDAW.pdf>

IOM (2009). *Chăm sóc nạn nhân bị mua bán, hướng dẫn dành cho người cung cấp dịch vụ sức khỏe*. Geneva: Tổ chức di cư quốc tế https://publications.iom.int/system/files/pdf/ct_handbook.pdf

IOM (2007). *Sổ tay về hỗ trợ trực tiếp cho nạn nhân bị mua bán*. Geneva: Tổ chức di cư quốc tế. https://publications.iom.int/system/files/pdf/iom_handbook_assistance.pdf

McAdam, M (2021). *Thực hiện nguyên tắc không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với nạn nhân bị mua bán trong các quốc gia thành viên ASEAN: Tóm tắt nghiên cứu*, Băng Cốc: ASEAN-ACT.

McAdam, M (2020). *Tự do di chuyển dành cho nạn nhân bị mua bán: Pháp luật, chính sách và thực hành trong khu vực ASEAN*. Ghi chú thông tin do Chính phủ Úc hỗ trợ. Băng Cốc: ASEAN-ACT. Xem tại <https://aseanactpartnershiphub.com/resources/asean-shelterstudy-mcadam-freedom-of-movement-for-victims-of-trafficking-final/>

O'Brien, E (2018). *Thách thức qua những câu chuyện về MBN: Nạn nhân, nhân vật phản diện và những người hùng* (Chuyên đề 4: Những nạn nhân lý tưởng và vô hình). Nhà xuất bản Taylor & Francis.

Văn phòng Cao ủy Nhân quyền. Các Nguyên tắc và Hướng dẫn được khuyến nghị về Nhân quyền và MBN. (n.d.) <https://www.ohchr.org/Documents/Publications/Traffickingen.pdf>

Văn phòng điều phối viên và đại diện đặc biệt của OSCE về phòng chống MBN (2021). *Áp dụng cách tiếp cận nhạy cảm giới trong phòng chống MBN*. Viên: OSCE.

Văn phòng OSCE Về các Thể chế dân chủ và nhân quyền (ODIHR) (2004). *Cơ chế chuyển tuyến quốc gia. Tham gia các nỗ lực bảo vệ quyền của người bị mua bán*: Sổ tay thực hành. Warsaw: OSCE.

Dự án Polaris (2018). Trên đường dốc, nút giao và lối ra: Lộ trình cho các hệ thống và các ngành để ngăn chặn và làm gián đoạn MBN <https://polarisproject.org/wp-content/uploads/2018/08/A-Roadmap-for-Systems-and-Industries-to-Prevent-and-Disrupt-Human-Trafficking-Health-Care.pdf>

Surtees, R and Laura S. Johnson (2021). *Phục hồi và tái hòa nhập nạn nhân bị mua bán: Hướng dẫn dành cho cán bộ thực tiễn*, Băng Cốc, Văn phòng hỗ trợ khu vực, Tiến trình Bali (RSO) và Washington, D.C.: Viện nghiên cứu NEXUS

Surtees, R (2017). *Hỗ trợ tái hòa nhập cho nạn nhân bị mua bán: Sách hướng dẫn cho Tiểu vùng Sông Mê Kông mở rộng*: Băng Cốc: Viện nghiên cứu NEXUS, UN-ACT và World Vision. <https://nexushumantrafficking.files.wordpress.com/2017/04/final-reintegration-guidebook-gms.pdf>

UNICEF (2006). *Hướng dẫn về bảo vệ nạn nhân bị mua bán là trẻ em*. Ghi chú kỹ thuật của UNICEF. New York: UNICEF. https://ec.europa.eu/antitrafficking/sites/antitrafficking/files/unicef_guidelines_on_protection_of_the_rights_of_teh_child_2006_en_2.pdf

UN Women (2020). *Động lực giới của MBN trên khắp Cam-pu-chia, Mi-an-ma và Thái Lan*, Băng Cốc: UN Women. <https://asiapacific.unwomen.org/-/media/field%20office%20eseasia/docs/publications/2020/02/ap-gendered-dynamics-of-trafficking-s.pdf?la=en&vs=327>

UNODC (2009). *Sổ tay hướng dẫn phòng chống mua bán người dành cho các học viên tư pháp hình sự: Đánh giá rủi ro trong điều tra MBN*, New York: Cơ quan phòng chống tội phạm và ma túy Liên hiệp quốc. https://www.unodc.org/documents/human-trafficking/TIP_module5_Ebook.pdf

UNODC (2008). *Bộ công cụ phòng chống MBN*. New York: Cơ quan phòng chống tội phạm và ma túy Liên hiệp quốc

UNODC (1999). *Sổ tay về Công lý cho Nạn nhân: Về việc sử dụng và áp dụng Tuyên bố về các Nguyên tắc công lý cơ bản dành cho nạn nhân của tội phạm và lạm dụng quyền lực*, New York: UNODC.

Wallace, M (2015). *Từ nguyên tắc đến thực tiễn: Hướng dẫn không gây tổn hại*, Dự án hợp tác với CDA. <https://www.cdacollaborative.org/wp-content/uploads/2017/04/Final-2015-CDA-From-Principle-to-Practice.pdf>

Zimmerman, C. & Watts, C (2003). WHO Các khuyến nghị về đạo đức và an toàn khi phỏng vấn phụ nữ bị mua bán. London: Trường Y sinh & Y học Nhiệt đới Luân Đôn với sự hỗ trợ từ Chương trình Daphne của Ủy ban Châu Âu và Tổ chức Y tế Thế giới. https://www.who.int/mip/2003/other_documents/en/Ethical_Safety-GWH.pdf

Phụ lục 1: Bản phân tích số đại biểu tham gia tại các hội thảo tham vấn quốc gia

Quốc gia	Cơ quan nhà nước	Đơn vị ngoài nhà nước	ACWC	Tổng
Cam-pu-chia	20	14	2	36
In-đô-nê-xi-a	26	22	1	49
CHDCND Lào	30	7	0	37
Ma-lai-xi-a*	0	1	0	1
Phi-líp-pin	12	14	0	26
Xi-ga-po*	0	3	0	3
Thái Lan	15	21	2	38
Việt Nam	33	13	0	46
Tổng	136	95	5	236

*Hội thảo tham vấn với Ma-lai-xi-a và Xin-ga-po đã được tổ chức song phương với các bên liên quan

Hướng dẫn Asean về nguyên tắc không gây tổn hại dành cho cán bộ tuyển đầu:
Bảo vệ quyền của nạn nhân bị mua bán

